

531
642+



Ủng cử viên C. S. Ta Văn Tài



Bác Sĩ Bùi Kiên Tiến.



ĐẠI ÚY VÕNG SĨ CƯỜNG TỰA NHÀ VĂN NGUYỄN VĂN



Bác Sĩ Hoàng Ngọc Đình

ĐỜI

94

1 ĐẶC BIỆT : ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI ? (3)

- ỨNG CỬ VIÊN, ÔNG LÀ AI (3) : phóng viên đời
- BẦU DÂN BIỂU LÀM GÌ đời
- NHỮNG BÓNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ (3) hátúcdạo

2 CHÁNH TRI

- MỸ, TÀU, NGÀ BA TA CÙNG SỐNG : lýđạinguyên
- NGHĨ QUANH MỘT BÀI KHÔNG VIẾT bútthép

3 VĂN NGHỆ

- CẢNH HOA CHÙM GỬI quỳnhdao
- BA CHÀNG HÀN SĨ : vănbinh
- THẮNG QUÁI VẬT : tềđề
- LUỐNG CẢI VÀNG : cungtíchbiên

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÒN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỜI • MỘT VÒNG THỂ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 94 • TUẦN LỄ TỪ 5-8-1971 ĐẾN 12-8-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm **Sống**

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



BẦU DÂN BIỂU LÀM GÌ ?

Đến kỳ bầu cử nào, người dân cũng sẽ tự hỏi : Bầu lên mấy ông để làm chi ?

Không trả lời xong câu hỏi đó thì biết lấy gì để làm tiêu chuẩn lựa chọn khi chúng ta đi cử động cho một ứng cử viên, hay khi chúng ta rút một lá phiếu ra trong năm bảy chục lá phiếu, cho vô bao thư.

Không trả lời câu hỏi đó thì cuộc bầu cử chỉ là trò mua bán, gạ gẫm, mua chuộc bằng tiền bạc hay bằng tình cảm riêng.

Không trả lời câu hỏi đó thì cuộc bầu cử, tệ hơn nữa, chỉ là trò xỏ sổ may rủi.

Mà khi cuộc bầu cử là một cuộc xỏ sổ may rủi, là một trò mua bán gạ gẫm, thì kết quả chỉ bọn nhà giàu, bọn con buôn, bọn lường bịp chuyên nghiệp mới có nhiều cơ hội để lọt vô tòa nhà Lập Pháp.

Và khi bọn người đó lọt vô tòa nhà Lập Pháp, thì như ta đã thấy không phải chỉ có tòa nhà đó bị ung thối, mà cả chế độ bị ung thối, cả niềm tin của chúng ta và thề chế dân chủ bị tan rã.

Đó là lý do tại sao chúng tôi đặt lại câu hỏi căn bản : Bầu các ông Dân biểu lên để làm gì ?

TRÁCH VỤ DÂN BIỂU

Theo Hiến Pháp đệ nhị Cộng Hòa, Dân biểu được bầu trong từng đơn vị bầu cử, lớn nhất là tỉnh (điều 31, khoản 1) có các trách vụ sau đây :

- biểu quyết các đạo luật
- phê chuẩn các hiệp ước và hiệp định quốc tế
- quyết định tuyên chiến và nghị hòa, hay tuyên bố tình trạng chiến tranh
- kiểm soát chánh phủ trong việc thi hành chính sách quốc gia (Điều 39)

Dân biểu, cũng như Nghị sĩ, sẽ có quyền chất vấn chánh phủ (điều 40), khuyến cáo thay thế từng phần hoặc toàn thể chánh phủ (điều 42), đề nghị các dự án luật (điều 43).

Trên đây là những thẩm quyền thuộc về trách vụ của Dân biểu.

Khi xét các quyền và trách nhiệm của Dân biểu, ta thấy những công việc của người Dân biểu làm có tính cách quốc gia, nghĩa là liên hệ tới toàn thể nhân dân và toàn thể đất nước. Thí dụ như việc soạn thảo một đạo luật, việc kiểm soát, khuyến cáo chánh phủ v.v... Người Dân biểu cũng có thể hướng các hành động trên về phía cử tri của đơn vị mình. Thí dụ, một Dân biểu ở Saigon đưa ra một đạo luật về nhà cửa, một Dân biểu Kiên Giang soạn dự luật đề binh vực quyền lợi ngư phủ. Nhưng trên căn bản thì các hoạt động của Dân biểu, có tầm mức quốc gia và ảnh hưởng đến toàn thể nhân dân và đất nước.

(XEM TIẾP TRANG 7)

Cười ra nước mắt

- 1 Chắc bạn đọc còn nhớ cách đây 4 năm, khi ông Hương ra tranh cử Tổng thống đương đầu với ông Thiệu. Đại tướng Dương Văn Minh hồi đó ở Thái Lan, không được ứng cử có viết cho cụ Hương một cái thư, trong thư ông Minh gọi cụ Hương là «thầy» và hứa ủng hộ «thầy» hết mình.
- 2 Lúc này, cụ Hương lại ra tranh cử, nhưng là để đứng «phó» trong liên danh của ông Thiệu đương đầu với liên danh của Big Minh, học trò cũ của cụ Hương. Đặc biệt hơn nữa là ông Thiệu trước kia vốn là một sĩ quan thuộc quyền điều khiển của Big Minh. «Thầy» cặp kè với kẻ «thù» xưa kia, đương đầu với «trò». Cấp chỉ huy chạm trán với thuộc viên cũ. Không hiểu phen này «trò» có còn viết thư ủng hộ «thầy» nữa không ? Thời cuộc vốn cười ra nước mắt. Nhưng chưa bao giờ chúng ta được cười no như lúc này. Chúng ta sẽ không ngạc nhiên, nếu mai mốt, được chứng kiến những pha ngoạn mục thầy chữ trò, trò mặt sát thầy, thuộc viên cũ hạ nhục cấp chỉ huy, cấp chỉ huy «chơi» thuộc viên cũ. Chỉ khổ cho các đàn em của hai ông Hương, Minh nhìn nhau ngơ ngác, không biết nên theo ai bỏ ai.

Đầu nậu

- 1 Nghe các ứng cử viên kể những mảnh khoe tranh cử hiện đang thịnh hành Đầu Gối rầu thối ruột vì biết trước có giới thiệu ai, có ủng hộ ai cũng bằng thừa. Tiền sẽ chi phối tất cả, đánh bại tất cả. Chẳng hạn ông Trần qui Phong nhất định sẽ thắng cử ở Gia Định, ông Lê Ninh nhất định sẽ trúng cử ở Cần Thơ vì các ông đang tung tiền ra như nước. Cho tới giờ phút này cuộc vận động chính thức chưa khởi sự, nghe đồn, ông Trần qui Phong đã tung ra hơn 40 triệu và kế hoạch tính vì như sau : ông tìm đến các tay đầu nậu ở các ấp các xã, khoán trắng với họ đại khái như sau : Khu của ông có 500 cử tri phải hôn, tôi khoán trắng cho ông 300 phiếu bầu cho tôi với giá tiền là 300 ngàn đồng. Tôi đặt cọc trước một phần ba, tức 100 ngàn đồng. Số còn lại, đợi bữa khai phiếu, tôi sẽ thanh toán sòng phẳng nếu đủ số 300 phiếu bầu cho



KHA TRẦN ÁC

tôi. Hơn thì tôi trả thêm, kém thì bớt đi, không có kẻ bớt một thêm hai gì cả. Với kế hoạch khoa học này, số phận các ứng cử viên sẽ hoàn toàn do các đầu nậu ở địa phương quyết định. Các đầu nậu này là «cha», là «thầy» là ông Xã trưởng, ông trưởng ấp, trưởng Khóm, những ông vua con trong thôn, xóm làng, xã, quận.

Nghe ứng cử viên nghèo than thở, Uyên Thao cũng than thở : «Chỉ cần một phần tư số tiền ông Trần qui Phong vãi ra, cho đầu nậu đớp nhóm Hà thức Nhơn làm được đủ các trò, từ làm báo đến làm loạn, vậy mà nhóm thu nhận từng các, từng đồng cổ phần, của những nhóm viên dành dụm từng xu, từng hào, mà tới nay mới thu góp được trên 3 triệu. Tiền bần thế, hỗn xược thế tại sao mình vẫn cần tiền ?»

Một ứng cử viên khác lại cho biết rằng ngoài Saigon Gia Định là những đơn vị «bỏ ngõ». Mạnh ai thì người ấy thắng, còn tất cả các đơn vị khác, hành pháp đã chỉ định (!) gà của mình, ra chỉ thị ngầm cho các cơ quan chánh quyền phải làm đủ mọi thứ ma-nôp cho gà của chính quyền vô Hạ Viện. Nghĩa là trong cuộc bầu cử Hạ Viện sắp tới, chỉ có hai yếu tố quyết định là chánh quyền và tiền, ngoài ra bầu bán chỉ là chuyện nói cho vui của vui nhà. Tóm lại hai cuộc bầu cử sắp tới, bầu cử Hạ viện cũng như bầu cử Tổng Thống hoàn toàn là những vụ dàn cảnh, vụ Hạ viện thì do đạo diễn Hành pháp dựng giầy, vụ bầu Tổng thống thì do Bunker

dựng giầy, họ muốn ai thắng thì người đó thắng. Nếu đúng như vậy, thì còn bầu bí làm cho gì nữa. Tốt hơn hết tầy chay bầu cử để bọn phù thủy, đạo diễn khỏi cười chúng ta là ngốc. Do đó có nhẽ Đầu Gối sẽ duyệt lại thái độ đối với cuộc bầu cử, sẽ bỏ hào «gà» của mình rút lui trật tự chứ cử cái đà này chắc chân tới 99% tất cả những ứng cử viên do Đới giới thiệu sẽ trượt vô chuỗi vì hầu hết họ đều kiệt lộ đit và không phải người của chính quyền, ngoại trừ bác sĩ Bùi Kiến Tín là tay tỷ phú, nhưng số dĩ được Đới giới thiệu là vì ông là thuộc loại tư bản tiến bộ, làm giàu một cách trong sạch, và là một nhân sĩ có uy tín của miền Nam.

Đề tiện

Cho tới giờ phút Đầu Gối viết những giòng này (31-7-71) liên danh ông Kỳ vẫn chưa hội đủ số người giới thiệu, và có tới 90% hy vọng là ông Kỳ sẽ không ra tranh cử nổi. Phải thừa nhận bộ tham của ông Thiệu đã chơi một đòn đầu cơ chữ ký rất ác, một đòn chỉ từ làm bộ tham mưu của ông Kỳ trở tay không kịp. Nhưng cũng phải thú nhận ngón đòn này không lấy gì làm sạch sẽ thơm tho. Vẫn biết chính trị là bản thủ, và tất cả mọi phương tiện đều tốt, khi cần triệt hạ đối phương, nhưng dù sao, người ta cũng không được phép quên đây là cuộc bầu cử người lãnh đạo tối cao của quốc gia, có bầu thì cũng nên bầu một cách kín đáo, đừng trơ trẽn, lố lố quá, kéo mai mốt trúng cử, còn uy tín cóc khô gì nữa để lãnh đạo (!).

Chờ được vạ, má đã xưng

Tuần qua, Tòa án có xử hai vụ báo Đới bị tịch thu và truy tố ra tòa vì tội phá hoại an ninh. Cả hai vụ, báo Đới đều được tha bổng vì không đủ bằng cứ.

Đới thắng kiện, nhưng hai số báo Đới đã bị tịch thu mẹ từ khuya rồi, có lấy lại được đâu, chính quyền có bồi thường cóc khô gì đâu. Một tờ báo bị tịch thu nhiều quá, đã số lá viết rằng những số báo bị tịch thu đã bị phủ Đầu Rỗng mang về bán «ký», lấy tiền chi phí vào cuộc vận động bầu cử Tổng Thống. Phủ Đầu Rỗng bán ký báo bị tịch thu, thì không đúng sự thật. Sự thật thế này : các báo bị tịch thu, có đưa chó để nào lấy cắp, mang bán cho nhà phát hành, nhà phát hành đem trả lại nhà báo và tính tiền nhà báo !! Nghĩa là với mỗi kỳ báo bị tịch thu, tờ báo không những bị thiệt «đơn» mà còn bị thiệt «kép», bị thiệt 2 lần, không có báo bán ra vì bị tịch thu, không kiếm được xu nào, nhưng lại phải trả thêm tiền thanh toán số báo trả lại. Không có báo bán ra mà có báo trả về. Đó là hiện tượng quái đản nhất của làng báo Việt Nam. Người ta muốn biết những số báo bị tịch thu hiện nay lưu lạc giang hồ ở đâu, để trong kho nào. Và nếu chính quyền làm lễ «đốt» các báo đó, thì cũng nên báo cho các báo biết, để các báo được chứng kiến lễ đốt, khóc chúng một vài ba câu. Hội đồng báo chí ăn hại đại nết, làm cái gì mà không lên tiếng về vụ này.

Ai giết ông Diệm

Báo chí Việt Nam kể ra cũng nghèo óc tưởng tượng. Chỉ có cái chết của ông Diệm mà tới 24 tờ báo khai thác, nhai đi nhai lại, một cách rất nhàm chán rẻ tiền. Chỉ tội nghiệp cho vong linh ông Diệm chết rồi vẫn chưa yên, vẫn bị người ta lợi dụng cái xác chết của ông để lam thuơng mại. Tại sao họ không chọn những đề tài hấp dẫn hơn có tính cách thời cuộc hơn. Chẳng hạn «ai giết ông Thiệu»? «ai giết ông Kỳ»? «ai giết ông Minh»? Để khỏi phải khai quật cái xác chết lên kiểng đề tài. Cũng vì cái thây ma Ngô Đình Diệm mà hai đồng nghiệp Hòa Bình và Công Luận đang đâm chém nhau. Báo Hòa Bình đăng tài liệu «mật» (!) về cái gọi là cách Mạng 63, về cái chết của ông Diệm để hạ uy tín những vị «anh hùng của Cách Mạng tháng 8». Báo Công Luận phản công, tố những tài liệu đó là tài liệu «giả», tố ông cố đạo Trần Du mà báo Công Luận gọi là ông «cố đạo cuồng dâm bạo sát, máu rầu nhẩn nhụi áo quần bẩn baw và có những tư tưởng sa-đích hạng nặng».

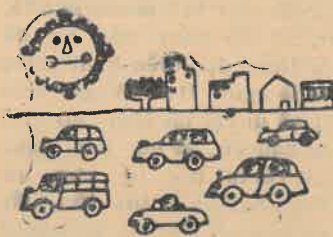
Được lắm! hai bên cứ tiếp tục ụng nhau nữa đi, hăng thêm nữa, quyết liệt thêm nữa đi. Cái trò này tuy nhàm chán nhưng vẫn làm độc giả đỡ buồn.

10 lớp học cho Nghĩa Thực Quảng Ngãi

Vừa đây ông Tổng Trưởng Xã nội Trần nguơn Phiêu có ra thăm Q.

Ngãi, có gặp anh hiệu trưởng Nghĩa Thực có hứa dành cho các học sinh ty nạn của Quảng Ngãi Nghĩa Thực 10 lớp học, lớp học tiền chế do viện trợ Mỹ cung cấp.

Đó là một tin vui đẹp trong số bao nhiêu tin buồn thê thảm rồn rập tuần này. Anh Liệu nhờ ĐG tới nhắc ông Tổng Trưởng Phiêu lưu tâm thực hiện càng sớm càng hay, kéo nhữ mai một ông trúng cử Dân biểu (ông trúng cử là cái chắc) ông bỏ chức Tổng Trưởng để mần dân biểu, người thay thế ông lại đổi ý, không bỏ thì cho Quảng Ngãi Nghĩa Thực nữa, thì tại vì cho các học sinh nghèo ty nạn.



Một tin vui nữa là báo Sóng Thần đang chuẩn bị gấp đề ra mắt. Không dám nói khoác, Đầu Gối cam kết với bạn đọc Sóng Thần sẽ là một biến cố trọng đại hơn cả vụ bầu Tổng Thống sắp tới. Vụ bầu Tổng Thống chỉ là một vụ dân cảnh đề hợp thức hóa một đấng «lãnh đạo» do Mỹ dặt giầy. Còn Sóng Thần là sóng thần, một nghìn năm, một trăm năm mới có một lần. Sóng Thần sẽ phá đổ tất cả, làm lại tất cả.

Trần Tâm

Tin cuối cùng cho biết ông Kỳ không ra nổi, và ông Trần Tâm đã đi đơn ứng cử, và hội đủ 100 người giới thiệu! Ông Trần Tâm thì Đầu Gối đã có lần giới thiệu ông bịp quốc tế này, ông ra ứng cử thật là làm đẹp cho chế độ và rất xứng với chế độ.

Ông vốn xuất thân là loong toong. Kể ra người loong toong, nếu lương thiện, cũng có quyền ứng cử như bất cứ ai. Nhưng ông Trần Tâm lại không muốn tự nhận là loong toong, lại mạo nhận là giáo sư Đại học, với những bằng cấp không hiểu ông mua ở đâu, vì ông Trần Tâm cần không ra một chữ. Trần Tâm ra ứng cử T. Thống thì nhất định Đầu Gối bầu cho Trần Tâm. Trần Tâm muốn làm muôn năm! Tiên sư đời, Tiên sư Nhân Loại.

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi

Bài thơ tục sau đây do ông Hoàng Trọng Thược, tác giả cuốn «Thi ca châm biếm và trào lộng VN» gửi cho ĐÔI ngày 9-7-71. Bài này làm theo thể ca trù, một lối thơ đặc biệt của VN, chỉ thấy xuất hiện từ thế kỷ 19, và cũng chưa biết ai là tác giả.

Bạch Ngọc Môn

Kiều chiêm giá ngọc hoàng kim ốc, Mỹ chất danh cao bạch ngọc môn (1) Sang trọng thay là một cái L. ! Chành ba góc lại có mồm dọc xuống Nôm cho kỹ: Rõ đầu rõ cuống.

Trần mọc râu luôm nhuôm một đôi chòm.

Mặt thường che chẳng để ai nhòm Nứt một lỗ hỏm hom mà đỏ loét.

Lúc đi lại nhai trầu tốp tốp Trời sinh ra một giống đề mà chơi

Lò tạo hóa đề đúc người thế giới Đầu lớn nhỏ cũng đàn bà con gái,

Trời cho đeo một cái đề chổng yêu Tha hồ mà uốn éo đủ trăm chiều,

Ngửa tênh hênh mặc điều cho ngo ngoáy.

Lúc cao hứng, chẳng buồn che buồn đây.

Suốt năm canh mấp máy cái phao gà. (2)

Thảo nào khi mười bảy với mười ba.

Nằm với mẹ sợ chuột tha lên núi (3) Một mảnh phong tình loe miệng túi

Biết bao người quý gối lượm tay. Từ cụ Bàn (4) khai tịch đến nay,

Đường sinh dục có lỗ này thì mới khá.

Trên quả đất khắp miền Âu Á, Ai là không lọt dạ lách đầu ra.

Thật là cái ô người ta !

CHÚ THÍCH (1) Hai câu chữ nhỏ mở đầu nó nghĩa là vẻ kiêu diễm, mỹ miều của cái lá đa đang già cao như những tòa nhà vàng cửa ngọc.

(2) Trong bài thơ «Đệt cử» của Hồ Xuân Hương cũng có câu tương tự: Con cô mấp máy suốt canh thâu.

(3) Hai câu này lấy ý trong ca dao: «Con gái mười bảy, mười ba, Đêm nằm với mẹ chuột tha mất L.»

(4) Cụ Bàn đây là Bàn Cổ tên ông tổ đầu tiên của loài người theo thần thoại Trung Hoa. Ngay trang đầu tiên trong các sách sử của Tàu đều thấy câu «Bàn Cổ tự thủ xuất» đều trở ý ấy, cũng như bên Tây phương gọi ông Adam vậy.



ĐẦU TRANH CHO ĐỜI

(TIẾP THEO TRANG 4)

Hiến pháp qui định Dân biểu được bầu lên theo từng đơn vị, có cả các đơn vị cho đồng bào thiểu số, cốt để các nhóm người, tùy theo địa phương, sắc tộc, có đại diện riêng, biểu lộ khuynh hướng, nguyện vọng riêng của mình, hầu các quyền lợi riêng đó không bị bỏ quên trong cộng đồng quốc gia.

Nhưng trách vụ dân biểu không phải chỉ giới hạn trong địa phương của mình.

Đó là điểm khác biệt giữa vai trò của Dân biểu và vai trò của các nghị viên Hội đồng Tỉnh, Thị xã hay đô thành.

CHỌN LỰA THẾ NÀO ?

Khi chúng ta đã xác định lại vai trò đích thực của các Dân biểu trong cơ chế lãnh đạo quốc gia, chúng ta suy ra được các tiêu chuẩn để chọn lựa.

Một tiêu chuẩn, là phải bầu những ứng cử viên nào có khả năng đạt tới tầm mức rộng lớn đó.

Một tiêu chuẩn là phải bầu những ứng cử viên nào đại diện thực sự cho những khát vọng chánh trị của người dân trong cộng đồng của đơn vị bầu cử.

Những tiêu chuẩn suy ra từ đó, là người ứng cử viên phải có kiến thức, khả năng để vừa hiểu rõ quyền lợi địa phương vừa biết rõ đường hướng phải tiến tới của dân tộc. Người ứng cử viên phải có những quan điểm rõ rệt, lập trường chín chắn về các vấn đề chung của quốc gia đồng thời có chương trình rõ rệt có thể thể hiện ra thành những đạo luật, những khuyến cáo chánh quyền để phục vụ quyền lợi của địa phương.

Chứ chúng ta không thể lựa chọn Dân biểu theo cảm tình, theo sự xét đoán hời hợt, tùy thuộc những cách mua chuộc bần tiện.

Một ứng cử viên mang bột ngọt nấu ăn tặng cho các quán hủ tiếu ở Chợ Lớn để gây cảm tình.

Một ứng cử viên khác mang thuốc tây đi tặng cho cử tri. Một ứng cử viên thì khoe công đã cắt những cầu tiêu công cộng, hay lát những con đường xi măng.

Chúng ta phải tự hỏi: dân biểu được bầu lên chỉ để đi làm những công tác nhỏ nhặt đó sao ?

Còn việc nước đề ai lo ?

Còn quyền chánh trị của dân lấy ai đại diện ?

Đặt các câu hỏi trên, cũng là trả lời rồi vậy!

ĐÔI

TIN MỪNG

Được tin Chú Rê

VŨ MINH HOÀNG

ngày 31-7 sẽ làm lễ thành hôn với Cô Dâu

TRẦN THỊ THANH

tại SAIGON

Chúc Thanh — Hoàng sớm bay vào vùng trời hạnh phúc suốt 3 vạn 6 ngàn ngày.

HÀ TỨC ĐẠO

CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

- Bạn đã từng hoài nghi sự thực hữu của Thượng Đế ?
- Bạn đã từng thắc mắc: Tại sao loài người sinh ra để chịu đựng sự đau khổ ?
- Bạn đã từng băn khoăn về cuộc đời bên kia thế giới.

Để tìm được câu trả lời, bạn hãy ghi tên theo học Lớp Thánh Kinh bằng thư miễn phí. Bạn chỉ cần gửi về trường (Trường Thánh Kinh Hàm Thụy SI ÔN, Hộp thư 2316, Saigon) tên, tuổi và địa chỉ của bạn, ngay sau đó bạn sẽ nhận được bài học số 1.



các phóng viên ĐỜI

Ứng cử viên, ông là ai?

(Bài 3)

Nói chuyện với các ứng cử viên của tôi

Sau hai bài «Ứng Cử Viên ông là ai?» của báo Đời, tòa soạn có nhận được vô số thư của độc giả bày tỏ phản ứng của đồng bào đối với các bài trước.

Một độc giả hỏi: «Các ông âm mưu cái gì khi giới thiệu các ứng cử viên trước ngày cuộc vận động bầu cử khởi sự?»

Thưa bạn đọc, cái âm mưu rõ ràng của tòa soạn là ủng hộ tích cực các ứng cử viên sắp chạy đua đó. Luật lệ bầu cử cho phép bất cứ ứng cử viên nào cũng được trả lời khi có nhà báo hỏi, tiếp chuyện khi có nhà báo viếng thăm.

* Một mục đích khác của các bài giới thiệu là giúp quý độc giả các nơi có dịp trực tiếp đối thoại với ứng cử viên của họ trên mặt báo.

Trong các lá thư nhận được tuần này, lá thư của bạn Trung Ân đã nói tổng quát về thái độ của các ứng cử viên, nên tòa soạn xin đăng nguyên văn.

Tình cờ, bạn Dương Kiên, một người đang ứng cử ở đơn vị Nha Trang, đã qua tòa soạn và đọc: lá thư của bạn Trung Ân. Những ý kiến của Dương Kiên đã được tòa soạn ghi lại và đăng trong số này.

Dấn thân hay vong thân?

của TRUNG ÂN

Kính gửi ông Chu Tử,

Trong bài «Hai lá thư, một tâm tư» của ông đăng trong tuần báo Đời số 90 ra ngày 8-7-1971, phần trả lời cho «chuẩn» ứng viên Hạ viện, Luật sư Trần Văn Tuyên và Luật sư Dương Kiên, tôi rất phục ý kiến xác đáng và tinh tỉnh thẳng thắn dám nói lên sự thực đau lòng dù vẫn miễn phục kẻ đối thoại với mình,

Ông viết: «... Tôi đồng ý là anh đã giữ «tròn vẹn được tiết tháo» nhưng tôi thấy anh hơi chủ quan khi anh cho rằng anh đã trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước, chưa hề ngại nguy hiểm, không bao giờ nghĩ tới thân mình. Tôi không dám phê bình anh là thiếu khiêm tốn, nhưng tôi muốn nhắc dịp nói lên một nhận định của tôi (tôi mong rằng nhận định của tôi không đúng) là tôi thấy tất cả – tất cả chứ không phải hầu hết – các chính khách, chiến sĩ mệnh danh là quốc gia, đều chỉ tranh đấu [một] cách tiêu cực, một cách khơi khơi, chưa có ai thực sự «tròn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước». Cả anh nữa, anh là người có tâm huyết, có khả năng, nhưng bảo rằng anh trọn đời hy sinh cho đất nước thì thủ thực với tất cả tấm lòng tôi kính mến anh tôi vẫn không chịu... Sự thực là những chiến sĩ QG của ta còn ích kỷ, còn nghĩ bản thân mình nhiều quá. Tôi thành thật nghĩ, nếu một người có khả năng, có đạo đức như anh mà dám trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước thì đất nước đâu có đến nỗi nát bấy như lúc này...»

Trả lời trong thư cho LS Dương Kiên ông dẫn lời của Hà Thượng Nhân đề cập đến một số nhà văn trẻ: «Không biết bọn «già» như mình có lưu manh, đốn hèn không nhưng tôi thấy rõ rệt là họ lưu manh khôn vặt hơn cả mình, «già cổ» hơn cả mình». Nhận xét của anh Hà Thượng Nhân có lẽ hơi quá bi quan, nhưng không, phải là không đúng cho nên anh cần phải coi chừng, coi chừng kéo mất linh hồn vì trúng cử Dân biểu...»

Đó là hai nhận định sáng giá, hai điểm son đáng đề cao, song tôi không đồng ý với ông cùng tán thành cử chỉ dấn thân ấy khi ông viết: «Nhưng trong thâm tâm anh có biết tôi nghĩ gì không? Tôi nghĩ: Bọn phàn minh là ủng hộ thì mình ủng hộ, nhưng cả 4

anh, dù trúng cử cả 4, cũng chẳng lật được tình thế, cũng chẳng làm nên trò trống gì, nhưng bản tính tôi là ưa làm những việc tuyệt vọng nên tôi sẽ cố gắng thành lập...» Tôi biết ông là một văn nghệ sĩ, một lãng tử thích cái gì làm cái đó nhưng tôi cũng trách ông ưa làm những việc «tuyệt vọng» như một lần ông đã làm: «lấn cựa đá vào hạ viện» đạo nọ. Để rồi rút cục «thân càng bại danh càng liệt» mà như vậy thì mục đích dấn thân chẳng những trở nên vô nghĩa mà còn nguy hại nữa phải không ông? Tôi cũng không rõ việc làm này của ông có những nguyên nhân nào thúc đẩy nhưng dù là nguyên nhân nào đi nữa thì ông cũng có thể làm lẩn trên chủ đích dấn thân.

Con người phá sản!

Thưa ông, theo chỗ tôi hiểu, mong rằng ý kiến tôi sai, việc vào hạ viện của ta tôi e rằng không phải là một cử chỉ dấn thân! Hay có thể nói là dấn thân vào nơi sung sướng, nhưng lựa quyền hành, để được xa hoa phê phỡn, ăn hiếp phe, buôn lậu, bắt khả xâm phạm, tháng tháng lãnh lương kỉnh xù 134 ngàn, chứ không phải dấn thân dấn thân là giẫm đạp mình vào gian khổ hiểm nguy hy sinh mình để đạt đến một cứu cánh lớn, nhỏ nào cao cả.

Ngót trên một thế kỷ, đất nước tan hoang, dân tộc hết làm thân nô vong, đến bị chà đạp dưới gót «đế» của độn C.S, chiến họa triền miên, dân tàn, nước phá, xã hội băng hoại một cách cùng cực, trên chẳng ra trên dưới chẳng ra dưới, kỷ cương đảo lộn, tham nhũng thối nát hoành hành dân tình khốn đốn cơ đồ vàng son của ông cha không còn chút mây may. Trái bao thất bại ế chế điều đứng mà giới mệnh danh thượng lưu, trí thức, chiến sĩ QG vẫn không sáng mắt thức tỉnh ra, vẫn còn sống say chết ngủ tưởng mình có thể đời non lấp bệ, cái thế anh hùng, sống trong ảo ảnh, chạy theo khoái lạc vật dục thấp hèn, cá nhân chủ nghĩa, hình thức chủ nghĩa, vinh thân phì da, buôn dân bán nước, làm gương xấu cho tuổi trẻ, tác hại cho đồng bào, dân chúng đau còn xem họ ra gì nữa, báo chí thanh nghị họ coi như pha, không còn tí ti liêm sỉ mà cứ gọi là dấn thân khi có bầu cử, không trách một nhà văn gần đây đã nói: Trí thức phá sản, tôn giáo đại phá sản về nền dân chủ cũng phá sản nốt! Thực thế, nói đến dân chủ là người ta nghĩ ngay đến ứng cử. Bầu cử là phương pháp độc nhất để cử tri xử dụng là phiếu tuyển chọn người đại diện mình ra gánh vác việc dân việc nước. Lý thuyết văn hoa bay bướm thật khuôn vàng thước ngọc thực! Nhưng thực tế rất phủ phàng, ế chế đầu đơn... Người dân hầu hết suốt ngày đầu tắt mặt tối kiếm cái ăn, trốn cái chết, khổ sở với tham quan ô lại, vật giá phi mã, tiền của đầu học vẩn, thì giờ đâu đọc sách, trình độ phổ thông còn khó có, trường thành về chính trị làm sao? Còn người giàu có hay là dân ở nước giàu mạnh Tây Phương hầu hết suốt ngày bận bịu xa hoa, hưởng thụ với khoái lạc, gia tăng tiền bạc, tiện nghi tàn tiến, thì giờ đâu, đầu óc đâu mà biết ai là ai, chính trị chính em là gì... Đa số cử tri như thế thì dân chủ là cái bẫy để thất cổ dân, bầu cử là tổ

chức thương mại để bọn quyền phiệt, tài phiệt giao phiệt, và bọn phù thủy lòng là bất lương thao túng gian lận bầu cử, cử tri, lũng đoạn chính quyền bằng 1001 kiểu... từ các nước giàu mạnh đến các nước nhược tiểu trên thế giới! Cái chết của anh em nhà họ Kennedy của nước Mỹ là 1 dẫn chứng hùng hồn cho nền dân chủ phá sản vậy.

Tôi không có ý chống dân chủ, tôi cũng không bao giờ có thái độ bi quan. Tôi muốn nói lên một nhận định, sở dĩ nền dân chủ phá sản, trí thức thượng lưu, phá sản, tôn giáo cũng phá sản nốt là vì CON NGƯỜI ngày nay bị phá sản! Thật thế, vì con người là tất cả. Chỉ có con người mới đáng kể, ngoài ra đều vì con người mà có, do con người mà nên; và con người đã phá sản việc mà cần DẤN THÂN không phải để ứng cử hay để «yêu cầu hy sinh thêm một nhiệm kỳ nữa» mà là dấn thân để xây dựng lại con người của mình trước đã và tiếp tục xây dựng một tập thể con người toàn diện, giác ngộ, đích thực; Và một quần chúng giác ngộ đã sẵn có thì chánh sách, lãnh đạo tự nó đã sẵn sàng thì mới mong lấp bệ và trôi đạt đến cứu cánh cao cả và đường đầu với kẻ thù nguy hiểm là C.S. Ngày nay không còn đất bệ cho anh hùng cá nhân vị kỷ chủ nghĩa sinh sống nữa. Và dấn thân của nó là bắt đầu từ lúc đầu, nó khó khăn, nó cay đắng, nó nguy hiểm, phải đòi hỏi một hy sinh cao cả, một tài năng dồi dào, một ý chí kiên quyết, một đức độ vô song. Tuy dấn thân như thế là khó khăn nhưng không phải không làm được, tuy nó chậm trễ nhưng không phải không làm kịp, ngoài ra tất cả đều chỉ là vong thân thôi. Thưa ông, đó là những ý nghĩ nông cạn của tôi có thể sai lầm mong ông thể tình cho.

Kính chào ông.

TRUNG ÂN

Vong thân hay dấn thân?

(Tòa soạn ghi ý kiến của LS. Dương Kiên)

Sở dĩ có lá thư của ông Trung Ân cũng chính là vì lá thư của Luật Sư Trần Văn Tuyên và của tôi gửi anh Chu Tử đặt vấn đề người trí thức miền Nam phải làm gì trong hoàn cảnh hiểm nghèo hiện nay.

Lẽ ra tôi nên im lặng vì phát biểu ý kiến một lần nữa về lý do tại sao tôi ra tranh cử có lẽ dễ bị hiểu là một thái độ do mặc cảm tội lỗi. Mà riêng tôi thì tôi dám khẳng định là tôi không có mặc cảm này.

Tuy nhiên bức thư của ông Trung Ân có hai điều khiến tôi suy nghĩ và muốn lên tiếng. Một là lời lẽ chân thành của ông chứng tỏ điều ông viết có thể là cảm tưởng chung của một số người đọc bài «Hai lá thư, một tâm tư». Đã là ý kiến chung dĩ nhiên chúng tôi phải kính trọng và thảo luận trong tinh thần thẳng thắn, cởi mở. Hai là điều mà ông Trung Ân nhấn mạnh để bác bỏ quan niệm ứng cử Dân Biểu như một dấn thân, (tuy rằng tôi không dùng danh từ này trong lá thư của

(tôi) ấy là nền dân chủ đang phá sản chẳng những ở VN mà còn trên khắp thế giới. Nguyên nhân của sự phá sản chính là vì con người nói chung phá sản. Vậy ứng cử Dân biểu không phải là hành vi dấn thân, xây dựng lại con người từ bản thân đến tập thể mới đích thực là dấn thân.

Điều ông Trung Ân nêu lên không phải là cái gì mới nhưng luôn luôn đáng được thảo luận.

Sự phá sản của con người về mọi phương diện hầu như là một sự thật không còn bị ngờ vực gì nữa. Chế độ chính trị nào, dù là Tự Do hay Cộng sản. Dân chủ hay Xã Hội, cũng phải xây dựng trên yếu tố bất biến là con người. Nếu con người đã bị hủy hoại từ cội rễ tinh thần của mình thì thật vô ích khi mưu đồ xây dựng một kiến trúc xã hội nào đó.

Chế Độ và Con Người

Nhưng vấn đề có lẽ cần phải lật ngược lại. Nếu con người đã sáng tạo ra những kiểu mẫu để chung sống gọi là những chế độ chính trị ấy là cốt để bảo tồn và phát huy giá trị con người. Nếu giá trị con người bị thăng trầm thì chắc chắn có một sai lầm nào đó của chế độ. Sửa chữa được những sai lầm của chế độ là tạo cơ hội cho con người phục hồi và thăng tiến giá trị của mình.

Ông Trung Ân xác quyết rằng: một quần chúng giác ngộ thì chính sách lãnh đạo tự nó đã sẵn sàng nếu không thế thì đừng mong lập bề và trời. Nhưng thật ra không chính sách, không lãnh đạo mà đặt mục tiêu giác ngộ quần chúng mới thật là va bề lấp trời. Cái quan niệm giác ngộ bản thân để rồi giác ngộ quần chúng tưởng là không còn thích dụng trong một xã hội bành trướng phi thường hiện tại. Xã hội hiện tại đòi hỏi sự lãnh đạo tập thể gồm nhiều cá nhân giác ngộ chấp nhận một chính sách chung nhằm thúc đẩy quần chúng tiến tới mục tiêu nào đó. Chủ nghĩa cá nhân không còn chỗ đứng trong guồng máy khổng lồ đang cuốn chúng ta đi, không biết rõ nếu chúng ta không làm chủ guồng máy.

Lẽ tất nhiên nói như thế không phải là tôi bác bỏ điều kiện giác ngộ bản thân. Nhưng khi bản thân đã cố gắng giác ngộ hay đang cố gắng giác ngộ thì không phải là thụ động hay lãnh đạo chờ đợi quần chúng cùng giác ngộ vì như thế thì đầu còn cần một ai phải dấn thân, nhân loại sẽ tuần tự tiến dần đến một thiên đàng hạ giới.

Vấn đề là làm thế nào «tiếp tục xây dựng một tập thể con người toàn diện, giác ngộ, đích thực» như ông Trung Ân đề ra. Nhà tu hành có con đường hành đạo, nhà văn có ngòi bút và nhà chính trị có những phương thế riêng của mình. Không con đường nào toàn hảo và không con đường nào bất hảo. Có lẽ cần đi theo mọi con đường để cùng tiến tới La Mã.

Một đoạn trong bức thư của ông Trung Ân so sánh giữa lý thuyết và thực tế của phương pháp bầu cử vốn là đường lối căn bản của chế độ dân

chủ. Tôi hoàn toàn đồng ý là thực tế miền Nam rất khó để thực thi của chế độ dân chủ cổ điển. Nó vốn là khuôn mẫu của xã hội Tây phương được chúng ta bắt chước từ trước đến nay một cách khá đơn. Vì thế tôi đã minh xác việc tôi tham gia cuộc bầu cử này như một cách trắc nghiệm để tìm ra một vài dữ kiện mà tôi muốn có để suy ngẫm về «bài toán dân chủ cho một quốc gia Á Phi nhược tiểu». Tôi không xem việc làm này như một dấn thân (tôi xin nhắc lại tôi không dùng hai chữ này) và không xem việc đặc cử như một mục tiêu tối hậu.

Sống trong cuộc thế này tự nó đã là một vong thân. Trong nỗi buồn bã của một kiếp vong thân thì còn nói gì đến sự dấn thân, có chăng là cố trả những món nợ chót vay để mà có thể thanh thoi trở về với quê hương vĩnh cửu.

DƯƠNG KIẾN

TẠ VĂN TÀI Trí thức trẻ dấn thân

Ảnh hưởng của bão Jean ở Trung, Saigon trở lạnh, một cái lạnh phảng phất mùa đông đất Bắc trong không khí ẩm ướt của những đám mây mù. Các cuộc vận động bầu cử vào Hạ viện đang ráo riết diễn ra trong âm thầm. Những bộ mặt loang lổ của nhà hát Tây trong nhiệm kỳ qua đang tung ra các đòn phép, mong giữ được trọn kiếp... gặt gù.

Giữa đám người lơ loét ấy, ta thấy sự xuất hiện của một vài khuôn mặt mới không son phấn.

Tạ Văn Tài ông là ai? Trong đáng dấp còn ẩn hết thư sinh, người trẻ Tạ Văn Tài đã có mặt giữa những khuôn mặt mới đó. Tạ Văn Tài, một giáo sư đại học có thể nói là đầy bằng cấp to tướng nhưng qua các hoạt động của ông trong những lãnh vực văn hóa, xã hội thì có một sự trái ngược. Ông đã tham gia trong rất nhiều các sinh hoạt của giới thanh niên sinh viên học sinh. Trong mấy năm qua nhà giáo Tạ Văn Tài ngoài nghề dạy học còn là luật sư và làm cố vấn pháp luật cho một số xí nghiệp tại Saigon. Trong địa hạt giáo dục ông đã được biết tới nhiều hơn trong các lãnh vực khác. Người Luật sư còn dấn vết học trò ngồi kiệu đầu gối quá tai, trên tấm nệm giữa đồng sách báo bề bộn cả một góc nhà. Miệng nói thao thao bất tuyệt. Ông nói không ngừng, không nghỉ, không cần tiếp hơi. Ông Tài không cao lăm và cũng không thấp, con người nhanh nhẹn, có một lối nói chuyện rất lôi cuốn. Trong chiếc áo sơ mi trắng cắt tay đã ngả màu, cái cà vạt để trễ xuống dưới cổ, người lơ về một môi sau chuyến đi Cam Ranh trở về, Ông Tài thắc mắc về sự có mặt của phái viên Đồi.

Bốn phái viên bên nhân dịp đặt ngay câu hỏi: «Cái ghế dân biểu nó có phải miếng dính chung hay chăng? Đang ngồi ghế giáo sư ba viện Đại Học, đang kiêm án khả giả bằng nghề luật sư, ông còn bon chen vào Hạ nghị Viện làm chi?

Như được gãi đúng chỗ ngứa nhà giáo Tạ Văn Tài bèn làm «pha» giải bày tâm sự. Ông đưa những lý do thúc đẩy ông ra tranh cử... «Trong một tình trạng khẩn thiết như hiện nay, nếu những người thiện chí không ra gánh vác, bọn ngu xuẩn lại ào vào mùa gặt vườn hoang như cũ, như vậy sẽ đưa tới tình trạng sụp đổ toàn diện các cơ chế xã hội, còn lý do ông chọn đơn vị Cam Ranh? Nơi đây theo ông người Việt đã chịu ảnh hưởng và bị chi phối bởi nếp sống Mỹ rất nhiều. Là người đã nhiều năm du học ở Mỹ, có kinh nghiệm về người Mỹ, ông hy vọng với kinh nghiệm đó, ông sẽ công hiến một phần nào cho đồng bào thị xã Cam Ranh. Mang hoài bão bằng bỏ những vết thương cho quê hương, ông quả quyết một khi đắc cử sẽ quyết tranh đấu cho quyền lợi đồng bào, chủ quyền quốc gia phải tôn trọng (nhất là tại Cam Ranh nơi mà người Mỹ có khi tưởng họ là chủ nhân ông!).

«Ta cần phải thực hiện một chính sách ngoại giao tự trọng, có kế hoạch để mưu tìm 1 thể đứng mới cho người VN. Ngoài ra những vấn đề giáo dục ao ninh của thị xã phải được cải tiến, phát triển. Không thể để cho một dân tộc có trên 4000 năm văn hiến, mà càng ngày càng phá sản như hiện tại! Những người trẻ chúng ta không thể chấp nhận một tình trạng nô lệ bất cứ từ đâu đến; Để cuộc chiến tương tàn này chấm dứt, ông chủ trương phải có một tinh thần hòa giải, tha thứ vô miêng hơn là đấu súng. Đó là giải pháp hòa bình tốt nhất».

Sau những năm hoạt động tích cực trong lãnh vực xã hội, giáo dục, cho tới nay giáo sư Tạ Văn Tài quyết định là phải ra tranh cử với mục đích để có đủ phương tiện phục vụ đồng bào tích cực hơn. Riêng đối với thị xã Cam Ranh ông tin rằng khi đắc cử, thì vấn đề đầu tiên ông sẽ tranh đấu làm sao cho nhà nước hợp thức hóa những căn nhà mà đồng bào mới xây cất, bị coi là bất hợp pháp. Giáo sư Tạ Văn Tài chủ trương biến Cam Ranh thành một Singapour VN, ông sẽ đi vận động để liên kết Cam Ranh với các thành phố trên thế giới.

Ra tranh cử kỳ này ông cho biết đã dốc hết, các vốn liếng vợ chồng thất lạng buộc bụng từ khi lấy nhau. Sở dĩ giáo sư Tài tranh cử ở Cam Ranh thay vì Saigon, vì nơi đây có các bạn bè thân thuộc cổ động «thì» cho đỡ tốn kém!

Qua những năm vui mình trong hoạt động xã hội và giáo dục, với quá khứ đó, giáo sư Tài tin chắc đủ chứng minh cho một tương lai. Người ta nghĩ rằng những người dân Cam Ranh, sẽ không nhìn gà hóa cuốc». Được biết giáo sư Tạ Văn Tài đã đậu tiến sĩ chánh trị học (Ph. D) tại đại học Columbia. Về nước năm 1965, ông được mời dạy Học Viên Quốc gia hành chánh. Sau đó ông cũng dạy tại các đại học Luật khoa Saigon, Cần thơ, Dalat, và làm giáo sư diễn giảng tại trường Cao Đẳng Quốc phòng. GS Tạ Văn Tài cũng khoác áo lính một thời gian năm 1968, và dù là một con người đầy nét thư sinh, ông

cũng đã sống đầy sương đạn gió tại quân trường với vai trò của một binh nhì. Theo GS Tài thì chính khoảng thời gian mặc đồ lính này đã giúp ông hiểu rõ nhiều nhất cái thân phận của một người dân của xứ chiều tranh, nỗi khổ cực của những người trẻ VN lán mình trong cơn đạn lửa.

Hiện giáo sư Tài đang sống với vợ con trong một căn nhà chật chội, rộng 4m dài 8m trong cư xá giáo chức. Trong căn phòng làm việc của ông, sách vở chất cao mấy bức tường và nhét đầy cả dưới gầm giường.

Phái viên Đồi hỏi: «Giáo sư có tính kiếm một căn nhà mới rộng rãi hơn, khi trở thành dân biểu không?» Tạ Văn Tài cười: «Nếu làm dân biểu để mua nhà mới thì thà rằng tôi đi làm các việc khác. Người ta sẵn sàng trả lương tôi bao nhiêu Mỹ kim mỗi tháng, mà tôi đâu có ham? Nếu những người trẻ tuổi như tôi mà chỉ lo làm giàu thì đất nước này sẽ đi về đâu?

VŨ NGỰ CHIÊU (bút hiệu Nguyễn Vũ)

«Lính chiến vào hạ viện với hồn ma bè bạn trên vai».

Một sự tình cờ phái viên Đồi đã gặp Đại úy Dù Vũ Ngự Chiêu vào một buổi tối, mà không ai hẹn trước.

30 tuổi đời, chưa vợ, không con, 8 năm lính. Vũ Ngự Chiêu mang dáng dấp như tất cả những người trai hôm nay, già rất nhiều trước tuổi. Trong nét mặt lạnh lùng anh than thở: «Buồn quá bạn ơi, 8 năm lính, 8 năm bán giết. Sự hàng say của cái tuổi 22 đã đem tôi vào thực tế, một thực tế phũ phàng. Để tôi phải đối mặt với những gian dối bất công. Là người đã suýt gửi mạng ở Hạ Lào, Nguyễn Vũ nói với giọng mỉa mai: «Đây là một cuộc hành quân, được phát khởi bởi sự lầm lẫn của một số tướng lãnh. Vì họ là những người kém cỏi» (nguyên văn).

Điều này ai ai cũng có thể nhận thấy khi người ta đã mang những nguyên tắc du kích chiến để áp dụng vào một trận chiến qui ước. Hay, theo tin tình báo địch có thiết giáp nhưng khi thiết lập các căn cứ hỏa lực người ta đã không mang theo mìn chống chiến xa.

Anh nói: tôi chứng kiến tận mắt, những cái chết của lính mà chúng ta không thể nào có thể tưởng tượng được. Ngay trong không khí chết chóc đó «chúng nó ăn chẹn từng đồng bạc, lợi dụng từng xác chết của lính. Tội nó là những con kèn kèn xấu xí các thì thế gục xuống».

Thấy rõ các bất công, cũng như những cái chết uất ức của đời lính, những đôi rách của nhân dân, cái phê phờ của lũ con buôn chiến tranh Vũ Ngự Chiêu có quyết định ra tranh cử, Bằng một giọng

Được về chưa xót anh nói : «tôi phải hành động vì những thắng bạn đã nằm xuống!» Anh cho biết các bích chương vận động của anh chỉ vắn vệt một: «cán binh chiến vào Hạ viện với hồn ma bè bạn trên vai».

Ra ứng cử ở Gia Định người pháo thủ Dù Vũ ngự Chiêu, đã cho là mình có rất nhiều đối tượng cụ thể. Anh cho đối tượng của mình là : tương lai mặt mờ của tuổi trẻ hôm nay, những tương tàn của người Việt, các ma cà rồng chiến tranh, những lăm lăm bất công của xã hội.

Những lời nói của anh lúc thì xót xa, lúc thì quyết liệt «tôi chết từ ngày ra tranh cử» cho tôi nay tôi chưa có một sự vận động nào, Tất cả đều do tình cảm bạn bè cổ động cho, không đi ăn xin phiếu, không lay sư cũng chẳng lay cha. Thành bại không đáng kể. Muốn mượn dịp này để đi vào quần chúng, sẽ không ngừng, đi mãi để nói lên tiếng nói của dân lính và dân cùng khổ.

Trong căn phòng ánh sáng đủ chiếu rõ mặt nhau, của hai ngọn nến lúc mờ, lúc tỏ, (diện cúp) khuôn mặt anh gợn lên những nét suy tư. Vũ ngự Chiêu với bút hiệu Nguyên Vũ ký trên 20 tác phẩm xuất bản, anh còn đang theo học ban Triết ở Đại học Văn khoa Saigon.

Sau 8 năm trong lính, với những kỷ niệm đầy xót xa của đời lính, Anh tâm sự «Tôi đi lính năm 22 tuổi còn cái hăng say của thằng con trai mới lớn, mang mong ước và trời, lấp bễ, nhưng dần dần mộng ước đã tiêu tan, ngày đầu tiên ra đơn vị để lại tôi một kỷ niệm :

«Đơn vị tôi đóng ven một làng có mấy mái tranh sơ sác, thường thường trong các cuộc hành quân chúng tôi thường ăn lương khô. Hôm đó tôi trình diện đơn vị, bữa ăn buổi chiều đó đã có thêm chất tươi, đó là những miếng thịt gà béo vàng. Tôi hỏi một người lính ở đâu có thứ này? Hắn nói : em mới mua trong làng. Với sự ngây thơ của những ngày đầu của đời lính, tôi cũng tin là đúng. Nhưng sau tôi mới biết, những con gà bữa đó, nó đã bắt ở trong làng. Tôi liền tưởng tôi những thắng lính Tây vào càn quét làng tôi. Khi tôi còn nhỏ — miếng thịt Tây càn, một kỷ niệm của đời lính!»

Quan Ba Dù Vũ ngự Chiêu 8 năm lính. 8 năm lặn lội từ Bến Hải tới Cà Mau, Anh nói: «những kỷ niệm buồn, vui của đời pháo thủ» đơn vị tôi hành quân ở Vĩnh Châu Bạc Liêu, tôi là Sĩ Quan Tiền Sát ở đây.

Khi làng bị tấn công, những người dân Vĩnh Châu bỗng bỏ nhau chạy. Họ bắt pháo binh phải bắn thẳng vào đám người đó. Tôi nhất định từ chối và kết quả là 60 ngày trọng cấm! Dù bị hình phạt đó, tôi vẫn hãnh diện với việc làm của tôi.

Buổi sáng nói chuyện của chúng tôi xoay qua vấn đề thời sự. Anh nhắc đến các khuôn mặt nhăm nhở trong kỷ tranh cử này, những áp lực của người bạn đồng minh xứ Cờ Hoa, sự gian lận và bầu cử, những nhận xét đối

với các ứng cử viên tổng thống. Nói đến sự gian lận và áp lực của Mỹ, anh cả quyết 100 phần trăm là có. Cho nên sự ra tranh cử của anh là một hành động húc đầu vào bụi rậm! Nhận xét về chế độ hiện tại, Vũ ngự Chiêu cho là : «một trò chơi hoạt họa dân chủ! Những người ứng cử Tổng thống kỳ này đều không xứng đáng và người nào cũng vậy vì họ là những người máy, nên đều được xử dụng như nhau. Anh nói : Chúng ta chỉ có tổng thống 50 năm sau khi một tình thế mới thay đổi, thoát khỏi các ảnh hưởng ngoại bang.

Nguyên Vũ, sau khi nhận định về cái gọi là «thả kẹ» của những nước nhược tiểu như Việt Nam trong mắt lười ngiệp của ngoại cường, đã đề ra chủ trương Tự Cứu. Anh nói : «Trên mọi thể liên minh, người ta chỉ đặt vấn đề lợi. Mọi cam kết của ngoại cường không ra ngoài chữ lợi đó. Ta phải tiên đoán được sự bỏ rơi của người Mỹ nếu cái móc nối lợi đã hết. Vì thế người Việt Nam phải tự cứu lấy chính mình.

Sau 25 năm chinh chiến ròng rã, đặc biệt gần đây với sự hiện diện của 500.000 lính Mỹ, kinh tế và văn hóa Việt Nam đã trở thành một vùng lầy. Người Mỹ đã tạo cho chúng ta thật nhiều nhu cầu thường nhật, trong khi đó chúng ta phải ngửa tay xin họ từng đồng. Nhìn vào cảnh sống chật vật của giới quân nhân, công chức hiện nay — cũng như giới nông dân — người ta có thể thấy ngay thâm trạng «công tử ăn xin» của chúng ta. Vì thế Nguyên Vũ đưa ra kế hoạch «10 đồng cải tiến nhân sinh». Mỗi tháng, 1 người Việt Nam trên 18 tuổi sẽ đóng góp 10đ cho kế hoạch này. Dân số VN khoảng 15 triệu. 1 tháng ta sẽ thu được 150 triệu đồng.

Số tiền này sẽ được dùng cho 3 công tác :

- Phát triển giáo dục
- Phát triển y tế nông thôn
- Giúp vốn cho các tiểu thương.

1) Giáo dục : 1 tháng ta sẽ có 45.000.000 dành cho kế hoạch phát triển giáo dục, đủ cấp học bổng cho 50 sv xuất ngoại. (20 ngàn 1 tháng) xây được 1 ngôi trường với giá 10 triệu đồng) còn lại 20 triệu cấp học bổng cho học sinh nghèo.

2) Y tế : 1 tháng ta sẽ có 15 triệu cho kế hoạch y tế nông thôn.

3) Số tiền còn lại 90 triệu đủ giúp cho 90 người (mỗi người một triệu đồng) để kinh doanh hay canh tác. Số người này sẽ tăng lên theo 1 cấp số cộng. Như thế chỉ trong 5 năm, chúng ta sẽ có được ít nhất 9720 gia đình đã từng cầm trong tay 1 triệu đồng để sinh lợi.

Chỉ cần 3 kế hoạch ngũ niên, xã hội chúng ta đã bớt lệ thuộc ngoại bang rất nhiều.

Nguyên Vũ hứa sẽ cho công bố kế hoạch này một ngày gần đây.

Buổi nói chuyện đã hơn hai giờ đồng hồ chúng tôi đã từ giã anh ra về.

Trong hàng ngũ mũ đỏ, với một Nguyên văn Dương tự sát để giữ màu cờ sắc áo, dù anh chết

nhưng tên anh vẫn được nhắc nhở «anh không chết đầu anh, người anh hùng mũ đỏ tên Dương». Nay một Vũ ngự Chiêu coi mình như đã chết từ ngày ra tranh cử. Qua hành động của Dương trước đây và Chiêu hôm nay, chúng tôi cũng lập lại câu trên «Anh không chết đầu anh, người lính Dù, mũ đỏ tên Vũ ngự Chiêu».

29-7-71

LÊ VĂN CHÍNH thì sĩ muốn làm cách mạng

«Các anh hãy nghĩ tới cách giết chết tôi trước khi ủng hộ cho tôi. Tôi cũng sẽ nói điều này với đồng bào tôi ngoài đó, nhất là với những người bạn trẻ. Năm nay tôi 30 tuổi. Cái tuổi 30 không thể là cái tuổi của Phan Bội, với làm giàu với con đường bất chính như tham nhũng, vô liêm sỉ. Tham dự trò chơi dân chủ kỳ này, đặc cử hay thất cử đối với

tôi không quan trọng. Ba mươi tuổi, tôi còn quá trẻ. Tôi chỉ sợ mình không kiên nhẫn, thiếu thiện chí phục vụ cũng như khả năng, còn như nếu mình có đủ, không năm này thì năm khác, chán gì cơ hội, hoàn cảnh cho mình tham dự?»

Trên đây là những điều thổ lộ của anh Lê Văn Chính, ứng cử viên đơn vị Bình Thuận với chúng tôi tại tòa soạn báo Đời trong lần anh về Saigon xin nhật hà con và bạn bè 50.000đ để nạp tiền kỷ quỹ ra ứng cử.

Chúng tôi tin anh Chính vì chúng tôi biết anh ấy từ lâu, khoảng năm 1960 khi anh còn làm thơ dưới bút hiệu Sương Biển Thù và anh đã in được 2 tập thơ vào năm 1963 là «Nỗi buồn nhược tiểu», và năm 1967 với các anh em khác trong nhóm Thái Độ của nhà văn Thế Uyên là tập «Lời phản kháng của những người làm thơ «Việt Nam»». Trở lại thời gian hơn 4 năm nay, anh bỏ làm thơ, trở sang viết tham luận và nhận định chính trị, trên các nhật báo Hòa Bình, Độc Lập, Tranh Đấu Tin Sáng, Gió Nam, Sống Mạnh và Quyết Tiến...

Giới thiệu anh Lê Văn Chính với độc giả Báo Đời vì chúng tôi tin điều anh Chính nói là : «Có thể



thời thế làm tôi tranh đấu không hữu hiệu lắm tại đây, dân Quốc Hội, nhưng chắc chắn tôi làm được những điều hữu ích cho đồng bào tại đơn vị của tôi. Tôi biết tha nhất của tôi là nơi gương các bạn bè tôi ở Quảng Ngãi như anh Nguyễn Liệu. Hà nguyên Thạch, Nguyễn Cao Can để thực hiện một trung học Bình Thuận Nghĩa Thực. Nếu trên toàn quốc có vài chục Nghĩa Thực như thế, cuộc vận động cách mạng xã hội đâu có khó khăn! Tôi nghĩ thật là khổ nạn nếu một tên Dân Biểu nhận một tháng 150.000đ mà không làm được gì giúp ích cho bà con rảnh tại mỗi đơn vị. Ủng hộ anh hết mình, nhưng quả tình chúng tôi lo ngại cho anh trước những ma thuật của bọn người tung tiền bạc để cổ mua cho được cái ghế dân biểu hòng kiếm lời như một ông Bạc sĩ hay ông Hội Đồng nào đó.

B.S BÙI KIẾN TÍN giữa tư bản và lao động

Có lẽ khi ra ứng cử Bạc sĩ Tin không cần phải cổ động tên tuổi của ông. Vì từ hơn 20 năm nay cái tên Bạc sĩ Tin đã quá quen thuộc với dân chúng miền Nam này. Tên của ông được treo trên các bảng hiệu quảng cáo khắp nước, là tên của loại đầu khuyên điệp do ông bào chế ra.

Nếu dò lại chống báo cũ những năm trước 1950, quý vị có thể thấy bài giới thiệu Khuyên Điệp Bạc sĩ Tin làm vinh dự cho nhà báo chế. Bạc sĩ Bùi kiến Tín được mô tả là một nhà y học đầu tiên biết phục vụ nền y học quốc gia bằng cách dùng nguyên liệu bản xứ chế hóa một thứ dầu nóng để cạnh tranh với các chú Ba. Hồi đó, các bài quảng cáo còn hô hào người Việt Nam yêu nước phải ủng hộ bạc sĩ Tin!

Nhờ lộ đầu khuyên điệp đó, vị bác sĩ có óc kinh doanh đã trở nên một nhà tư bản. Nhưng không phải chỉ là một nhà tư bản, ông Bùi kiến Tín còn dẫn thân vào rất nhiều hoạt động xã hội và kinh tế. Trong nhiều năm, BS Bùi kiến Tín đã làm chủ tịch hội đồng bảo trợ của Hội Hướng Đạo Việt Nam. Khu đất bên cạnh xa lộ Biên Hòa, một thời cấm liên Trại Huấn luyện của Hội HDVN cũng là đất của B. sĩ Tin cho mượn. Ông BK. Tin còn hoạt động trong các hiệp hội thương gia và kỹ nghệ gia, hội Khoa Học Kỹ Thuật, và cả trong các nghiệp đoàn lao động.

Việc BS Bùi kiến Tín ra ứng cử dân biểu chắc sẽ làm cho nhiều người ngạc nhiên. Con người đã thành công trên trường đời, có địa vị và sản nghiệp như vậy, còn dẫn thân vào Hạ nghị Viện làm chi?

Câu hỏi đó có lẽ chỉ BS Bùi kiến Tín trả lời được, bằng hành động của ông nếu ông đặc cử. Một người đã thành công trong lãnh vực thương mại nay bước sang địa hạt chính trị, với các kinh

nghe đó chắc ông sẽ đạt được sự thành công trên chính trường. Sự dẫn bước vào con đường chính trị của ông trong cuộc tranh cử vào Hạ viện kỳ này, được mô tả như một sự nhập cuộc tích cực. Với ước vọng cải tạo xã hội, là một nhà tư bản, ông muốn cống hiến những giải pháp kinh tế để gỡ rối cho tình trạng bị đất của xã hội. Ông hy vọng một nước VN được kỹ nghệ hóa, tổ chức trong tinh thần lao tư lương lợi, sao cho hai giai cấp tư bản, vô sản xích lại gần nhau, cùng bắt tay xây dựng. Đó là lời BS Tín nói với phái viên báo Đới.

Ông cả quyết một khi đắc cử, những lời đã hứa ông sẽ thực hiện bằng mọi cách. Ông nói: với từng này tuổi đầu, tiền tài, danh vọng đều có đủ. Tôi muốn đem cái «có» của tôi để chia sẻ một phần nào cho với bớt đau khổ của nhân dân, nhất là các anh em lao động, ông tin rằng lần này quần chúng sẽ chọn được những dân biểu bằng sát thay thế những bằng rơm!

Là con người đã dành gần trọn cuộc đời hoạt động trong lãnh vực thương mại, nên tâm trạng của ông sau khi đắc cử, ngoài việc tranh đấu cho chủ quyền quốc gia không thể kéo dài tình trạng «Mỹ muốn là trời muốn». Ông còn cố gắng cùng các đồng viện soạn thảo những dự luật kinh tế, xã hội ông đã soạn sẵn những chương trình quân đội hóa nhân dân và nhân dân hóa quân đội để vừa sản xuất, vừa chiến đấu phá vỡ các vây hãm bằng mặt trận kinh tế của ngoại bang, tránh tình trạng sống «lầm gửi» như hiện nay.

Sự gặp gỡ phái viên Đới, trong 1 trường hợp bất ngờ, chúng tôi đã nhận thấy một con người Bác sĩ Tín khác hẳn khuôn mặt của những nhà đại tư bản mà thường thấy,

Là người giàu có, thành công, nhưng BS Bùi K. Tín sống một cuộc sống thật giản dị. Ông tiếp khách trong bộ y phục tầm thường và động nói tin tưởng, chắc chắn của ông không có một lời văn hoa rỗng rỗng.

Trong khi đang nói chuyện, có nhiều người vào muốn gặp BS Tín ông đều tiếp đãi bằng những lời lễ độ, ngay đối với một người lao động. Có lẽ chính thái độ đó là yếu tố thành công của ông!

Bác sĩ Tín năm nay 59 tuổi, người Quảng Nam năm 1940 tại Pairs ông trình luận án y khoa bác sĩ với đề tài «Đồng Dương cần phải có 65 triệu dân»

♣ ♣

Mách giúp

Muốn khởi ngay tê bại, phong thấp, nhức mỏi (khi trở trời hay cảm vật, nơi gân cổ và vai, nhức các khớp xương, bắp thịt, đau lưng) hoặc mờ hôi tay chân, hãy hỏi thuốc Tê Thấp Gia Truyền thần hiệu tại nhà buôn THANH THẢO, số 434 (số cũ 266) Lê quang Định, Xóm Gà — Gia Định hoặc Đ.T : 41.323 nhờ chỉ dùm.

Trong những năm sau ông cũng như toàn thể giới trí thức lúc bấy giờ, đã lao mình vào cuộc kháng chiến của toàn dân để chống thực dân Pháp. Hiện nay ông Tín là cố vấn y tế xã hội cho Tổng liên đoàn Lao công Việt Nam trong toàn quốc. Ngoài ra ông còn trông coi một số cơ xưởng như nhà thuốc Bác sĩ Tín, công ty Bình điện Việt Nam tại khu kỹ nghệ Biên hòa, Công ty Liên Hiệp vận tải. Mới đây ông đã được bộ Lao Động thưởng Lao động Bội tinh đệ nhất hạng. Về lãnh vực xã hội ông nguyên là Chủ tịch Phủ luân hội Saigon, Chủ tịch ủy ban cứu trợ nạn lụt Quảng Nam, Quảng Tín và hội viên hội Hồng thập tự Việt Nam. Ông tin tưởng với sự hỗ trợ của đảng Công Nông và với cảm tình của anh em lao động, trí thức dành cho, ông hy vọng sẽ là đại diện của giới này ở Hạ Viện... Ông cũng minh xác rằng đảng Công Nông được thành, hình, không phải do ý muốn của người ngoài mà nó là sự lớn mạnh tự nhiên của Tổng liên đoàn Lao công Việt Nam, trong môi trường sinh hoạt chính trị của Nam Việt Nam.

Trên cương vị của một nhà tư bản, ông đã lớn tiếng đả kích, chánh sách kinh tế hiện tại, và cho là một thứ chánh sách vô chánh sách, mang tính chất tự sát, và sẽ sụp đổ hoàn toàn, khi Mỹ cúp viện trợ. Với một giọng nói đượm vẻ xót xa: «thật là một điều đau khổ là chúng ta không có một kế hoạch nào cả, trong khi Liên hiệp quốc và các ngân hàng quốc tế sẵn sàng cho chúng ta vay tiền. Năm nay đã ngoài 50 tuổi, từng tay trắng làm nên, hiện là người có «giá» trên thương trường không lẽ sự thành công không đến với ông trên chính trường?

BÙI HỒNG SĨ Sinh viên tranh đấu

Trong các ứng cử viên mà anh em báo Đới đã giới thiệu, có lẽ Bùi hồng Sĩ là người trẻ nhất. và cũng là người nghèo nhất. Đáng lẽ tại đơn vị 1, báo Đới đã giới thiệu lãnh tụ SV Phạm hào Quang, người đã lạc quyền tiền của các anh em trong tòa soạn để chi tiêu vận động bầu cử. Nhưng Quang đã bị bác đơn.

Bùi hồng Sĩ cũng là một lãnh tụ SV, nhưng anh bản tính trầm trầm, ít nói, không làm ồn ào dư luận sau các cuộc xuống đường, dù hầu hết các cuộc xuống đường những năm 65-66 đến 67 Bùi hồng Sĩ đều có mặt trong hàng ngũ lãnh đạo,

Bản tính trầm tĩnh có lẽ do Bùi hồng Sĩ là một SV ban triết tại Đại học Văn khoa Saigon. Anh đã tốt nghiệp năm 1967 và đang ghi tên học Cao học thì bị gọi nhập ngũ vào năm 70.

Ngay từ thuở bước vào đại học Văn khoa, vừa đúng 20 tuổi, Bùi hồng Sĩ đã dẫn thân tranh đấu. Năm 1963, Bùi hồng Sĩ hoạt động trong UB Thanh Niên SVHS Cứu nguy Phật giáo,

Năm 1964 Sĩ đứng đầu một liên danh có khuynh hướng Phật giáo tranh cử tại Đại học Văn Khoa, và đã đắc cử sát nút, dù liên danh đối lập của anh được coi là Công giáo di cư đã nặn ra 3, 4 liên danh cuối để chia phiếu của anh.

Với chức vụ chủ tịch SV Đoàn Văn khoa, Bùi hồng Sĩ đã làm Tổng thư ký UB Trưng ương Cứu Trợ Nạn Lụt miền Trung của SVHS. UB này đã tổ chức các công tác lơn lao huy động hàng ngàn SVHS đi cứu trợ.

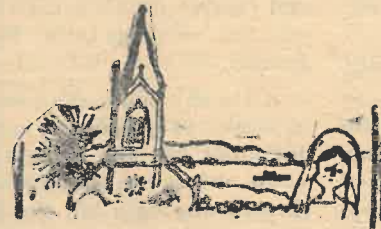
Sau đó, Bùi hồng Sĩ làm phó Chủ tịch Nội vụ của Tổng hội Sinh Viên Saigon và làm chủ bút tuần báo Sinh viên.

Năm 1966 có thể gọi là Năm Xuống Đường của SV Saigon, nhất là đối với SV Phật Tử. Cuộc hành quân Đà Nẵng do tướng Loan chỉ huy dẹp đám quân nổi dậy của đại tá Đàm quang Yên đã gây bao nhiêu cuộc đấu tranh xuống đường, Bùi hồng Sĩ khi đó đã tổ chức Đại hội Sinh viên Saigon chống nội chiến miền Trung.

Cũng trong thời gian đó, Sĩ chủ trương nguyệt san Đối Thoại, một tờ báo được coi là khuynh tả?

Là một người tranh đấu khuynh tả, nhưng Bùi hồng Sĩ cũng không chấp nhận Cộng sản. Vì vậy khi các cán bộ Sinh viên vận của Cộng sản bắt đầu len lỏi vào đại học, thì Bùi hồng Sĩ là một mục tiêu thanh toán của họ.

Năm 1968, ngày 20 tháng 12 trước cuộc bầu cử ban đại diện ĐH Văn Khoa, Bùi hồng Sĩ đã bị ám sát ngay trước cửa trường Đại học Văn Khoa. Tên sát nhân đã bắn hụt, nhưng Bùi hồng Sĩ cũng phải nằm dưỡng thương một thời gian, về thể xác cũng như tinh thần. Kể từ năm đó, diễn đàn Đại diện SV ĐH Văn Khoa lọt vào nhóm SV có khuynh hướng cực đoan.



Trong cuộc đời một chiến sĩ tranh đấu cho lý tưởng dân tộc và xã hội, những thành tích trên cũng đủ đánh dấu cuộc đời của Bùi hồng Sĩ.

Năm 1969, Bùi hồng Sĩ bắt đầu cuộc đời gõ đầu trẻ, làm hiệu trưởng trường Nguyễn trung Trực, Long Xuyên.

Ứng cử viên Bùi hồng Sĩ bắt đầu chạy đến tòa báo Đới từ khi anh có ý định ra tranh cử. Mục đích của Sĩ là... vay tiền anh em để ký quỹ. Có lẽ là trong 86 ứng cử viên đơn vị 1, thì Bùi hồng Sĩ là ứng cử viên nghèo nhất!

Không biết con người nghèo nàn đó có xứng đáng được đồng bào nghèo ủng hộ chăng?

Con người Sinh viên tranh đấu có xứng đáng được giới trí thức trẻ ủng hộ chăng?



BIẾT RỒI !

- Mỹ, Tàu Cộng kết thân rồi đấy
Ông Kêu này, ông thấy hay không
Nồi da xáo thịt tổn công
Bắc, Nam xương trắng máu hồng cho ai ?
Phận nhục tiêu dài dài đau xót
Vật tế thần dâng đốt hy sinh
Một khi chấm dứt «chương trình»
Đồng minh, đồng chí quay mình bỏ rơi !
Đánh nhau mãi đầy trời khói lửa
Những tóc tang thống khổ ai mang ?
Đàn anh hai đảng chạy làng
Bắt tay thỏa hiệp trao hàng bán buôn !
- Ơ hay chữa, có buồn thì khóc
Còn ngứa mồm tán dóc thì thôi
Mỹ mung, khổ lắm, biết rồi
Lạ gì mà phải kêu trời oán than !
Bọn đế quốc hung tàn vẫn thế
Tây hay Đông, bắt kẻ màu da
Hướng về quyền lợi tối đa
Đàn em khốn khổ, kẻ cha chú mày !
Riêng cái bọn chân tay hầu hạ
Bọn Việt gian buông thả lương tâm
Ngủ trên xác chết, lỗi lầm
Vẫn cang cái mặt ngăm ngăm hại dân
Nam hay Bắc hai phần rủa cả
Bị đàn anh hành hạ bấy lâu
Giờ đây như rắn không đầu
Ngo ngoe khúc giữa có châu đi doong

TÚ KÊU

THẰNG QUÁI VẬT

TE DE



mếu như một đứa trẻ mất trí. Thăng Quái Vật! Bây giờ mày như thế này sao?

Hắn ngồi đã lâu không ngủ để chờ con chó cái, con chó hoang đã theo hắn như một người tình theo một người tình không biết từ bao giờ. Hình như là nó ở hẻm này lâu hơn hắn. Bất chước lũ trẻ, hắn cũng gọi nó là «con ghê». Cái tên thật đúng. Con chó cái ghê trơ trụi như 1 tên cùi. Hắn lầm bầm: «Lại đi theo trai rồi! Không biết có thằng chó nào mê nổi nó không?». Hắn nghĩ đến con chó và thấy lo cho nó lắm. Dù sao nó cũng là người bạn của hắn, hắn chỉ còn một mình nó để cảm thấy đỡ lẻ loi.

Rồi hắn ngủ thiếp trong cơn mê sáng thường xuyên. Một chiếc máy bay bốc cháy lao vút xuống khu rừng. Bây ma quỷ, yếu tính nhảy múa. Máu toé lên thành lửa đốt cháy cây cỏ, thân thể hắn và con tàu.

Trong cơn mê sáng, hắn nghĩ thấy mùi hôi của «con ghê». Hắn cảm thấy lạnh lạnh trên má. Có lẽ con chó đang hôn mình đây. Hắn nghĩ thầm.

Hắn nhớ hồi mới quay về hẻm này, hắn đã phải khổ sở lắm mới làm quen được với đời sống trong hẻm. Làm quen với người lớn, với đàn bà con gái điệu bộ, và nhất là lũ trẻ con, vừa run sợ vừa thích thú chọc hắn. Những ngày đầu không ai dám lại gần hắn trừ con chó ghê. Hắn đón đầu đến chai lì.

Hắn sống bằng cách đi xin cơm thừa trong hẻm. Hắn may mắn là họ cũng thương hắn và thế là hắn tạm sống đủ.

Đàn trong hẻm này đồn hắn dở người và cầm điếc. Họ đã chấp nhận hắn vì hắn có vẻ hiền lành và vô hại. Bây giờ đêm về bọn trẻ con không còn theo chọc hắn nhiều như trước nữa. Những đứa con gái mà hắn biết tên không còn tránh xa hắn mỗi lần họ bắt chợt gặp hắn!

Người ta đã dám nhìn hắn gần hơn, đã cười với hắn. Lũ trẻ cũng đồn rằng hắn không cầm, chúng kể có nhiều đêm chúng nghe hắn thều thào gọi «Mẹ ơi, mẹ ơi?»

Vào những ngày sau, thấy hắn thật tỉnh trí, hàng xóm đã có người

đám gọi hắn vào nhà hỏi chuyện, nhưng tuyệt nhiên không bao giờ thấy hắn mở miệng nói một lời. Hắn chỉ ra hiệu, múa tay múa chân và đôi khi mắt hắn long lanh như muốn khóc. Hắn thường la cà đến nhà bà Phán Vân. Có lẽ hắn mê cái tàu bay kiểu mẫu đặt trên chiếc tivi của nhà bà, Bà Phán Vân vẫn thường nói điều đó với hàng xóm. Bà còn kể có nhiều hôm hắn xin vào quét dọn chỉ để ngắm cái máy bay đó. Bà thấy cũng tội nên thỉnh thoảng vẫn cho hắn làm công việc nhẹ và cho hắn những đồ ăn thừa thật ngon. Hắn thường ngắm bà, ngắm bọn trẻ trong nhà với ánh mắt kỳ lạ đầy cảm thương và cứ mỗi lần đứng nhìn tấm ảnh màu lớn treo trên tường, tấm ảnh của Toàn, con trai bà Phán Vân trong bộ đồ bay cam, hắn lặng người, và nước mắt ứa mi. Hắn lầm lũi bỏ ra.

Dần dần, trong xóm biết rõ hắn là người rất tốt. Hắn còn tỏ ra rất khéo léo. Lạ lùng hơn nữa là đã có đứa bé đồn ầm lên rằng «Thằng Quái Vật, đã dạy nó làm toán đó. Họ lại còn thấy hắn ra xin những sách báo cũ, báo Việt báo Pháp, báo Mỹ rồi say sưa đọc.

Người ta thường đem hắn ra vừa để chế nhạo hắn, vừa để chế nhạo những đứa bé trong nhà không chịu học hành. Từ đó chung quanh hắn họ lại đặt bao huyền thoại về hắn!

Và để thân mật hơn, họ đã rút ngắn tên hắn lại «Thằng Quái». Lũ trẻ con một hôm thấy hắn ngồi lên khúc cây mà hắn dùng làm ghế, tay chân hắn đập lung tung như đang lái xe. Có đứa buồn cười quá liền chạy ra hỏi: «Thằng Quái tập lái xe hả?» Hắn không trả lời, cái đầu lắc lắc, dang hai tay ra như một con chim.

Từ đó lũ trẻ con hiểu ra hắn có một trò chơi mới và chúng bàn tán: «Thằng Quái nó mê lái máy bay bọn mày à...»

Đã cả mấy tháng nay, cả xóm không ngớt bàn tán về hắn. Hắn thay đổi rõ ràng.

Hàng đêm nếu ai còn thức thấy khoảng hai, ba giờ sáng hắn đổ nước từ những chiếc lon sát

tắm áo áo. Hắn để nguyên cả quần áo. Buổi sáng trông hắn tỉnh táo và sạch sẽ hẳn. Họ đồn hắn đã hết mê sáng, và điều lạ lùng là hắn lại có vẻ buồn buồn. Hắn thường ngồi chơi với con chó ghê, bây giờ bớt ồm ồm vì được hắn nuôi nấng, hoặc suy tư cả giờ đồng hồ. Có một điều là không bao giờ hắn nhếch mép cười một mình nữa. Còn một thay đổi lớn nữa là hắn đã biết kiếm tiền. Hắn học được ở đâu thôi kêu to toé bán cho lũ trẻ. Lũ trẻ nói rằng hắn để tiền trong một hộp sữa Guigoz. Hắn giữ thật kỹ cái hộp. Đi đâu cũng ôm khư khư. Hàng xóm gặp hắn, thường hỏi đùa hắn: «Quái để dành tiền lấy vợ hả? Hắn chỉ mỉm cười rồi lại cúi mặt.

Cứ thế hắn tiếp tục sống ở hẻm này. Hắn đã lang thang vì cứ đêm là hắn trở về mái hiên nhà bà Phán Vân ngủ một giấc tới sáng.

Cho đến 1 hôm trời còn mờ sáng, bỗng nhiên hàng xóm kinh hoàng thức dậy vì tiếng kêu thất thanh của bà Phán Vân. Người ta chạy xô tới nhà bà. Bà như không đứng vững nổi ở thêm nhà. Bà kêu không ra hơi: «Trời ơi! Thăng Quái... ông bà ơi, xem Thăng Quái nó làm sao thế này?»

Một người đàn ông gan dạ nhất đỡ lưng Thăng Quái dậy. Mồm nó đầy hơi bia. Chung quanh nó đầy mẩu thuốc. Một bao Lucky lép xẹp, hộp Guigoz và... mấy ống thuốc ngủ lẩn lóc.

Mắt Thăng Quái lơ lơ. Con mắt độc nhất của nó nhìn bà Phán Vân triu mến không rời. Hơi thở của nó yếu dần.

Chợt sau một cái rung người, nó đưa tay lên nắm lấy áo bà Phán Vân. Mắt nó vụt sáng, miệng rên như một con thú bị thương:

— Mẹ ơi! Mẹ ơi, con...

Nhìn bao Lucky, nhìn mặt thăng Quái, nhìn hốt hoảng, nhìn một lần cuối thân hình «Thằng Quái» quần lên rồi im lìm bà Phán Vân chợt nghĩ đến Toàn, con trai bà đã bị mất tích trong một phi vụ chiến đấu mấy năm nay. Bà như thấy một màn đen chum phủ cả không gian, bà cảm thấy chơi vơi như đang rơi trong một hố thăm tối ngòm.

Hắn cũng không nhớ rõ cái tên «Thằng Quái Vật» đến với hắn hồi nào. Hắn chỉ biết sau khi đã lang thang mấy năm trời trong các ngõ ngách Saigon, bây giờ hắn về hẻm này. Hắn về đây sống, không phải vì hẻm này trắng xi măng sạch sẽ, không ngập lụt như những nơi khác về mùa mưa, hay vì nơi này chỉ mình hắn là thứ dân lang thang, vô nghề nghiệp.

Hắn chỉ biết sau một năm dài suy nghĩ, dần vật, hắn trở lại khu nhà nơi hắn và gia đình hắn sống từ ngày di cư vào Nam. Và từ ngày hắn trở về đây, với những khó khăn, dóm ngó của lũ trẻ theo chọc ghẹo. Lũ trẻ đặt tên hắn là «Thằng Quái Vật».

Hắn đã nhiều lần nghĩ đến cái tên mà buồn cười. Trước kia, hồi hắn còn đi bay, bọn bé vẫn gọi đùa là «Thằng Quái Vật». Một sự trùng hợp chính hắn cũng không ngờ. Đến cả vị phi đoàn trưởng cũng gọi thế mỗi lần gọi hắn vào nói chuyện. Ngày xưa, cái tên quái ác hay hay này đến với hắn thật dễ dàng. Nhớ hắn có một thân binh

lực lưỡng, một khuôn mặt đẹp trai, bộ ria mép rậm. Hắn là một thứ rất bất mắt đối với đàn bà con gái. Hắn là một type Don Juan của những phi đoàn hắn làm việc.

Chiều chiều, hay những ngày nghỉ, chỉ với bộ đồ bay màu cam, bộ đồ hắn thích nhất, với đủ cả dao, súng, hay hiệu loè loẹt, khăn quàng cổ màu tím hoa cà. Hắn có thể một chiều làm quen với những cô bé xinh đẹp mà người nào cũng coi hắn như một tráng sĩ thời đại. Hắn rất xứng đáng được coi như vậy. Hắn bay giỏi và lì. Những chiến công hiển hách và nghề bay đã thêu dệt quanh hắn nhiều huyền thoại.

Hắn cũng được bọn bé mến về tính chịu chơi của hắn. Tay đôi khi, sự thành công của hắn làm họ ghen tức. Đã có lần hắn đâm bổ một thằng lương đกระ phi đoàn một châu nhảy nhót hay đặt một van bài cào. Cũng đã có lần chỉ vì bênh một thằng bạn còm nhom, hắn đã quật nguyên cả cây Colt 45 lên đầu 1 tên Mỹ đen đang gây gổ

với bạn hắn. Ngày ấy, hắn nhớ đã lãnh mười mấy ngày trong cùm. Chỉ vì những cái ngón nghề vui vẻ đến ồn ào hắn đã bị mang cái tên «Thằng Quái Vật» ngày trước...

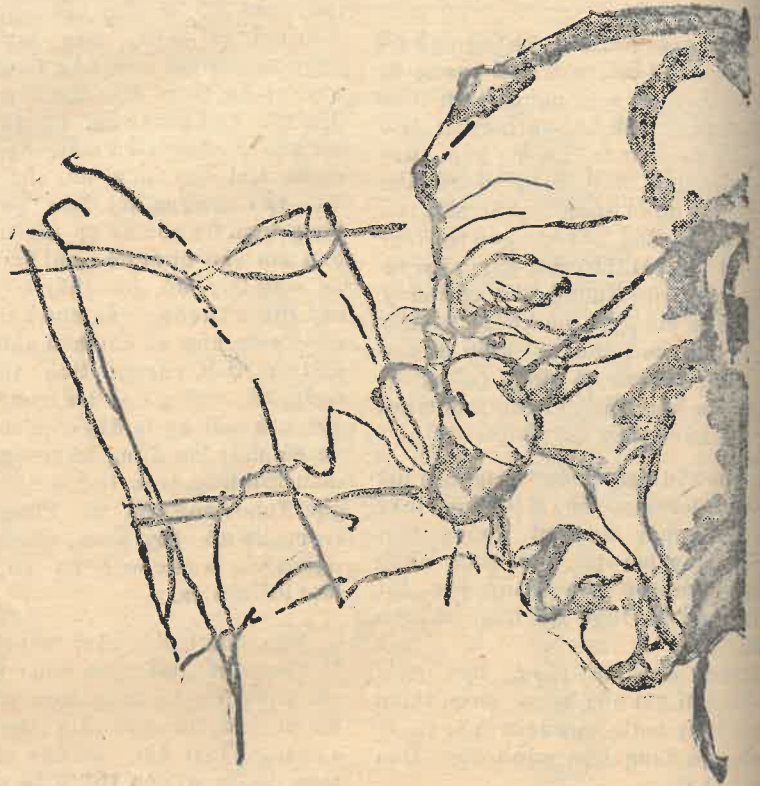
Đêm nay buồn. Đêm thật dài vì mưa gió. Hắn ngồi thu mình dưới hiên một căn nhà trong hẻm, tay cuộn những vụn thuốc lá hắn nhặt được trong ngày hút cho đỡ lạnh. Hắn muốn khóc nhưng không thể được. Hắn chỉ còn những giọt nước mắt khô trong mắt, trong tim.

Bây giờ hắn đã trở thành một quái vật thật sự. Bộ mặt đẹp trai ngày xưa lúc này nhăn nheo, những gai thịt mọc lởm chởm trên trán, trên mi, trên má, trên hai tai hắn như một quả chôm chôm. Đôi mắt hắn bây giờ — còn một con cũng bị mù mắt kéo chảy dài xuống nháy nháy. Đôi môi đã nứt. Mũi dưới dính lấy chiếc cằm xê đôi cương nghị của hắn. Thân thể hắn cũng ghê tởm không kém. Những vết cháy bóc toang da thịt, một cánh tay đã cứng nhắc, tê liệt.

Hắn ngồi đây, cười cười, mếu

BÚT THÉP

NGHĨ QUANH MỘT BÀI KHÔNG VIẾT



Trên một tờ báo tại Saigon, sự phản ứng của Hà Nội trước cuộc kết thân Hoa Thịnh Đốn — Bắc Kinh đã được đưa lên hàng tít tám cột. Tôi có cảm tưởng khi đặt hàng tít đó, người đầu bếp của tờ báo đã sáng khoái hết sức, vì hàng chữ đen đậm kia đã đập vào mắt người đọc như một lời reo vui không vướng một chút e dè. Tôi nghĩ rằng mức độ sáng khoái của nhiều người khi nghe tin Hồ Chí Minh chết cũng chỉ tới thế là cùng. Sự sáng khoái trên tất nhiên không có gì là khó hiểu. Từ ngót hai mươi năm nay, hai miền Nam — Bắc đã trở thành thù địch. Tuy mang cùng một quốc hiệu, nhưng khoảng cách nhỏ nhoi Bến Hải đã không thể hàn gắn bằng một nhịp cầu nào, dù nơi đó vẫn có sẵn cả một cây cầu còn nguyên vẹn. Sự kết thân Hoa Thịnh Đốn — Bắc Kinh có nghĩa là Hà Nội vừa bị dồn vào một thế khó khăn. Hoa lục kể từ đây không còn là một hậu phương lớn đầy tự hào của người miền Bắc nữa. Trái lại, kể từ đây, Hoa lục còn biến thành một khối lực nặng nề đè xuống những tham vọng của người Miền Bắc. Cái bắt tay giữa Kissinger và Chu Ân Lai không biết chặt chẽ tới mức nào nhưng dù đó chỉ là một cái bắt tay hơi hợt quả cũng đủ làm đau lòng không ít những người đang ngồi trên thượng đỉnh của xã hội miền Bắc VN. Bởi từ cái bắt tay đó, một cơn lốc đã dấy lên và đẩy guồng máy chỉ đạo chính trị và hành chánh Hà Nội vào một cuộc quay cuồng khủng khiếp. Nỗi buồn của

những người miền Bắc có lẽ còn thấm thía hơn nữa, sau hơn mười năm họ đã tận lực sử dụng mọi khả năng tuyên truyền để đạt vào đầu mọi người ý nghĩ Bắc Kinh là một chế độ anh em thân thiết của Hà Nội. Những cây bút nổi danh của miền Bắc ngày nay như Chế Lan Viên, Xuân Diệu... đều đã hơn một lần lên tiếng ca ngợi tình hữu nghị Việt Trung và hơn một lần cổ vũ tả những Chu lãnh tụ. Mao lãnh tụ như những người thân thuộc của dân tộc VN, những người đã thiết tha nâng đỡ cho chế độ Hà Nội trong từng ngày từng giờ để có thể đương đầu với những khó khăn. Sau tất cả những nỗ lực đó, bây giờ, sự thực lại vẫn hiện ra. Cái bắt tay giữa Kissinger và Chu Ân Lai chắc chắn không thể có do ý kiến của Hà Nội. Cái bắt tay đó chắc chắn cũng đã không được thông báo trước cho Hà Nội dù chỉ nam phút trước khi xảy ra. Rất có thể là vào giữa lúc Kissinger nắm tay Chu Ân Lai, đại sứ của nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa, anh em của miền Bắc tại Hà Nội vẫn đang nhắc với những lãnh đạo chế độ Hà Nội việc cần phải đẩy mạnh các nỗ lực chống Mỹ hơn nữa, đẩy mạnh tới mức độ cuối cùng mà họ có thể làm được. Khi nói như thế, đương nhiên người đại diện cho chế độ Bắc Kinh sẽ vẫn phải nhắc tới những lời cam kết giúp đỡ mà từ trước tới nay họ vẫn đưa ra. Nhưng Bắc kinh sẽ còn giúp đỡ cho Hà Nội những gì sau khi Kissinger đã đặt chân vào Hoa lục? Một cuộc tình đã tan vỡ bằng

cái thái độ tình phụ trắng trợn và tàn ác. Ở cái thế đối nghịch hiện nay, người miền Nam quả không thể không sáng khoái trước sự diễn biến của tấn huống có phần bi đát đó của miền Bắc.

II

Nhưng đúng ra không chỉ riêng miền Bắc mới mang thân phận của người bị tình phụ trong cuộc kết thân Hoa Thịnh Đốn — Bắc Kinh. Thân phận này miền Nam cũng dự phần chia xẻ và có lẽ còn phải đón nhận sớm hơn miền Bắc nữa. Kể từ năm 1968, chính quyền Hoa Thịnh Đốn, anh em của chế độ miền Nam đã hơn một lần cho thấy rõ khuynh hướng dứt áo ra đi của họ. Bằng những hành động cụ thể nhất, Hoa Thịnh Đốn đã không hề che dấu ý định bỏ rơi tất cả những gì mà họ đã từng cam kết là phải bảo vệ bằng mọi giá. Mặc dù trong những lời tuyên bố, Johnson rồi Nixon vẫn xác nhận yểm trợ tới cùng cuộc chiến đấu bảo vệ tự do của miền Nam Việt Nam nhưng giá trị của những lời tuyên bố long trọng đó đã trở nên những điều hết sức đáng ngờ. Vì ngay trong khi các lãnh tụ quốc gia tuyên bố như thế, một phần dư luận Mỹ lại được sử dụng vào việc đề cao những con bài trung lập và liên hiệp do người Mỹ ném vào lãnh thổ miền Nam. Thêm vào đó, các nguồn tin báo chí vẫn hằng ngày cho biết rằng hoặc đã có sự tiếp xúc mật giữa Mỹ và phe bên kia tại Ba Lê, hoặc đã có sự tiếp xúc mật giữa Mỹ và phe bên kia tại Vạn Tượng, có khi ngay tại cả Saigon nữa. Chiều hướng muốn vươn tới của Mỹ theo các nguồn tin trên diễn tả, chỉ là một cuộc bắt tay với Cộng Sản, kẻ địch mà Hoa Thịnh Đốn vẫn nhắc nhở chế độ Saigon phải chống đối cho đến cùng. Lời nhắc nhở của Hoa Thịnh Đốn tuy không được ghi lại rõ rệt như thế nào, nhưng ai cũng có thể nhìn thấy. Bởi nó đã được cụ thể hóa bằng một cuộc chiến dài ngót hai mươi năm và còn có thể kéo dài thêm nữa, kéo dài tới vô tận cũng được, trong khi quốc gia tham chiến là miền Nam chưa hề có một xướng đúc súng đạn nhỏ nhoi nào. Người bạn Hoa Thịnh Đốn của chế độ Saigon trong nhiều năm nay quả đã là một người bạn vô cùng độ lượng!

Cho tới giờ này dường như cũng không có một sát giảm nào trong mức độ yểm trợ của Hoa Thịnh Đốn dành cho Saigon. Trong và ngày sau lúc có cái bắt tay Kissinger — Chu Ân Lai, súng đạn Mỹ vẫn được đều đặn trao cho người Việt Nam. Nhiệm vụ của chúng ta là chiến đấu và tiếp tục chiến đấu. Những người lãnh đạo chế độ Saigon đã phát biểu rằng cuộc kết thân Hoa Thịnh Đốn — Bắc Kinh mang lại ích lợi rất nhiều tới cho miền Nam Việt Nam. Lời tuyên bố đó không được diễn giải rõ rệt thêm hơn. Nhưng ngay cả trong trường hợp có được diễn giải thì người ta cũng khó lòng có thể tin tưởng hoàn toàn như thế. Bởi trong một trò chơi, kẻ cứ phải tiếp tục đóng mãi vai trò đồ máu sẽ không bao giờ là kẻ không thiệt thòi. Miền Nam đã thân được một lợi điểm là miền Bắc không còn có thể hung hăng

như trước nữa. Nhưng trên thực tế, miền Nam liệu còn có giữ vững nổi con đường đã được vạch ra từ trước chăng? Hàng trăm ngàn người đã gục ngã trong suốt gần hai chục năm qua. Chắc chắn những người đó sẽ không bao giờ mong mỏi rằng họ chỉ nằm xuống để làm một bậc cầu cho Hoa Thịnh Đốn bước lại gần với Bắc Kinh.

Thành ra Hà Nội không cô đơn trong nỗi buồn bị tình phụ. Bên cạnh Hà Nội vẫn có Saigon, những địa điểm dù cách xa nhưng vẫn nằm trên cùng một đất nước.

III

Người Saigon đã tỏ ra sáng khoái về tình trạng bị tình phụ của người miền Bắc. Ngược lại, người Hà Nội cũng đã từng tỏ ra sáng khoái về tình trạng bị bắt hủi của người miền Nam. Niềm vui nhỏ nhen đó chắc chắn sẽ phải lại tàn mau chóng do ý thức về một nỗi buồn chung của đất nước. Vì dù ở miền Bắc hay miền Nam, thân phận Việt Nam vẫn chỉ là một thân phận bọt bèo. Hơn mười năm qua, miền Bắc đã tung vào lửa đỏ chiến tranh trên nửa triệu thanh niên. Ngược lại, miền Nam cũng phải chịu đựng những thiệt hại quan trọng không kém.

Kết cuộc là cả hai miền đều chỉ được dãi ngộ bằng một thái độ ruồng rẫy trắng trợn. Nhưng sự việc sẽ không dừng lại tại đó. Nỗi đau đớn của chúng ta là dù biết mình bị tình phụ, dù biết mình bị bắt hủi, vẫn cứ phải bám riết lấy kẻ đã tình phụ đã bắt hủi mình. Cho nên, sự việc sẽ vẫn còn tiếp tục diễn biến theo cái chiều hướng bất buộc của nó.

Từ sau đệ nhị thế chiến, chủ nghĩa thực dân đã được kể như bước vào giai đoạn cáo chung. Các quốc gia nhược tiểu trên khắp các vùng thế giới đều lần lượt tuyên ngôn độc lập. Nhưng tới nay, dù thời gian đã cách khá xa đệ nhị thế chiến, hầu như toàn thể khối nhược tiểu lại vẫn chưa hẳn đã thoát khỏi chế độ thực dân. Trên lý thuyết, thực dân đã bị tiêu diệt vì những quan tước bảo hộ không còn nữa. Nhưng thực ra thì từ sau thế chiến thứ hai, các cường quốc đã tìm được một hình thức mới để bảo vệ quyền lợi của họ thay vì duy trì hệ thống quan lại bảo hộ. Theo với đà tiến của văn minh nhân loại, các chức vụ Công sứ, Toàn Quyền đã được đẩy lui vào dĩ vãng. Người ta cũng không cần cả cái việc cử người chính quốc sang cầm quyền trực tiếp tại các nhược tiểu nữa, dù chỉ cầm quyền với danh vị đại sứ. Thay thế vào tất cả những thứ để lộ đó, người ta đã tìm ra một chất keo đặc biệt để cột chặt các dân tộc nhược tiểu vào những ván bài của các cường quốc. Chất keo này là các lãnh tụ thuộc loại tiền chế. Tùy theo giai đoạn, tùy theo nhu cầu tình hình và nguyện vọng quần chúng, các cường quốc sẽ ném ra những lãnh tụ thích hợp trong hàng loạt lãnh tụ được họ đào tạo sẵn. Thế rồi với những phương tiện dồi dào sẵn có, với uy thế lớn lao luôn luôn đè nặng trên những thân phận nhược tiểu nhỏ nhoi

họ hướng dẫn những trò chơi dân chủ tới cái kết quả như họ mong muốn : chọn lựa một người máy của họ làm lãnh tụ. Sau cuộc dân xếp có vẻ dễ dàng đó, chất keo đã được chế ra để gắn chặt các dân tộc nhược tiểu vào phía sau các đại cường. Điều này không phải là không có người nhận biết, nhưng có người nhận biết chỉ để mà thờ dài trong khi không thiếu người nhận biết để hăm hờ lao đi tìm một cửa ngõ có thể tiến dần mình tiến vào trong một lò biến hóa để trở thành một chất keo. Nỗi buồn của dân tộc Việt Nam là vào giờ này chất keo đã được sản xuất tới mức độ đốt không kịp cháy nữa.

IV

Trong tòa soạn tôi là người được giao bài cho nhà chữ vào phút chót. Đây là một phận sự chứ không phải một vinh dự. Vì nếu có những số báo không còn chỗ để in bài thì cũng có những số báo không có đủ bài để in cho kín chỗ. Người giao bài vào phút chót là người có thể không viết bài hoặc viết bài chỉ để lấp đầy những khoảng trống. Sáng thứ sáu, tôi được biết số báo này còn dư ba trang. Trước khi rời tòa soạn, anh Chu Tử nhắc tôi lấp đầy ba trang đó bằng một bài đạo to búa lớn. Trong ngôn ngữ hàng ngày của chúng tôi, bốn tiếng đó có nghĩa là quạt cho mạnh.

Khi ngồi vào bàn viết, tôi tự hỏi quạt cái gì và quạt ai ? Những ý nghĩ vật vờ bay lượn trên nhiều phạm vi sinh hoạt rồi dừng lại ở cái bắt tay giữa Kissinger và Chu Ân Lai. Trước hình ảnh tương tượng về cái bắt tay đó, tôi bỗng cảm thấy buồn một cách lạ lùng. Tôi nhớ lại rất mau những hình ảnh đã ghi nhận được trong nhiều phạm vi sinh hoạt, trên nhiều vùng đất nước trong suốt hơn mười năm qua. Trên bàn viết của tôi vào lúc này còn đồng thư độc giả. Trong đồng thư đó, hầu hết là thư của linh, những người đang cầm súng Mỹ để cố bắn về hướng có kẻ mà Kissinger đang bắt tay vui vẻ. Tôi thấy hết sức vô nghĩa, sự chịu đựng đủ mọi cay cực của bạn bè anh em tôi. Nhưng, tôi sẽ quạt ai đây ?

Trong hiểu biết hạn chế của mình, tôi biết rằng mọi sự chỉ trích chỉ thực sự hữu ích khi người bị chỉ trích còn nuôi dưỡng được phần nào thiện ý. Thân phận bọ bèo của dân tộc tôi, hoàn cảnh chua xốt của anh em, bạn bè tôi tất nhiên không do riêng một ai tạo nên, nhưng trách nhiệm lớn lao nhất phải thuộc về những kẻ đã dự phần lãnh đạo quốc gia này, chế độ này. Như vậy, hướng chỉ trích của tôi sẽ phải nhắm về họ, nhắm về những người có trách nhiệm lớn nhất. Nhưng, tôi lại biết chắc rằng thực ra họ chỉ còn là những chất keo. Trong một số báo Đồi trước đây, Đoàn Quốc Sỹ đã than phiền rằng đó chỉ là một lớp người vô liêm sỉ. Những người vô liêm sỉ hay những chất keo làm sao còn có thể có thiện ý để nghe những lời chỉ trích. Bởi, nếu họ còn đủ thiện ý để lắng nghe những lời chỉ trích thì rất có thể họ đã hơn một lần được nghe lương tâm của họ hay nghe

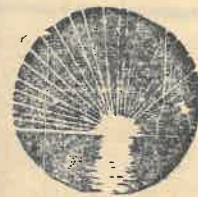
chính sự hiểu biết của họ tường trình cho họ nghe về những lỗi lầm mà họ đã đem đến cho xứ sở này.

Bài báo của tôi, vì thế, đầu có được viết một cách công phu, đầu có thực sự là một bài viết giá trị cũng chẳng ích lợi gì. Khi gặp những kẻ không còn liêm sỉ, không còn thiện ý nữa, nếu đưa ra lời chỉ trích thì chính mình sẽ là người cuối cùng được nghe lời chỉ trích đó. Bởi đối tượng của mình luôn luôn chỉ là một bờ đá làm dội lại những âm vang chứ không bao giờ có thể biết đón nhận những lời lẽ. Ý nghĩ cuối cùng đó khiến tôi không dừng lại với một đề tài nào để viết một bài báo có tính cách nghiêm chỉnh, dù đó chỉ là một bài nhằm lấp đầy khoảng trống.

Trong khi cầm bút ghi lại những cảm nghĩ rời rạc của mình, tôi hầu như không ngừng bị ám ảnh bởi một số hình ảnh liên hệ tới các cuộc bầu cử sắp tới mà chúng tôi đã gọi lên trong câu chuyện. Đề tài bàn bạc về sáng thứ sáu của chúng tôi là đường lối mà chúng tôi phải thể hiện trên nhật báo SÓNG THẦN. Hết thầy chúng tôi đều đồng ý với nhau rằng đường lối đó phải được thể hiện rõ rệt nhất đối với cuộc bầu cử Tổng Thống sắp tới. SÓNG THẦN là tờ báo không phải của riêng một nhóm người nào. Trong ngót sáu tháng qua, chúng tôi đã chia nhau đi hầu khắp các vùng từ bến Hải đến Cà Mau để góp nhân sự tiếp tay của mọi người hầu dựng nên tờ báo đó. Vì thế chúng tôi tự thấy có bổn phận phải phản ánh tiếng nói trung thực nhất của người dân Việt Nam trước những trò chơi chính trị hiện nay. Đường thiên lý cho rằng tiếng nói trung thực đó chỉ có thể là tiếng nói hô hào mọi người ngừng tiếp tay dù là vô tình cho những âm mưu của các đế quốc. Cái trò tạo chất keo để buộc cổ dân tộc này vẫn còn là một trò chơi thích thú. Vậy tốt hơn hết là hãy nhắc cho mọi người đứng ngoài trò chơi đó. Cùng một ý nghĩ Lý Đại Nguyên đề nghị nhật báo SÓNG THẦN hãy mở hẳn một chiến dịch vận động bỏ phiếu trắng. Vì cho tới nay mọi sinh hoạt chính trị tại Việt Nam thực ra chỉ có tiếng là dân chủ chứ chưa hề bao giờ là dân chủ thực sự. Với luật bầu cử duy trì điều 10 khoản 7 như hiện nay trò chơi dân chủ đúng ra chỉ là một trò bịp.

Trong cuộc thảo luận tôi đã nghe ý kiến của bạn bè một cách lơ đãng. Nhưng khi ngồi vào bàn viết tôi lại thấy hiện lên cái hình ảnh xơ xác của ứng cử viên Nguyễn cao Kỳ vì vấn đề xin chữ ký giới thiệu đối diện với hình ảnh vòng tay ôm một lúc hàng năm trăm chữ ký của ứng cử viên Nguyễn văn Thiệu. Xen giữa hai hình ảnh đó là hình ảnh của ứng cử viên Dương văn Minh với nụ cười cổ làm ra vẻ dễ dãi khi nói với phóng viên báo chí rằng ông điếc không thể nói với cô văn Kissinger và sự nguy hại do việc hiện diện của ông Bunker khi diễn tiến cuộc bầu cử tại Việt Nam.

Cuối cùng tôi chỉ có thể quyết định viết cho đầy khoảng trống của tờ báo và loại bỏ hẳn ý nghĩ sẽ trình bày một bài mang tầm vóc và tính chất đường như anh Chu Tử muốn. Vì dù viết đã thành một nghệ, đôi lúc cũng vẫn cần phải có hứng thú.



BÀI CA TỤNG ĐÀN ÔNG

không phải ở trong hậu trường
ở phía ngoài

trên đầu vú bầm đen xanh mặt
bên kia hàng kẽm gai đường vào
thành phố

lưỡi lê treo lưng lẳng trên lồng
ngực

bàn tay da vàng

bàn tay lông lá da đen, da trắng
sự thật không phải là phù thủy

hoa còn nở ngút ngàn trên da
vàng tui nhọc

và nước mắt nhược tiểu
ở phía ngoài nhưng không phải

vứt bỏ con tim

ca dao thì vẫn còn
mà đứt ruột mới nhớ được — đọc

không ra tiếng

ôi thương nong nân bàn tay lông
lá da đen, da trắng

và ca tụng người đàn ông chờ
chết ở phía ngoài bàn tay da

vàng truân chuyên

ô ! có một bài dân ca

TRẦN ĐÌNH CHÍNH

BUỒN CHIỀU

Đời vừa có dấu hiệu chiều

Nghe trời bốn phía khép đều vắn
quan

Khoảng này toàn sắc ủa vàng

Nỗi buồn đeo mãi, xác càng tiêu
hao

Vừa rời lâu các chiêm bao

Thấy xe thiên cổ hồn nào chẳng
run ?

Đất trời sau trước mịt mù

Kìa nơi ảo ảnh, nầy vùng hư vô

Thời gian cứ mãi xô bồ

Vàng son mỗi phút thêm mờ
bóng xa

Ở thì kết ngọc đơm hoa

Sắp đi rồi tắt chẳng ra hôn gì !

Chập chờn âm ảnh hồn suy

Đỏ lòm miệng sói đen xỉ mặt dơi

Xôn xao dậy khắp quanh người

Muôn trùng cát bụi réo đòi thịt
xương

Vội gom cất kỹ tàn hương

Phòng khi hồn đến cuối đường
còn tanh.

DIỄN NGUYỄN

NÓI VỚI NHỮNG NGƯỜI
NỬA ĐƯỜNG

(khúc TV, Hiếu)

1. —

Hạnh phúc thay cho mây

Hạnh phúc thay cho mây

Như một lời xưng tụng

Với thượng đế trên cao

Với thượng đế trong tao

Nhắc hoài mờ đôi mắt

2. —

Hạnh phúc thay cho mây

Hạnh phúc thay cho mây

Mây về miền vĩnh phúc

Với muôn đời trắng sao

Cầu thượng đế trên cao

Cầu thượng đế trong tao

Xin mây yên giấc ngủ

3. —

Giờ mây yên rồi nhé

Tao vượt mắt cho mây

Con Oanh khóc thương mây

Xác mây trong áo gỗ

Mây vẫn còn bơ vơ

Con Oanh khóc suốt mướt

Nó bảo yêu bắt ngờ

Làm sao mà nói được

Anh ơi, em đợi chờ

Bác trai ôm lấy tao

Mất khô không được khóc

Bởi thật nhiều đau thương

Đang quay cuồng trong óc

Bác gái níu quan tài

« Con tôi nó đẹp trai »

Ông ơi chi mà khờ

Ồi ông ơi là ông

Tao dẫu mặt sau lưng

Tao dẫu mặt buồn thương

Hiếu ơi. Người quá cố

4. —

Thôi người hùng biệt cách

Trả xứng tụng cho đời

Mình đi học có nhau

Mây thương tao ngoại giáo

Giờ vĩnh biệt ghen ngào

Thôi tao về nghe Hiếu

Vinh danh Chúa trên cao

Vinh danh Chúa trong tao

Tặng mây viên đất cuối

THẾ ẮNG

ĐOÀN KHÚC CHIM VÀ
NỤ HOA

tạm yên từ bông nhỏ

khoả lấp tia nhìn nghiêng

thơm đời mây ở riêng

hót môi hồng mấp cở

vót cao ngày đỉnh núi

chấn lia chân gầy đôi

hương lan trên muốn tui

thần sỏi mừng thói quen

bên lời đỉnh ước xanh

khát khao cùng cháy bỏng

thả tôi vào đạn bom

say mặt ngon nuốt chửng

bả vai tròn khuất che

hoàng hôn khung tử áo

đến gần khuya khép mi

uống trắng hừng dạng tỏ

phúc âm mưa trời tây

đề hoang rơi phím ngà

yếu mềm xưa tự nhủ

đối lòng đôi tình chim

người trồng những hạnh phúc

mới ra xuân sắc đầu

ước làm không thể lớn

rậm đám chói lòa theo.

LÊ HỒNG THÁI

kbc 4524



NHỮNG BÔNG HỒNG TRÊN SỎI ĐÁ...

● HÀ TÚC ĐẠO

THU THỦY :

Người tình của Tướng Trí ?

Có lẽ, một trong những giai thoại buồn cười và thú vị nhất trong cuộc đời làm báo của tôi, là được nghe mẩu chuyện nữ phóng viên Thu Thủy thuở mới vào nghề, đã khóc tức tưởi trong một cuộc phỏng vấn ông Tổng Trưởng Ngoại Giao Trần Văn Lắm. Lý do người đẹp này nhỏ lệ thật buồn cười, Nàng được dành nửa tiếng đồng hồ để tha hồ phỏng vấn độc quyền «ông Ngoại ngữ ngữ», nhưng vừa mới hành nghề hỏi và đáp được có ba câu nàng đã im bật. Tòa soạn lúc giao công việc cho nàng đã chỉ dặn cần hỏi có ba câu đó. Quýnh quá, không biết phải làm gì cho số thì giờ còn lại và cũng sợ bị «ông Ngoại ngữ ngữ» cười nêu hỏi mấy câu ngờ ngẩn !! Cuối cùng Thu Thủy đành phải xử dụng đến lợi khí sắc bén nhất của người đàn bà là... nước mắt.

Trong không khí oi nồng của buổi trưa hè, mẩu chuyện mà chính Thu Thủy vừa kể lại cho tôi nghe có tác dụng như một luồng gió mát. Gần như tới quên khuấy mất lúc đó đã 1 giờ trưa và chiếc bao tử lép xẹp của tôi đang

đói được bơm đầy thức ăn dữ dội. Nổi đam mê hành nghề của một người phóng viên bốc lên, Tôi đánh rơi sự dè dặt cổ hủ khi phỏng vấn một đồng nghiệp để hỏi hết câu này tới câu khác.

— Đoạn kết của màn Thủy rơi nước mắt vì chưa quen đặt câu hỏi ra sao ?

— Tốt đẹp không ngờ. Thấy Th. khóc, ông Lắm ngạc nhiên quá bèn ríu rít thăm hỏi. Thủy cứ thực thà khai ra, bảo là mình mới vào nghề nên chưa biết khai thác vấn đề, rồi yêu cầu thôi bây giờ ông Tổng Trưởng biết gì về cuộc hội đàm Ba Lê cứ nói ra hết cho Thủy ghi. Dĩ nhiên Thủy được chiều ý. Lúc mang bài về tòa soạn. Thủy không ngờ được ông thư ký ông khen quá vì bài phỏng vấn rất đầy đủ, quá mức tòa soạn mong đợi.

— Tại sao Thủy chọn nghề này ?

— Vì Thủy mê nó từ nhỏ. Hồi mới học tiểu học đã mê viết văn làm báo rồi. Lớn lên ý định này càng nung nấu nên khi thấy rớt «bác» 1, Thủy đã nhất quyết nhảy vào làng báo...

Ít ai ngờ được rằng cô nữ Phóng viên khá ái có thời gian được khá nhiều báo Saigon nhắc

nhở vì những mối liên hệ đặc biệt với ông tướng đẹp trai «thích giao du với phụ nữ thượng lưu» mà lại gặp rất nhiều nỗi gian truân khi mới bước chân vào nghề. Thu Thủy đã buồn bã hồi tưởng lại có những buổi chiều cách đây gần hai năm, nàng đã phải lang thang đi hết tòa soạn này tới tòa soạn khác để xin một chân phóng viên tập sự, nhưng xin mãi vẫn chẳng được. Mãi tới một bữa kia. Thủy ghé tòa soạn nhật báo Tin Điện một nhật báo vừa mới ra lò, ý định của nàng mới được mấy ông ngồi trong tòa soạn sau khi ngắm nàng tí mỉ, với cặp mắt rất là tinh quái đã gạt đầu chấp thuận. Hôm sau ông thư ký tòa soạn hẹn giao ngay cho nàng một tờ báo Pháp để bắt nàng dịch thử một bài về tài liệu ma quỷ phù phép gì đó. Nhờ chút ít vốn liếng của những năm học trường Pasteur Thủy đã dịch bài báo này không mấy khó khăn và được ông thư ký tòa soạn gạt gù tán thưởng. Thế là từ đó Thủy chính thức trở thành phóng viên ở tờ Tin Điện với mọi điều kiện phải nghỉ học. Không chút ngần ngại, Thủy đáp ứng ngay lời yêu cầu này.

— Sau hai năm trong nghề Thủy

đã học được ở những bậc đàn anh đàn chị những kinh nghiệm gì ? Thủy có hài lòng khi nhìn lại quãng đường mà mình đã đi không ?

— Kinh nghiệm qua đàn anh đàn chị (Thủy có vẻ chưa chắc khi hồi ngược thời) thực ra thì suốt 2 năm qua Thủy phải nhắm mắt quờ quạng mà đi. Chẳng có ai thực tâm chỉ bảo cho Thủy cả. Hoặc nếu có thì chỉ toàn là những chuyện không đáng. Nhìn lại quãng đường đi, đôi lúc Thủy thất vọng náo nức vì thấy mình chẳng tiến là bao. Tất cả những gì mà Thủy đã học được về nghề viết báo phần lớn là do tự học qua sách báo ngoại quốc, thấy họ viết thế nào Thủy bắt chước tập viết như thế.

Cũng như Bích Vân, bạn đồng nghiệp mà Thủy cảm thấy dễ gần thì thông cảm thương là ký giả ngoại quốc, «ít khi Thủy thấy thân với một ký giả VN lắm». Thủy đã nghĩ thích có lẽ vì thời gian mà nàng đi săn tin chiến sự ở Kampuchea Thủy gặp toàn ký giả ngoại quốc không à.

Nhắc tới việc săn tin chiến sự, cặp mắt của Thu Thủy bỗng trở nên long lanh. Cô nữ phóng viên trẻ đẹp phây phây mới vừa đủ tuổi trưởng thành (21) này mơ màng kể cho người đối diện nghe những kỷ niệm êm đềm nhất giữa nàng và tướng Trí. Nữ phóng viên chiến trường đã từng được gắn anh dũng bội tinh lúc đầu chói lóa những tin đồn nói rằng có thời gian nàng đã từng là người tình bé bỏng của Tướng Trí ở ngoài mặt trái khi theo sát ông này như bóng với hình. Thủy cười cười: «Thực ra Thủy với ông Trí chỉ là bạn thân tụi tui thôi».

— Hai người trở thành bạn thân trong hợp tác nào ?

— Khả lý kỳ. Có một bữa Thủy theo mấy anh bạn phóng viên tới vùng Gò Dầu Hạ để săn tin chiến sự gặp ông Trí ở đó. Thủy ngạc nhiên quá, vì thấy ông béo trắng như một công tử bột trong khi lại thuộc cấp chung quanh ông lại đen như than. Thủy tiến lại gần ông Trí xin ông cho Thủy được chụp ông sang chiến trường Kampuchea theo dõi cuộc hành quân vừa mới mở được vài tuần. Ông Trí nhìn Thủy từ đầu tới chân

một lúc rồi cười cười nói đùa: «Bao giờ cô mặc đồ lính đang hoàng tôi mới chấp thuận cho cô theo». Ngay hôm sau Thủy đi kiệu bộ đồ trận mặc vào. Thế là, mặc dù rất ngại sự hiện diện của báo chí nhưng vì đã lỡ hứa nên ông Trí đành phải cho Thủy lên trực thăng của ông để bay sang chiến trường Kampuchea theo dõi cuộc hành quân. Từ đó Thủy và ông Trí quen nhau và mỗi ngày một trở nên thân mật.

— Thủy có nghĩ rằng sự thân mật này chính là nguyên nhân đã khiến cho dư luận báo chí hồi đó đồn rằng sở dĩ Thủy được ông Trí gắn cho anh dũng bội tinh với ngôi sao bạc chỉ là vì có tình ý riêng với Thủy chứ không phải là vì những bài phóng sự chiến trường xuất sắc mà Thủy đã viết không ? (Hình ảnh ông tướng gắn huy chương được in trong số này).

Câu nói này có vẻ đã làm chạm đến vết thương lòng mà Thủy nói rằng suốt đời Thủy không bao giờ Thủy quên được. Thủy ngời thừ người trên ghế, bàn tay mân mê ly nước uống dở cả đến năm phút. Cặp mắt thật xa vời long lanh...

— Đây là một truyện buồn nhất trong đời làm phóng viên của Thủy. Không bao giờ Thủy ngờ được đồng nghiệp với nhau mà các ông ấy lại nỡ chơi Thủy sát ván như thế. Có người còn nói thẳng trên báo là Thủy chưa hề cầm bút viết một bài phóng sự, sở dĩ Thủy làm phóng viên chiến trường chỉ vì muốn có cơ hội để gần gũi với một ông tướng hào hoa. Vì những bài báo này có thời gian Thủy đã chán tới độ muốn bỏ phứt cái nghề bạc bẽo này cho rồi. Thủy nằm bẹp ở nhà cả tuần lễ nhất định không đi Kampuchea nữa. Sở dĩ hồi săn tin chiến sự Thủy không viết bài phóng sự nào chỉ là vì Thủy thấy có nhiều cái không tiện trình bày lên báo. Nên chỉ gửi những bản tin chiến sự mới nhất về tòa soạn thôi, Thủy không thể nào bắt chước được những người chỉ ghé qua chiến trường vài giờ mà về nhà đã viết cả loạt phóng sự lâm ly bi đát về chiến trường Kampuchea. Thủ thực Thủy không có được trí tưởng tượng phong phú như những người đi

— Hình như thời gian săn tin chiến sự Thủy đã được Tướng Trí ưu ái lắm thì phải ?

— Vâng, Thủy được ưu ái đặc biệt lắm. Cho tới bây giờ Thủy cũng không hiểu tại sao Thủy lại được ông ấy đối xử tốt như thế.

— Thủy có nghĩ rằng ông ấy đã yêu Thủy không ?

— Không bao giờ, bằng cớ là hồi báo chí đồn ầm lên Thủy là bồ của tướng Trí, biết Thủy buồn lắm vì tin này, ông ấy đã an ủi Thủy và nói rằng: Chắc cô cũng biết tôi hiện có khá nhiều mối giao du đặc biệt với nhiều bà rồi chứ gì. Vậy đừng thêm đề ý tới dư luận báo chí gì cho mệt. Cứ xem tôi lúc nào cũng là một người bạn vong niên của cô là đủ.

Mặc dù Thủy luôn luôn xác nhận nàng và tướng Trí chỉ ở tình bạn nhưng nàng cũng kể lại thật nhiều



THU THỦY
tại bộ chỉ huy hành quân

kỷ niệm về ông tướng này và chính vì những kỷ niệm này những người thân cận với tướng Trí, từ đại tá tham mưu trưởng quân đoàn và phu nhân đều ngộ nhận. Kể ra cũng khó mà ai không ngộ nhận khi thấy có những buổi sáng mới 6g tướng Trí đã cho tài xế lái xe từ Biên Hòa lên Saigon để đón Thủy, «cô bạn vong niên» xuống ăn sáng trước khi cùng đi thị sát mặt trận Kampuchea.

— Cho biết cảm tưởng khi Thủy nghe tin ông tướng này tử nạn

— Thủy lặng người cả tiếng đồng hồ. Thật khủng khiếp ! Đây là một kỷ niệm buồn nhất trong đời làm báo của Thủy. Có lẽ sáu năm không bao giờ Thủy trở lại sân tin chiến sự nữa, mặc dù còn yêu nghề này ghê gớm, vì chắc chắn sẽ không còn ai ưu đãi Thủy như tướng Trí đã ưu đãi. Thủy đôi lúc đã lần lần nghĩ rằng bữa ông Trí rời máy bay tại sao không có Thủy theo. Biết đâu sự hiendien của Thủy lại chẳng tránh được cho ông Trí cái tai nạn thảm khốc đó vì số của Thủy xưa nay hên lắm.

Đề Thủy quên mau những kỷ niệm tướng Trí, kể cả lần nàng rủ ông này đi ăn bún ốc nhưng bị từ chối vì còn «chờ khi nào tôi giải ngũ đã» Phải viên Đồi mau mất chuyện cuộc phỏng vấn sang một khía cạnh khác.

— Có một nữ đồng nghiệp của Thủy đã phê bình rằng 80 phần 100 các cô nữ phóng viên hiện nay ở Saigon đều làm le làm dĩ. Thủy nghĩ sao về nhận xét chua chát này ?

— Hăng quá (Thủy kêu lên như thế) Theo Thủy thì nhận xét cũng có một phần đúng sự thật chứ không phải xuyên tạc nhưng không bao giờ Thủy lại đủ can đảm thốt lên câu này. Ai nói như vậy đó hở anh ?

— Thủy có thấy rằng những tai tiếng mà Thủy xác nhận là có khá nhiều đối với các cô nữ phóng viên đã làm phiền rất nhiều đến đời sống tinh cảm của Thủy không. Chẳng hạn khó tìm được người yêu ? chẳng hạn khó lấy chồng ?

— Ôi ! làm phiền hoài anh ơi ! (Thủy lắc đầu một cách rất điệu) nhưng lòng yêu nghề đã giúp Thủy vượt qua được tất cả. Thực ra mới đầu Thủy sợ những tai tiếng này lắm nhưng sau Thủy tin rằng chỉ cần có người nào thân với Thủy một tí là họ có thể thông cảm và hiểu Thủy liền.

— Làm thế nào Thủy cho người bạn thân biết rằng Thủy không có bê bối như dư luận thường đồn đãi ?

— Dĩ nhiên bây giờ nói ra khó có ai tin Thủy, nhưng Thủy cũng

không cần ai tin, chỉ cần ông chồng tin là đủ.

— Bao giờ Thủy lấy chồng ?

— Có lẽ còn lâu lắm vì Thủy còn đang mê làm báo. Nhưng bao giờ Thủy muốn có lẽ Thủy kiếm cũng không khó.

— Phác họa thử hình ảnh một ông chồng lý tưởng ?

— Điểm quan trọng trước hết là không được cùng nghề. Thế đến phải làm cho Thủy phục thật tình. Cuối cùng phải hơn Thủy từ 7 đến 12 tuổi.

— Nếu có chồng hai người có dùng thuốc ngừa thai không ? Thủy có nghĩ rằng đưa con sẽ làm cản trở nghề nghiệp mà Thủy đang theo đuổi không ?

— Không cản trở, Thủy là dân «Catholique» mà. Có con đâu phải là một trở ngại miễn là mình và ông chồng thu xếp công việc gia đình cho khéo.

Với chiếc áo dài màu nâu kiểu hippy và mái tóc cắt ngắn ôm sát gáy trông Thủy tươi mát như một bông hồng. Nếu Bích Vân có cái vẻ già dặn và thoát trông nàng người ta có thể đoán ngay ra nghề nghiệp thì Thu Thủy mang dáng dấp một nữ sinh viên nhiều hơn là phóng viên. Nhìn nàng nói chuyện người ta thấy còn nhiều chất học trò lắm. Bất nhất là tính thương hay thấy nhất nơi con người Thu Thủy. Câu chuyện nàng kể đôi khi tự mâu thuẫn nhau và hay giấu đầu lòi đuôi. Trong cuộc tiếp xúc với phái viên Đồi tất cả những đặc điểm kể trên đều hiện rõ trong suốt hai tiếng chuyện trò. Hình như cô nữ phóng viên này khi bị phỏng vấn đã vừa ngượng vừa thích thú. «Yêu nghề là đức tính quan trọng nhất của người phóng viên mà». Thu Thủy đã nói thế khi nghe phái viên Đồi lòng thông tâm sự đề xin phỏng vấn chày nhất trình cho cả nước xem chơi.



LANG BANG sưu tầm

ANH CHẶT ĐI RỒI !

Anh chàng Bokasso, một công tử Phi Châu rất yêu Barbara, một thiếu nữ Hoa Kỳ và muốn lấy nàng làm vợ. Barbara về thưa với mẹ. Mẹ nàng nói :

— Nguy rồi, nó đen như hòn than mà lấy mày sao được ! Để tao nghĩ kế cho. Mày bảo nó cho mày 1 hộp kim cương lớn nhất thế giới. Nếu nó thực hiện được điều đó rồi tao sẽ lấy cho mày.

Nàng nghe lời mẹ. Hôm sau nàng đến bảo cho Bokasso. Bokasso tặng luôn nàng viên kim cương lớn nhất thế giới. Nàng lại về thuật lại cho mẹ nghe. Bà mẹ bảo :

— Cũng vẫn nguy quá ! Bây giờ mày bảo nó cho mày một cái du thuyền đẹp nhất thế giới xem sao !

Cô gái lại đưa ra điều kiện đó cho Bokasso. Anh chàng cũng làm ngay được điều đó. Nàng lại trở về nói với mẹ. Bà mẹ bảo :

— Thạm cấp chí nguy rồi ! Để tao nghĩ kế cuối cùng cho mày đề thoát thác nó ! Sau một hồi suy nghĩ, mắt bà mẹ bỗng sáng ngời và vỗ vai cô gái quý bảo :

— Được rồi ! con cũng biết rằng người Hoa Kỳ chúng ta rất đòi hỏi cái sex phải thật mạnh. Con bảo nếu cái của nó dài 20 phân là má chịu.

Cô gái lại trở lại nói với Bokasso, và hôm sau Bokasso mỉm cười với cô gái và nói :

— Yêu em, anh đã «thiến» bớt 5 phân đề đúng kích thước mà em đòi hỏi rồi !

Cô gái về kể cho mẹ điều đó. Bà mẹ thờ dãi nói :

— Thế thì hết nước rồi con ơi !

LO XA

Isadora Dunean, một thiếu nữ nổi tiếng về vũ sexy một hôm viết thư cho đại văn hào Shaw với lời lẽ ướt át bay bướm. Nàng đề nghị se tơ kết tóc với ông.

Nàng viết : Đưa con tương lai của anh và em may mắn biết bao. Nó sẽ có trí não thông minh xuất chúng của anh và cái thân hình nảy lửa hấp dẫn của !

Shaw trả lời, ông lấy làm hân hạnh được lọt mắt xanh, nhưng ông phải từ chối. Ông viết : « Đưa con tương lai của chúng ta đã chắc gì được may mắn ! Vì anh chỉ lo nó có cái thân hình tong teo của anh và trí não của em ! »

NHU VẬY LÀ ÔNG HÊN RỒI ĐÓ !

Một anh chàng chạy Honda như bay húc luôn một ông khách qua đường. Chưa kịp lết dậy, ông khách đã la lối om sòm. Anh chàng đi Honda thân nhiên bảo :

— Xin ông đừng nóng. Như vậy là ông hên rồi đó không thì đã...

— Hên cái con khi mồi gì. Anh đừng tới đến tết đầu mà bảo là hên sao ?

— Hên chứ ! vì bữa nay tôi nghỉ việc.

— Anh nghĩ việc thì mặc xác anh chứ ăn nhầm gì tới tôi !

— Có chứ. Nếu không nghỉ bữa nay tôi đã lái xe buýt rồi, và như vậy ông khó mà còn có thể la lối tôi như vậy. Thế không phải là hên sao !

HAI ANH ĐẠI HÀ TIỆN

Dân Tô Cách Lan nổi tiếng nhất thế giới vì tính hà tiện. Sau đây là một chuyện tiêu biểu :

Có hai anh Tô cách Lan gặp nhau ở hồ tắm. Một anh đề nghị :

— Tao cá với mày 5 đồng, thắng nào lặn lâu dưới nước hơn thì được.

— Đồng ý !

Hai anh chàng nhảy xuống nước lặn một cách hăm hở. Kết quả cả hai đều chết đuối vì chẳng anh nào chịu thua đề mất tiền !

TÔI CÓ BI ĐƯA RA TÒA KHÔNG ?

Một bà bước vào phòng xem tướng với vẻ mặt lo lắng. Bà thầy gieo quẻ rồi nói :

— Tôi xin báo với bà một tin buồn là ông chồng bà đang hấp hối. Ông chết bất đắc kỳ tử !

— Bà nói hay quá. Thế bà coi đùm tôi xem có bị lắt hay bị đưa ra tòa không ?

NGƯỜI VỢ HIỀN

Bà vợ hiền lúc sắp thở hơi cuối cùng trấn tĩnh lại cùng chồng :

— Anh đối xử với em tốt quá. Em muốn rằng sau khi em chết đi, anh sẽ tìm một người khác xứng đáng để bầu bạn cho khỏi lẻ loi. Em bằng lòng để lại cho người thay thế em tất cả những quần áo, nữ trang của em.

Ông chồng thoáng vẻ cảm động nhưng lắc đầu nói :

— Anh cảm ơn em lắm. Nhưng không được vì em cao 1 thước 65 nặng 60 ký, còn nàng chỉ cao có 1 thước 55 nặng 44 ký thôi !

CÒN, NHƯNG PHẢI DÀNH CHO BÀ Ý

Một thiếu nữ bước vào tiệm phở hỏi ông bán phở :

— Còn xí quách không ông ?

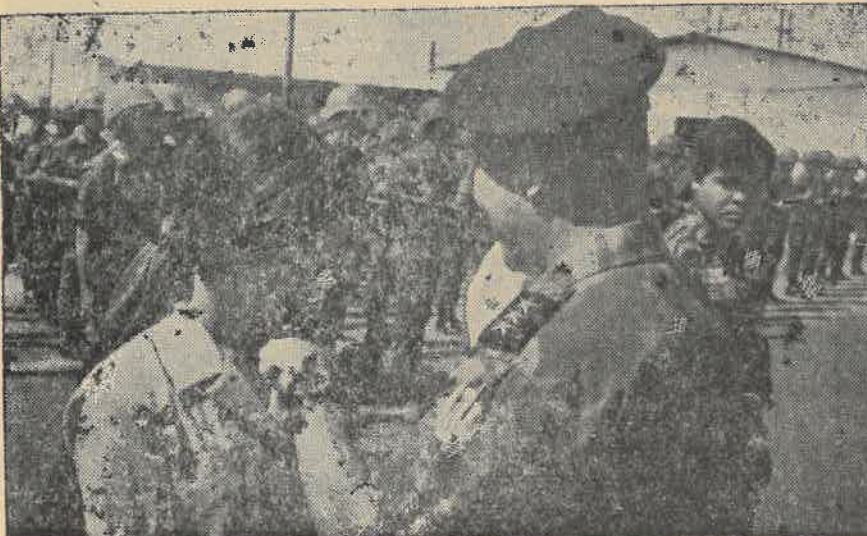
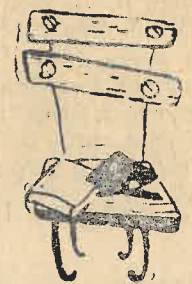
Ông chủ trả lời :

— Hết xí quách rồi cô ạ ?

Một thực khách trẻ tuổi ngồi ở góc tiệm bốc đồng nói nhỏ để thiếu nữ vừa đủ nghe thấy :

— Ông ấy còn, nhưng phải dành cho bà chủ chứ không dám bán cho cô đâu !

Thiếu nữ đỏ mặt bước nhanh ra khỏi tiệm phở.



THU THỦY trước mặt ba quân

Mỹ, Nga, Hoa ba ta cùng sống



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Mỹ Tàu quyết vượt mọi trở ngại để tiến lại gần nhau, trở ngại lớn nhất cho cuộc sống chung Tàu Mỹ vẫn là Nga. Nga trước kia là đàn anh của Tàu cộng đồng thời là đối thủ chính của Mỹ. Nhưng từ khi Nga chính thức bắt tay sống chung hòa bình với Mỹ thì Tàu lớn tiếng lên án Nga là phương xét lại, bán tay sai đế quốc tư bản Mỹ.

Lý do đưa đến cuộc sống chung Mỹ Nga là vì cả hai đều không muốn tự diệt bằng một cuộc chiến tranh nguyên tử. Cả hai không muốn đứng mãi trong thế đối kháng để «phong trào thứ ba» lớn mạnh liên kết với nhau tạo thành một lực lượng mới trên thế giới, để rồi dùng thế nhân dân thế giới bắt cả hai ở nhược tiểu dần tộc.

Quả thật khi Nga Mỹ chính thức sống chung hòa bình với nhau thì phong trào thứ ba bị tan vỡ. Nhưng một thế lực mới lại xuất hiện đó là Trung Cộng. Trung Cộng vừa chống Mỹ vừa chống Nga để rồi dùng chiêu bài Cộng sản, lôi kéo các nước chư hầu CS của Nga, lôi kéo các đảng CS ở nước nhỏ chưa có chính quyền, đồng thời kích động tinh thần chủng tộc đa màu ở nhược tiểu quốc để chống lại các thứ đế quốc da trắng.

Với những chiêu bài trên, Trung cộng đã tạo nổi uy thế lung lay ở khắp nơi trên thế giới, đe dọa quyền lợi hải ngoại của Nga Mỹ, và trực tiếp nhằm vào việc chuyển đổi địa vị của Nga trong thế giới Cộng Sản.

Trung cộng càng mạnh, Nga càng buộc phải liên kết với Mỹ thêm chặt chẽ hơn. Nga từ thế sống chung ngang hàng với Mỹ đã phải tụt xuống một mức, để cầu cạnh Mỹ cùng với họ khống chế Trung cộng. Cuộc chiến tranh Việt Nam do Nga tạo ra để mời Mỹ vào là một điển hình.

Nhờ cuộc chiến tranh này, mọi đường giao thương của thế giới vào Hoa lục bị chặn lại. Trung cộng bị lực lượng kỹ thuật của Mỹ trực tiếp phong tỏa, các cuộc đảo chính ở những nước có ảnh hưởng của Trung cộng được thực hiện từ Á sang Phi. Tình hình chính trị ở các nước nhỏ bắt đầu quay theo quỹ đạo của Mỹ. Nga luôn luôn bị giữ vai trò phụ thuộc.

Mỹ thâu đoạt hết thắng lợi này đến thắng lợi

kia trên khắp thế giới chỉ trừ vấn đề Việt Nam. Đến nay thì mọi người thấy rõ: Sự gọi là mắc kẹt, và thất bại tại VN này là do chính Mỹ muốn thế. Người Mỹ chẳng những không muốn tìm thế thắng tại VN mà họ còn cố gắng làm cho tiềm lực của Dân tộc Việt Nam bị vỡ nát và ung thối, để người Việt Nam không còn sức chủ động trong cuộc chiến thắng đối phương.

Mỹ không muốn thắng, mà còn không muốn cho người quốc gia Việt thắng nữa, không phải Mỹ cố ý nhường miền Nam VN cho Cộng sản, mà mục tiêu của họ nhằm trút trách nhiệm về việc mắc kẹt của họ tại VN cho Nga.

Nga thấy rõ được sự mắc kẹt của Mỹ tại VN là một trò giả tạo, nhưng Nga đành bất lực không biết giải quyết ra sao. Hội nghị Ba Lê được Nga thúc bách Bắc Việt mở ra để mà nhượng bộ Mỹ, nhằm mau chấm dứt chiến tranh VN, tổng gắp anh bạn ăn vạ này ra khỏi Viễn đông, vì Nga thừa biết rằng thái độ ăn vạ của Mỹ nhằm vào mục tiêu là bắt Nga ra khỏi Viễn đông để sống chung với TC.

Không may cho Nga là ông Hồ chí Minh bị chết, thế cờ của Bắc Việt lần lần thay đổi, thay đổi từ khi Mỹ thực hiện kế hoạch ngưng oanh kích BV. Mỹ ngưng oanh kích BV tới đâu thì thế của Trung cộng lẫn Nga tại Bắc Việt tới đó, cho tới hôm nay thì Trung Cộng hầu như đã kiểm soát được những cơ cấu chính của Bắc Việt rồi. Như thế là hội nghị Ba Lê kể như hết xài nổi nữa. Mỹ Tàu bắt đầu thực hiện kế hoạch «bài bẩy» tại Ba Lê để họ nhằm thực hiện cuộc sống chung với nhau.

Nga xuống nước xin sống chung với Tàu Mỹ

Chiến tranh Việt Nam càng bế tắc, thế của Tàu càng lấn Nga tại Bắc Việt. Điều đó đã quá rõ ràng. Để giải quyết chiến tranh Việt Nam người Nga phải đồng ý để cho Mỹ thương thảo với lâu đài đồng ý trong sự miễn cưỡng, và tự thấy mình bị bịp.

Phải nhận rằng do chính thâm ý của Nga muốn đẩy Mỹ Tàu vào một cuộc sinh tử, để rồi bị phản phé, đưa tới việc tạo cơ duyên tốt cho Tàu Mỹ sống chung với nhau, thế nên Nga là nước bị thiệt

thời nhiều nhất trong sự việc này. Nga đã tự mất rất nhiều ảnh hưởng trên thế giới, đồng thời bị tổn rất nhiều công của trong chiến tranh Việt Nam, để rồi chỉ mang lại lợi lộc do Mỹ và Tàu mà thôi. Mỹ cũng biết thế, nên Mỹ rất dễ đặt trong việc đi đêm với Tàu. Điều mà Mỹ lo ngại nhất bao giờ cũng là về phía Nga. Nhưng đến nay ngoài phản ứng tạo mấy cuộc đảo chánh ở Bắc Phi Trung đông, nhưng bị thất bại, người Nga đã đành theo xuôi với ý chí của Mỹ và Trung Cộng.

Ngày 27/7/71, bác Pravada cơ quan ngôn luận của đảng Cộng sản Liên xô, chính thức minh xác lập trường của Nga rằng: Nga sẵn sàng hợp tác với Mỹ và Trung cộng để củng cố Hòa bình thế giới.

Phá không được, tha làm phúc, đó là tình trạng của Nga hiện nay đối với quyết định của Nixon viếng Tr. Hoa. Vấn đề Nga muốn được sống chung với Mỹ Tàu cho ta thấy, giờ đây không phải là Nga trực tiếp nói chuyện với Tàu cộng nữa mà Nga buộc Mỹ phải thuyết phục Trung cộng để cho Nga được sống chung tay ba.

Sự kiện đó, chứng minh rằng: Thế giới Cộng Sản đang đi xuống và tư thế của Mỹ đang đi lên, đi lên ngay trong nội tình thế giới Cộng Sản. Nhưng nước Mỹ đi lên bằng bộ mặt không mấy tốt đẹp, vì chính Mỹ đã phải dùng cuộc chiến tranh Việt Nam để làm cho bộ mặt của họ thiếu nào đi.

Nước Mỹ sẽ là một bá chủ thế giới thật tốt đẹp nếu họ không bị cuộc chiến tranh VN này làm cho bộ mặt bành trãi của họ trở thành sứt sẹo. Mỗi nhục họ đã cố tạo ra cho họ qua cuộc chiến tranh Việt Nam, để nhờ đó mà có được địa vị bá chủ thế giới, nếu đứng về mặt thực dụng chủ nghĩa thì chẳng có gì đáng kể, nhưng đứng về mặt tinh thần, sự kiêu hãnh của quốc gia Mỹ thì quả tình là một điều thiệt hại lớn lao cho uy tín của Hiệp chúng Quốc.

Cũng chính vì thế, nên người Việt Nam, những người lãnh đạo của cả hai miền Nam Bắc cần phải thận trọng. Bởi vì người Mỹ đã được cả thế giới rồi, nhưng trong thâm sâu của tinh thần họ vẫn còn hận về vấn đề VN, họ sẽ chẳng bao giờ quên được mối hận ở Việt Nam, dù mối hận đó phần lớn do chính họ cố ý tạo ra để qua mặt Nga. Cũng chính vì vậy nên nếu cuộc chiến tranh VN chưa lợi dụng cơ hội để Mỹ Tàu bắt đầu sống chung với nhau để kết thúc đi Bắc Việt còn ngoan cố muốn đoạt chiến thắng ở chiến trường để làm thế ưu thắng trong hội nghị như thời 1954, thì rồi đây Bắc Việt sẽ nhận một hậu quả hết sức bi thảm khi mà Mỹ đã có ưu thế ở Hoa lục, như đang có ưu thế với Nga.

Nói vậy chúng tôi không có ý tiếc thương gì chế độ miền Bắc, mà đích ra chỉ xót thương cho những người Việt bị chết oan vì thái độ ngoan cố của giới lãnh đạo Bắc Việt mà thôi. Chúng tôi cho rằng trong vòng 9 tháng trở lại đây, nếu Bắc Việt không khôn ngoan rút hết binh đội của họ về Bắc để tạm thời trở lại hiệp định Genève 1954 thì cuộc chiến này sẽ bị kéo dài ra thêm nữa.

Trong thời gian kéo dài cho biết tới ngày nào đó, Mỹ Nga Tàu tiếp tục cuộc sống chung với nhau mà trong thế phát triển Hòa bình kẻ nào nhiều phương tiện trong tay sẽ nam phần hơn, Trung Cộng sẽ lần lần đi vào quỹ đạo của đồng Mỹ kim, lúc đó thì họ không còn là hậu phương lớn của Bắc Việt nữa. Nước Mỹ chỉ búng tay một cái là Bắc Việt bị rụng lập tức.

Đương nhiên như vậy chiến thắng sẽ thuộc về phía chúng tôi ở miền Nam này, nhưng thắng với bao nhiêu máu xương của người Việt, để chỉ tạo cho Mỹ một vị thế vững mạnh thêm trên trường quốc tế mà Người Quốc Gia Việt Nam chưa chắc đã được hưởng một vinh hạnh nào.

Cần phải có Hòa bình để nuôi tiềm lực dân tộc

Trong khi Mỹ Nga Tàu sống chung hòa bình với nhau, nếu các nước nhỏ không khôn ngoan, cứ lần mình vào các cuộc chém giết thì đó là một điều tối ngu dại. Khi Nga Tàu hai nước Cộng sản lâu đều phải chấp nhận sống chung với đế quốc tư bản Mỹ thì lý tưởng Cộng sản đã bị liệng vào sọt rác rồi. Thật là ngây thơ nếu các nước nhỏ còn cố bám lấy thứ giáo điều đó làm lý tưởng cho các cuộc đấu tranh và chiến tranh.

Đã tới lúc người dân nhược tiểu cần phải trút bỏ những lý tưởng hận thù chia cắt để trở về với Dân tộc của mình, thương lấy dân mình, đừng lừa đẩy dân chúng vào vòng chém giết thêm nữa. Bắc Việt chắc rõ điều đó hơn ai hết. Vì họ đã và đang bị chứng nghiệm một cuộc phản bội trắng trợn của Nga Tàu.

Giữa lúc Tàu mời Nixon viếng Bắc Kinh, thì báo Sự Thật của Nga bác bỏ luận điệu của báo Nhân Dân Bắc Việt về vụ Mỹ Trung cộng. Sự Thật viết: «Bất cứ một mưu đồ nào nhằm lợi dụng cuộc tiếp xúc Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn để gây áp lực nào đó đối với Liên xô, đối với các nước trong khối cộng đồng xã hội chủ nghĩa chỉ là mưu đồ của những người đã mất đầu óc thực tế... Liên xô sẵn sàng hợp tác với tất cả các nước kể cả Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Mỹ, vì lợi ích củng cố hòa bình chung.»

Thế là Bắc Việt bị dồn vào đường cùng rồi. Bắc Việt cần phải chấm dứt tức khắc cuộc chiến tranh VN để cho dân chúng Hai Miền Nam Bắc lấy lại sức sau nhiều năm chinh chiến. Để cho máu xương người Việt khỏi bị hoang phí thêm nữa, Nếu Bắc Việt cố kéo dài chiến tranh đương nhiên là Miền Bắc sẽ bị cô lập và tiêu diệt, trong khi đó Miền Nam này cũng bị kiệt quệ nhiều, khó lòng đủ sức phục hồi nổi tiềm lực để chủ động trong việc tái thiết.

Nếu Bắc Việt cho rằng: họ phải tiếp tục «chống Mỹ cứu nước» ở Miền Nam này thì đó là một quan niệm hoàn toàn sai lạc. Bắc Việt và Cộng sản còn tiếp tục nuôi chiến tranh và cơ sở tranh đấu tại miền Nam ngày nào, thì Mỹ vẫn còn phải có mặt tại Việt Nam ngày đó. Đích là chỉ người Quốc gia Việt Nam mới mong khởi thế chủ động được với các thế lực quốc tế, nếu còn dính cái đuôi Cộng sản đằng sau thì chỉ làm khó khăn cho cuộc vận động tự chủ dân tộc của người Việt chân chính mà thôi.

Wrestling bắt đầu

Cho đến tuần qua thì cả ba ứng cử viên Tổng Thống đã lật con bài tây của mình lên. Thế là ta có Thiệu Hương, Minh Minh và Kỳ Lê.

Cho tới giờ phút này, cuộc vận động tranh cử chưa khởi sự nên ông Đạo Cấy cũng chẳng biết mình sẽ đi bỏ phiếu bầu cho liên danh nào.

Hỏi ý kiến ông thầy bói Buôn Cờ thì ông chỉ ậm ừ không trả lời.

Khi hỏi ông : Thiệu Hương ông thấy sao ? Ông gật gù : Được, thơm lắm !

Lúc hỏi : Minh Minh ông nghĩ thế nào ? ông cũng gật gù : Sáng đấy !

Còn Kỳ Lê ?

Ông cũng gật gù : Đẹp lắm.

Nói thế thì bố ai còn biết phải bỏ phiếu làm sao cho đúng chính sách !

Trong khi đó, thì tình cờ trùng hợp, mấy tờ báo ở Saigon đều vì các liên danh như những đôi vợ chồng.

Liên danh Thiệu Hương là vợ già chồng trẻ, nhưng bà vợ lại là vợ nghèo. Như vậy cuộc tình duyên có lẽ hoàn toàn vì tình vì nghĩa chứ không phải là vì tiền vì bạc.

Liên danh Minh Minh thì chồng già vợ trẻ, cho nên có người chê ông Minh là già mà còn chơi trống bỏi.

Còn liên danh Kỳ Lê thì cũng trong cảnh chồng trẻ vợ già. Nhưng bà vợ già lại giàu sù, cho nên ông chồng bị chê là đào mỏ. Đào mỏ thì kỳ quá !

Cả ba cuộc hôn nhân đều là hôn nhân lý trí, có tính toán cần thận. Thứ nhất là về yếu tố tôn giáo vì cứ một vị công giáo thì có 1 vị Phật giáo đi kèm. Trong 3 người theo Phật giáo thì tướng Minh là người đáng kể nhất. Nhưng trong ba người theo công giáo thì tổng thống Thiệu lại phải kể là mạnh nhất.

Điểm tích toán thứ hai là yếu tố quân sự và dân sự. Liên danh nào cũng dẫn đầu bởi một ông tướng và có một ông phó thường dân. Liên danh Minh Minh có ông đại tướng, thì lại có một



ÔNG ĐẠO CẤY

ông đại tá dự khuyết. Liên danh Thiệu Hương, tuy ông Thiệu kém ông Minh một sao, nhưng ông phó dự khuyết là đại tướng Trần thiện Khiêm thì lại đủ bốn sao. Vậy nếu tính sao lấy điểm thì Liên danh Thiệu — Hương tổng cộng 7 sao sáng nhất, còn liên danh Kỳ — Lê chỉ có 2 sao là tối nhất còn liên danh Minh — Minh có bốn sao được kể là trung bình.

Riêng ông Đạo Cấy thì chỉ có ý định bỏ phiếu cho ông Đạo Dừa. Còn quý vị thì ông Đạo khuyên nên tùy thích, bỏ phiếu cho ai cũng được. Đối với ba liên danh thì ông Đạo xin chúc cả ba cùng đắc cử, không đắc nhiều thì đắc ít.

Nếu LD ông Thiệu Hương đắc cử thì có thể mời ông Lê làm Quốc vụ Khanh hàm, giống vai trò ông Phan Quang Đán, Mai Thọ Truyền bây giờ, ông Đán, ông Truyền đều là đối thủ của ông Thiệu hồi 67 cả. Được như vậy có lẽ ông Lê cũng vui lòng.

Nếu LD Kỳ Lê đắc cử nên mời Đ.T Minh làm Quốc vụ Khanh, một chức vụ rất hợp với con người chơi cây kiềng.

Còn nếu liên danh Minh Minh đắc cử thì nên mời cả 2 ông Thiệu Kỳ tham dự chánh phủ, vì khẩu hiệu của tướng Minh xưa nay vẫn là hòa giải mà. Không hòa giải với hai ông tướng kia được thì còn mong hòa giải với ai ?

Nhưng dù liên danh nào đắc cử thì ông Đạo cũng mong đại sứ Buôn Cờ cứ tại vị, để viện trợ đời dào !

Sau đây bản đạo có ba câu chuyện đề tặng ba liên danh, tùy quý bạn đọc giả muốn xếp chuyện nào cho liên danh nào cũng O.K. tuốt.

Chuyện một : Con Cầu Tự

Câu chuyện này phỏng theo một chuyện ngắn trong cuốn Góp Nhặt Cát Đá của thiền sư MUJU do nhà Lá Bối mới xuất bản.

Chuyện kể rằng :

Thiền sư Hakuin nổi tiếng là người đạo đức, trong sạch. Một gia đình bán thực phẩm ở gần nơi Hakuin tu có một cô gái đẹp, bắt ngờ một bữa, cha mẹ cô gái khám phá ra cô này có thai.

Hai ông bà nổi giận. Cô gái không chịu thú nhận ai là tác giả cái bầu, sau bao nhiêu lần tra hỏi cô bèn chỉ tên nhà sư Hakuin.

Phần nộ vô cùng, cha mẹ cô gái đến ngay nhà chùa. Khi bị người ta xia xối nhà sư chỉ thốt lên hai tiếng : «Thế à?»

Xong rồi thôi.

Sau khi đứa bé sinh ra, nó được mang tới tra o cho thiền sư Hakuin. Bao danh dự nhà sư tiêu tán nhưng ông không lộ nét buồn rầu. Hakuin mới đưa bé rất từ tế, xin sữa của các bà mẹ ở quanh vùng cho đứa bé.

Một vài năm sau bỗng cô gái lại nói với cha mẹ cô rằng thật sự nhà sư Hakuin không phải là tác giả cái bầu. Bỏ thằng nhỏ là một thanh niên khác.

Lập tức cha mẹ cô gái đến chùa, xin thiền sư Hakuin tha lỗi, nói đi nói lại thiết tha, và xin mang đứa bé về nhà nuôi.

Thiền sư trả lại đứa bé. Ông cũng chỉ thốt lên hai tiếng : «Thế à?»

Trên đây là câu chuyện của thiền sư Jumu kể.

Có một vài điểm bí ẩn tác giả dấu đi, ông Đạo Cấy xin giải đáp vào đoạn cuối này.

Thứ nhất, tại sao chỉ cần nghe lời một cô gái nhẹ dạ, mà người ta lại thay đổi thái độ, lúc thì buộc tội, lúc thì suy tôn thiền sư Hakuin ?

Theo thiền ý thì người ta đã khám chim đưa nhỏ. Xem chim thì biết đưa con có đúng là con cầu tự hay không.

Gần đây một nhà báo hỏi nhà chùa có ủng hộ lập trường bỏ câu của một vị ứng cử viên Tổng thống chăng. Nhà chùa đã trả lời rằng : Đề coi chim bồ câu đó là chim thật hay chim giả !

Câu hỏi thứ hai : vậy người cha thật của đứa trẻ là ai mà không đứng nhà chùa lại phải gánh nuôi như là con cầu tự ?

Câu trả lời : có lẽ là một anh Mèo nào chăng ?

Chuyện hai : Sáng và Tối

Câu chuyện này cũng phỏng theo một tích ngắn trong tập Góp Nhặt Cát Đá, do Lá Bối xuất bản.

Ngày xưa có một Phật tử đi học đạo, cầu giác ngộ, Phật tử thành tâm đức được một pho tượng bằng vàng lá. Pho tượng sáng chói nên được gọi là Minh Minh. Phật tử tôn kính pho tượng, đi đâu cũng mang theo.

Sau nhiều năm, Phật tử này đi tu trở thành 1 ni cô vẫn mang theo ông Phật của mình. Đến một ngôi chùa, có rất nhiều tượng Phật mỗi pho tượng có một bàn thờ riêng. Ni cô muốn tháp hương thờ trước pho tượng Phật bằng vàng sáng

chói của mình. Ni cô lại có tình thần kỳ thì muốn suy tôn riêng vị Phật của mình mà thôi. Vì vậy ni cô không muốn cho hương thơm mình đốt bay lạc sang cho các pho tượng khác người, Ni cô bèn tạo một cái ống nhỏ, chụp lên thu hút hết cả khói hương, và để miệng ống hướng thẳng vào mũi pho tượng của mình. Không ngờ khói xông lên, cái mũi pho tượng đang sáng choang bỗng trở thành đen xì và tối om !

Gần đây trên báo chí ở miền Nam mình đã có tình thần «xông hương vào mũi». Lối xông hương vào mũi đó để khiến cho pho tượng sáng trở thành tối om. Vì trên, trong chữ Hán chữ «mình» có nghĩa là sáng, mà cũng có chữ «mình» nghĩa là tối, Thí dụ như rừng U Minh thì thấy.

Lối «xông hương vào mũi» của vài tờ báo đã từng làm cho Hương trở nên tối om một thời, nay e rằng còn làm cho pho tượng sáng trở thành tối luôn.



Trong hai truyện trên ông Đạo đã phỏng tác của thiền sư Jumu. Sở dĩ hơi tham lam lấy trộm của chùa là vì mới cầm đọc cuốn sách, đã thấy những Cát Đá Góp Nhặt của thiền sư Jumu đúng là những viên ngọc, hơn 100 viên ngọc.

Nhưng lấy trộm của chùa sợ bị Phật quả, nên đến chuyện thứ ba này ông Đạo phải bịa ra vậy. Và lại trong cuốn sách của Jumu, nhiều truyện rất uyên bác xâu xa, bản đạo viết chuyện thời sự chỉ nhặt ra được mấy chuyện thường thôi, e rằng lại xuyên tạc cả tác phẩm.

Xin kể tiếp :

Chuyện ba : Ông Già

Ngày xưa có một ông già rất cứng cỏi, rất trong sạch, ai cũng kính trọng. Ông thường đọc sách trồng cây kiềng và lâu lâu, đi bắt tôm bắt tép, lấy đạo thành hiền răn con cháu...

Một bữa lối xóm làm giỗ. Người ta mang biếu ông một cái đùi gà có cả cái cẳng.

Ông già bèn ra ngồi ngoài sân, vừa uống rượu, vừa nhấm đùi gà, tay gãi hăng, miệng ngâm thơ.

Ăn hết cái đùi, ông già gặm tới cái cẳng. Nhưng cẳng gà có mấy sợi gân rất khó gặm. Tào Tháo chính hiệu đời xưa, một chính khách gian hùng và đạo đức giả số một, mà còn chịu thua không nhai nổi gân gà.

Ông già gặm cái gân gà một hồi không được, chép miệng bảo trẻ nhỏ : «Mày lấy cho qua cuốn sách đọc đi con !»

Trẻ nhỏ mang sách cho ông đọc.

Ông đọc một hồi, mấy chục trang, mắt liếc nhìn xuống đĩa xương thịt gà, thấy ruồi đã tới bậu đây. Ông chép miệng, bỏ sách xuống, đuổi ruồi, và lại cầm miếng gân gà lên gặm nữa.

Sau một hồi vất vả, ông già, thấy gặm không nổi, nhay mãi không đứt, không nuốt được thì cũng tiếc, bỏ thì cũng uổng. Ông lại bỏ xuống đĩa gọi trẻ nhỏ :

«Lấy cho qua cái enốc qua đi sời đất trồng bông đi con !»

Lũ trẻ mang cuốc tới cho ông. Ông vác cuốc lên vai, thùng thẳng bước đi. Rõ ràng : «Một mai, một cuốc, một cần câu cốt cách con người ăn dật.»

Vác cuốc đi một quãng, ông già lại dừng chân. Ông quay lại nhìn đồng thịt gà mới gặm xong. Ngồi ngâm hồi lâu, ông bỏ cuốc xuống, thùng thẳng quay trở lại cầm cái gân gà lên, nhóp nhép nhai tiếp, vừa nhay vừa hít chất ngọt.

Nhân câu chuyện đó, người ta tặng ông một ngoại hiệu là Ông Già Gân Gà !

KÝ SỰ LƯU VONG

VĂN BÌNH



Ba chàng hàn sĩ

(TIẾP THEO)

Sống lưu vong có nghĩa là sống xa quê hương xứ sở, nằm gai nếm mật ở một nước ngoài, để vận động đánh đổ chế độ hiện tại, xây dựng một thể thức hợp với lòng dân, đúng với quyền lợi của tổ quốc.

Lưu vong như thế có một ý nghĩa hy sinh cao quý, một đời sống trong trắng, đầy gian lao nguy hiểm.

Lưu vong không phải là đạo ngư, là vợ vãi tui

tham, chuyển tiền, đổi ngoại tệ, mua biệt thự ở nước ngoài, tìm cách cho con cháu trốn quân dịch, sống khơ khời một đời vương giả ở ngoại quốc.

Lưu vong phải chia ra nhiều hạng. Có thứ lưu vong thiệt, có thứ lưu vong giả.

Lưu vong để chờ cơ hội trở gió phát cờ, móc nối với cơ quan tình báo ngoại bang nhằm đầu cơ chánh trị, mua danh bán nước, đó là thứ lưu vong xu thời đón gió của bọn người bán nước buồn dân.

Có bọn lưu vong bất đắc dĩ, muốn trở về quê hương mà không đủ can đảm hồi hương, vì họ sợ đời sống và tự do của họ không có gì đảm bảo, tư tưởng và sáng kiến của họ bị bóp nghẹt từ trong đầu óc. Họ tránh những phiền lụy, những sự chướng tai gai mắt. Họ đành ngậm ngùi sống lưu vong.

Đó là thứ lưu vong bất nguồn từ sự mất tin tưởng ở một chế độ dân chủ bấp bênh, ở một hiến pháp không được bảo vệ, một chánh quyền nửa cứng nửa mềm, một quốc hội mất dần hết uy tín về đạo đức và liêm sỉ, một xã hội đầy rẫy tham nhũng, tệ đoan.

Dù sao, những người dân hàng ngày chịu đựng đời sống vất vả khó khăn trong nước có quyền trách móc nhóm lưu vong bất đắc dĩ thiếu bổn phận, thiếu can đảm đối với đồng bào, đối với quê hương trong thời buổi loạn ly.

Một dư luận gắt gao, khe khát phản đối nhóm lưu vong nói trên, cho họ là ích kỷ, hèn nhát.

Thực ra, tôi không có ý nghĩ làm trạng sư biện hộ hàng trăm, hàng ngàn đồng bào hiện đang sống ly hương ở nước Pháp.

Viết về đời sống của nhóm lưu vong bất đắc dĩ, viết về sanh hoạt của một số bạn không thuộc bọn đón gió đầu cơ, tôi chỉ có 1 ước vọng dùng ngòi bút trung thực nói lên tâm sự của một số kiều bào hương về tổ Quốc, ngày ngày cầu nguyện, mong mỗi đất nước chóng thanh bình, tất cả các gia đình, từ Nam Quan đến mũi Cà Mau được an cư lạc nghiệp trong Tự Do Hạnh phúc, hầu có cơ hội trở lại quê hương, bay về tổ ấm...

Tà áo Việt Nam thướt tha trên hè phố Ba Lê

Trước năm 1963, khi chế độ Ngô đình Diệm đi dân tới chỗ suy sụp, một số đồng bào VN, những gia đình giàu có, tìm cách chạy chọt giấy tờ sang Pháp tị nạn.

Những người dư tiền của, dư thế lực, cố tìm cách lánh ra ngoại quốc sống cuộc đời lưu vong.

Trên vỉa hè đường phố đông đúc Ba Lê, người ta thấy xuất hiện một số phụ nữ VN tha thướt trong chiếc áo dài, đi mua bán sắm sửa vật dụng hàng ngày. Lúc đầu, dân Pháp thấy hơi lạ mắt. Dần dần họ quen đi. Họ bắt đầu tìm thấy ở những tà áo dài trên những thân hình nhỏ nhắn, uyển chuyển, xinh xinh, một vẻ đẹp Á Đông kiều diễm và trang nhã.

Người VN ở Ba Lê và trên đất Pháp, kẻ hàng chục ngàn người, sống chung với người Pháp, chưa

hề xảy ra những vụ xích mích hay lộn xộn tập thể. Sinh viên Đảng Hùng Anh gần đây bị bắt cóc ở Grenoble chỉ là một trường hợp lẻ loi, một sự bạo hành do nhóm SVHS quá khích gây nên. Tất cả các giáo sư và các nhóm SV không CS đều cảm phần phản đối thái độ hung đồ của bọn SV quá khích.

Ngoài người VN rất nhiều người ngoại quốc khác đủ các màu da, đủ các tôn giáo sống lưu vong ở Pháp, được dân chúng Pháp giúp đỡ, coi như người Pháp. Thí dụ điển hình là nhóm người tị nạn CS của mấy nước Đông Âu như Ba Lan, Tiệp Khắc, Hung Gia Lợi, Nam Tư, Lỗ mã Ni, trốn tránh chế độ độc tài CS chạy sang Pháp, đều có công ăn việc làm sinh sống dễ chịu.

Trong nhóm dân tị nạn CS ở Ba Lê, đặc biệt hơn hết là bọn Bạch Nga (Russe blanc), Họ là những người Nga không chịu đầu hàng chế độ CS, từ khi Cách Mạng Đỏ thành công ở nước họ. Ngay từ đầu thế kỷ thứ 20, bọn Bạch Nga bỏ gia đình, bỏ quê hương, chạy sang Pháp để tránh sự tàn bạo, chém giết, tù đầy. Họ kéo dài đời sống lưu vong hơn nửa thế kỷ, đành gửi nấm xương tàn trên mảnh đất tự do. Không một người Bạch Nga nào tính chuyển trở về xứ sở, mặc dầu Mạc tư khoa được người CS, trong đó có Xuân Diệu, coi là thành địa, hay thiên đàng.

Bọn Bạch Nga làm đủ các nghề để sinh sống trên đất Pháp. Một nghề phổ thông nhất của họ là nghề lái xe taxi ở Ba Lê.

Du khách từ phương xa đến, thường khi bước lên taxi, bắt gặp một bác tài già nua tuổi tác, đầu bạc phơ, mà hóp rãnh long, nói tiếng Pháp không rành, thêm một chút giọng ngoại quốc (accent étranger), du khách có thể tin vừa gặp một dân tài xế Bạch Nga ở Ba Lê.

Du khách không cần gởi chuyện, tự nhiên ông tài xế Bạch Nga sẽ tâm sự, kể về đời sống lưu vong. Đại khái ông cho biết, hồi Cách Mạng tháng Mười ở Nga, ông là một nhà trí thức, một giáo sư, một luật gia, có khi là một Hoàng Thân hay một sĩ quan cao cấp thân tín của Nga Hoàng. Sau khi CS cướp chính quyền, ông trở nên một kẻ thù «bất cộng» đại thiên của chế độ mới. Ông bỏ nước ra đi, quên gia đình, quên đi vãng, quên quê hương, để tìm tự do và lẽ sống.

Kể lại mầu đời lưu vong của người Bạch Nga, tôi thấy bụi ngùi chưa xối cho thân thể một số kiều bào đang sống ly hương ở Pháp.

Có người vì hoàn cảnh bắt buộc, phải xa nhà, xa nước, sống tạm bợ cho qua ngày qua tháng.

Tỷ như bạn tôi, ông Q, một cựu công chức biển lênh chần thật, chưa hề làm chính trị, không chịu nổi chế độ hà khắc của Bắc Việt, tuổi ngoài 70, còn phải cắt bước ra đi. Một hôm gặp tôi ở Ba Lê, ông buồn rầu nói: «Ở Hà Nội có phong trào tố khổ người già. Dường như nhà nước thấy chúng tôi nhiều tuổi, không đi lính, không tăng gia sản

xuất như các thanh niên, họ tìm cách hành hạ và tinh thần cũng như vật chất dễ chết bết đi, đổ tốn cơm gạo. Sang Pháp tuy đời sống vất vả, nhưng tinh thần đỡ căng thẳng, giá trị con người còn được bảo vệ...»

Ngoài những người như ông bạn Q, dân tị nạn của chế độ Hà Nội, còn biết bao kiều bào khác như các bà nội trợ VN, hiện đang tha thướt trong chiếc áo dài trên hè phố Ba Lê?

Cả: bà chẳng phải là dân tị nạn của chế độ ND Diệm đó sao?

Ba chàng hàn sĩ cấp sách đi học

Trong khi anh em SV lưu vong ở Ba Lê tập nập vội vã, kẻ đi làm, người đi học, 3 chàng hàn sĩ cũng cấp sách đi học như ai. Ba chàng học ở Collège de France, một trường Đại học có danh tiếng ở Pháp. Ba chàng theo học lớp giảng về lý h sử VN.

Collège de France là 1 giảng đường quy mô rộng rãi bất ngạt, nằm cạnh trường Đại học Sorbonne, xóm La Tinh. Collège de France khác Sorbonne ở chỗ vào đây nghe giảng không có mục đích duy nhất là thi cử và lấy bằng cấp. Người ngoại quốc ai muốn ghi tên vào Collège de France đến nghe giảng cũng được. Phần nhiều là những người đứng tuổi, nếu không phải già cả. Họ ghi tên đến nghe giảng như đi nghe diễn thuyết, để mở rộng tâm trí thức, để học hỏi thêm, để thỏa mãn lòng hiếu kỳ, nhiều khi như đi giải trí nữa.

Trước khi vào lớp học, 3 chàng hàn sĩ cười rúc rích, nói với nhau:

«Chúng mình lặn lội từ nước Giao chỉ sang đây để đi học lịch sử Annam ta, đó mới là một chuyện kỳ cục, cô kim hi hữu.

Hồi mới vỡ lòng, thực dân bắt chúng mình học như khiêu câu: tổ tiên ta là người Gô Loa (nos ancêtres les Gaulois). Thử xem bây giờ tụi mình đã lặn vào hàng «sinh viên cụ», giáo sư Gaspardone có còn theo thể thức xưa không?»

Tiến vào lớp học 3 chàng ngạc nhiên thấy một cụ giáo già, tóc trắng xóa, giống in một cụ đồ nho, vừa giảng bằng tiếng Pháp vừa giảng bằng tiếng Trung hoa, đọc theo lối quan thoại (langue mandarine). Lúc viết một vài tài liệu lên bảng đen, cụ Gaspardone viết bằng chữ Hán hoặc chữ Nôm. Cụ viết nhanh thoăn thoắt, nét phấn già dạn, cứng rắn như mấy ông đồ già viết câu đối Tết ở Hàng Đào Hàng Ngang Hà Nội ngày trước.

Bọn sinh viên Pháp, Việt và ngoại quốc ngồi loay hoay ghi chép tài liệu chữ Hán, chữ Nôm, có vẻ chú trọng cần cù như mấy chú vệ sĩ đồ chép lại thành kinh của Mao chủ tịch.

Giáo sư Gaspardone tay cầm quyển sách cũ kỹ, miệng đọc một tràng dài tiếng quan thoại. Không biết phe người Pháp và người ngoại quốc lắng tinh thần ngồi nghe có hiểu gì không?

Trong bọn ba chàng hàn sĩ, chỉ có Văn Cồn, người học tro đặc ý nhất của giáo sư Gaspardone.

gật gù tán thưởng. Duy Thanh và Văn Bình ngo ngác nhìn nhau, như vịt nghe sấm.

Thủ thực, hồi sống lưu vong ở Côn Minh, Trùng Khánh, Hongkong với Bảo Đại, Văn Bình chỉ học, mấy câu «tềng phềng phềng» xã giao thông thường đại khái: sinh sến sáng sỏ (mời tiên sinh ngồi) sinh sến sáng nhậm sả (mời tiên sinh dùng trà) tổ chề sến sáng (đa đa tiềngsinh). Đầu có lời lẽ văn hoa, trắng giăng đại hải như giáo sư Garpardone giảng sử tại đại học đường Collège de France.

Giáo sư Gaspardone là một vị giáo sư già lối gần 70 tuổi. Giáo sư đã từng sống lâu năm ở Trung hoa. Nhật bản và VN. Hồi trẻ, giáo sư kết hôn với một nữ sĩ Phù tang. Hiện nay hai ông bà còn sống ở Versailles, cạnh Balè, cách chừng 20 cây số, nơi có cung điện nguy nga của ông vua Mặt Trời Lô Y Thập Tứ. Hai ông bà giữ theo đúng lễ nghĩa, đạo gia Á Đông, phu xướng phụ tùy, một cảnh hiếm có ở phương trời Tây.

Trước khi thế chiến thứ hai bùng nổ, giáo sư Gaspardone đã từng giúp việc trong một thời gian tại trường Viễn Đông Bác Cổ (Ecole d'Extrême Orient). Hiện nay giáo sư còn rất nhiều bạn sống ở Hà Nội cũng như ở Saigon. Giáo sư vẫn có thư đi thư về và rất mực trung thành với tình bằng hữu.

Trong những buổi giảng về lịch sử VN, giáo sư Gaspardone khoái nhất bài Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi. Giáo sư ngâm đi ngâm lại những lời văn đanh thép hùng tráng của Nguyễn Trãi, cho là một trong những sáng tác có giá trị nhất của văn hóa nhân loại...

Hàn sĩ mưu sinh

Ba chàng hàn sĩ cấp sách đi học đều đều, theo lớp giảng của giáo sư Gaspardone, bề ngoài coi có vẻ phóng túng hiên ngang, nhưng trong thâm tâm họ đều có một thắc mắc chung.

Đi học, đành là một thứ giải trí hiếm có, chỉ ở Ba Lê mới tìm thấy, nhưng điểm cốt yếu là phải có một nghề nghiệp để sinh sống, nuôi vợ nuôi con trong thời buổi gạo châu điện quế này.

Ở Pháp, khiếu bào không nói gạo châu củi quế vì khiếu bào không thổi cơm bằng củi như ở hậu phương bên Annam ta. Họ thổi cơm bằng điện hay bằng ga. Mà ga với điện đắt như nhau, quá cỡ.

Hồi còn nhỏ, các cụ dạy ba chàng: có thực mới vực được đạo. Nhiều khi đói lòng, ba chàng càng nhớ những lời giáo huấn thực tế và thấm thía của các cụ. Ba chàng tính kế mưu sinh.

Nghề tay trái của Duy Thanh là nghề làm điện. Sau khi chờ đợi hoài hoài, mòn cả hai con mắt vẫn chưa thấy bọn trùng số cá cặp gửi viện trợ cho người cha già của Xô Số Kiến Thiết. Duy Thanh đành vác đơn đi dẫn thân hy sinh thêm một nhiệm kỳ, nhiệm kỳ làm thợ điện.

Tuy nhiên ở cái nước Pháp người khôn của khó này, Văn Bình học sách Tonton cái cóc gì cũng là cái hết đường vội hí hửng tưởng tượng muốn là được.

Vác đơn đi xin việc, kiếm một chỗ làm trở trướng vào khoảng 25, 30 tuổi, có nhiều triển vọng được thu dụng. Vào cỡ bỏ lão như ba chàng hàn sĩ, bóng đầu đã xế ngang đầu, thực là một chuyện thiên nan vạn nan.

Không những thế, Duy Thanh có một chiếc đầu bạc phơ. Tóc trắng xóa như tuyết. Kể về phương diện đẹp lão. Bỏ trai, không kém gì tài tử trứ danh Đoàn Châu Mậu. Nhưng chủ hãng điện, khi thấy cái đầu Ngũ Tử Tư của Duy Thanh, ông ta bèn trình trọng lễ phép trả lời: «Thưa cụ hãng chúng tôi cần những người trai tráng giúp việc. Tuổi các cụ là tuổi cần phải đi đường tinh thần trên núi hay ngoài bãi biển, hơn là ngồi trong bàn giấy hay xưởng thợ làm việc bằng trí óc và chân tay».

Duy Thanh là một ông vua nhẩn nại, không để gì thất bại trước một sự khó khăn. Chàng nhường mắt, cười tình duyên dáng, tự bào chữa:

«Ông chủ hãng đừng tưởng làm tôi đầu bạc mà chân yếu tay mềm. Tôi còn dẻo dai và cứng rắn như chàng cao bồi Richard Wiemark. Tôi có thể làm bất cứ việc gì của một người kỹ sư trẻ tuổi. Đây, ông coi thử bằng cấp và lý lịch của tôi.»

Chủ hãng coi lại. Thấy kỹ sư Duy Thanh xuất thân ở trường Super Elec Ba Lê, một trường nổi tiếng nhất ở Pháp về điện tử, chủ hãng bắt đầu chú ý. Có hỏi Duy Thanh làm giám đốc nhà máy điện Bắc Việt, coi hàng mấy chục kỹ sư điện tử khác. Có hỏi Duy Thanh làm Tổng Trưởng bộ Trùng Tu Kiến Thiết thời Bảo Đại, ở Saigon. Có hỏi Duy Thanh làm nghị sĩ tại Hội Đồng Liên Hiệp Pháp ở Ba Lê.

Những thành tích đó khiến chủ hãng không dám rề rúng tuổi già của Duy Thanh như lúc ban đầu. Chủ hãng trình trọng đặt câu hỏi:

«Như vậy, nếu tôi không làm, cụ lại muốn trở về nguồn, với nghề điện tử. Với tuổi tác, bằng cấp và quá khứ của cụ, quả là một sự can đảm phi thường. Đáng kính trọng. Tôi muốn được biết ý kiến cụ hãng chúng tôi phải đòi thợ cụ theo cách nào?»

Duy Thanh đồng ý trả lời:

«Người Việt chúng tôi có tinh mê làm việc, không kể ngày giờ, không kể tuổi tác. Làm việc để tìm kinh nghiệm, để học hỏi thêm, để lành nghề hơn, để rộng tầm con mắt hơn. Vấn đề lương lậu chỉ là vấn đề phụ. Ông chủ hãng cứ việc tùy nghi thích đáng.»

Nghe xong, ông chủ hãng phục sát đất. Không biết trong lúc chuyện trò. Duy Thanh có cố tình thâu cây ông chủ hãng không?

Điều đáng biết, Duy Thanh vừa chinh phục một cách dễ dàng thiện cảm và lòng kính nể của ông chủ hãng.

Trong canh xi phé mới, Văn Bình có cảm tưởng Duy Thanh vừa «trúng tủ» thêm một lần nữa!

(CÒN NỮA)



BÀI GIA ĐỨC

đến với người giữa mùa nắng hạ
núi cả đời cao không một bóng người
buổi sớm sương sa buổi chiều mây phủ
khoảng nửa đêm buồn buồn đại liên chơi

đồn đóng cheo leo hố hằm đất đỏ
ngủ vắng quanh năm quen với muỗi mòng
sáng ra uống hớp cà phê gói
để thấy trong lòng bớt nhớ nhung

những mặt khu như Hoài ân, An lão
ta lội đã mòn vẹt gót giày saut
núi rừng từ buổi mưa bom xuống
địa đạo vui chung với mã mồ

có thể đêm nay ngày mai ta ngã
bon đạn vô tình biết tránh ai đâu
nếu ta ngã xuống xin đừng khóc
vì khốc làm ta nặng kiếp sầu.

THẾ PHƯƠNG

NGÔI CỎ MỘ

ta đứng đó chiều bốc hơi trong lá
đời băng khuâng trên mặt đá ủ ê
từng phiến buồn vừa mở mắt hoang vu
nắng đã trốn trong liếp tơ nồn cỏ

từ lòng đất thoáng nghe hồn thoát sir
đang âm thầm mở cửa đón mây rơi
đã bao nhiêu niên kỷ vẫn im hơi
xin đánh thức chút hình hài mộng mị

gió vẫn thổi trên mái đầu lá úa
nhạc đời sầu mỗi độ nắng so đây
và bao người đoán tuổi mộ lên ngôi
có nghe chăng từ những lời huyền thạch?!

ai năm đây thờ hơi đời tịch diệt
trong hư vô bằng bạc giắc luân hồi
ta cố công ngồi đợi trắng tuổi đời
vẫn chưa gặp những người từ thiên cổ!

giữa thiên thu chữ đã mờ rêu phủ
nét xanh xao thiếp ngủ tự bao giờ
linh hồn nào về thấp thoáng khung bia
ta sẽ nhủ người đi là miên viên!

chiều xuôi dài trên đôi hàng cánh mận
tha u hoài về muôn dặm suy tư
mộ vẫn hoài ôm vóc dáng hao hờ
mắt thao ai vẫn chưa khôn ngẩn lẹ

hồn ai thấp trong lòng ngôi mộ cỏ
nghe hắt hiu như hơi thở cuối ngày
đêm đã về nhìn cỏ lá chia tay
xin người vui giữa lòng nôi của đá!

ĐẶNG CẦN

Ở SAIGON NHỚ LAN

1

ngủ dài mộng gối tay mưa
nghe sao vỡ xuống trăm bờ chiêm bao
thân chịu chất những tế bào
sống chưa đủ kiếp đời hao hụt dần
còn đắm mái phố cô đơn
mỗi khò cuộc rượu đêm mòn tiếng ca
em vui mấy chén quan hà
cũng đành vó ngựa chia xa cõi người

2

ngủ vui thôi một tiếng kêu
nghe muôn năm vỡ bên đèo dáng em
tôi lơ nhịp mắt trông tìm
em quên hốt những tiếng chim gọi về

VÀ HẠNH NGUYỄN

em gầy xơ tuột hai mươi
cành soan phai đỏ nụ cười giáng hương
tôi rung chuông khóc bên tường
áo em còn lộng hơi buồn trăm năm
môi xưa ấm nụ hôn thắm
tôi chong cảm giác ăn năn cuối trời

TRẦN THOẠI NGỌC

(trên hồn người cô tịch)

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

KHOA HỌC

Lái xe trên Nguyệt cầu

Nếu không có chuyện chỉ trực trực thì khi tờ báo này đến tay bạn đọc phi hành đoàn của chuyến bay Apollo 15 đang trên đường trở về trái đất để đáp xuống Thái bình Dương vào chiều thứ bảy sắp tới 7.8-71.

Đối với mọi người, cái tên Apollo quá quen thuộc khiến cho chuyến bay Apollo 15 này không có vẻ chi hấp dẫn, sau 4 chuyến bay trước.

Nhưng đối với các khoa học gia ở mũi Kennedy, thì lại khác. Phó Quản đốc Goerge Low của cơ quan NASA (cơ quan quản trị hàng không và không gian HK) nói rằng «chuyến bay Apollo 15 là chuyến bay phức tạp, và được chuẩn bị khoa học kỹ thuật nhất trong lịch sử thám hiểm».

Ngày thứ hai 26-7-71, chiếc hỏa tiễn nặng gần 3000 tấn đã khai hỏa đưa 3 phi hành gia trực chỉ mặt trăng.

Họ sẽ sống 12 ngày 7 giờ, và 12 phút ngoài không gian, trước khi trở về tới mặt trái đất. Trong khoảng đó, 2 phi hành gia đại tá David R. Scott, 39 tuổi và Trung tá James B. Irwin 41 tuổi, sẽ sống 67 tiếng đồng hồ trên mặt trăng. Trong khi đó, Thiếu tá Alfred Worden, 35 tuổi sẽ

bay quanh Nguyệt cầu với phi thuyền mang tên Endeavour, tên chiếc tàu của thuyền trưởng nổi tiếng Cook hồi thế kỷ 18.

Thời gian 67 tiếng đồng hồ dài gấp đôi thời gian sống trên Nguyệt cầu của các phi hành gia trước đây Irwin và Scott sẽ hạ cánh xuống 1 thung lũng trên N. Cầu, dưới chân một ngọn núi cao gần 500 thước vào ngày 30-7. Bãi đáp có khung cảnh rất đẹp ba mặt là núi, một mặt là vực sâu 400m mà các phi hành gia sẽ tới quay phim như một đám du khách. Trong phòng hạ cánh mang tên Falcon, các phi hành gia mang theo hơn 1200 kỹ các dụng cụ khoa học và thoát hiểm. Họ sẽ rời khỏi căn cứ này bằng một chiếc xe mang tên tất LRV (Lunar Roving vehicle).

Chiếc xe LRV dài 3 thước, rộng 2 thước sẽ rời căn cứ Falcon vào sáng 31-7. Hai phi hành gia sẽ điều khiển xe, đi thám hiểm trong 2 ngày 1 và 2 tháng 8, một lộ trình ước chừng 22 dặm, mà nếu không có xe thì không đủ thì giờ đi.

Xe LRV chạy bằng điện, 4 bánh có được điều khiển quay riêng, nên phải tháo mất hai bánh, xe vẫn tiếp tục lăn được. Chiếc xe này trị giá gần 38 triệu mỹ kim, gần 150 tỷ bạc VN. Tuy xe LRV chỉ chạy quanh cách căn cứ Falcon 5 dặm trở lại, nó cũng được trang bị các dụng cụ tìm phương hướng để không sợ lạc; vì đất trên mặt trăng gồ ghề rất khó nhận ra đường đi.

Trên xe LRV có một máy thu

hình màu, được điều khiển từ căn cứ NASA. Máy này sẽ thu hình 2 phi hành gia rời Nguyệt cầu, cũng như cảnh họ đi lại trên đá trên mặt trăng.

Hai phi hành gia Scott và Irwin sẽ lượn khoảng trên 120 ký đất đá trên mặt trăng mang về trong lượng lớn nhất từ xưa đến nay. Các khoa học gia cho rằng các đất đá trên được cấu tạo từ 4 tỷ năm về trước, khi mặt trăng và địa cầu cùng các hành tinh khác thành hình.

Điều khiển chiếc LRV thật dễ. Các phi hành gia chỉ việc ấn một cái cần về phía trước là xe chạy, ấn cần sang bên trái thì bánh trước quay sang trái, bánh sau quay sang mặt để xe quẹo qua trái rất nhẹ. Tốc độ tối đa của xe là 10 dặm một giờ.

Ngày 2-8 chiếc xe bị bỏ lại mặt trăng, Irwin và Scott cho chiếc Falcon khai hỏa, bốc lên.

Hai người sẽ ráp Falcon vào trạm không gian Endeavour do Worden điều khiển rồi bay quanh mặt trăng 2 ngày nữa để chụp hình. Họ cũng sẽ phóng ra một vệ tinh nhân tạo bay quanh mặt trăng, nặng gần 40 ký, vào ngày 4-8. rồi quay mặt trở về trái đất.

Ngày thứ bảy tới đây, nếu không có chỉ trực trực, trái đất sẽ đón 3 phi hành gia trở về tại Thái bình Dương.

Đề sửa soạn cho chuyến đi này cả ba phi hành gia đều được học tập rất nhiều về Địa Chất Học mà các nhà Khoa học ở NASA cho rằng Irwin và Scott đều đáng nhận Tiến Sĩ Địa Chất Học. Riêng Worden không đáp xuống mặt trăng, sẽ chụp hình Nguyệt cầu từ trên cao và trong chuyến bay về sẽ bước ra đi bộ ngoài không gian để thí nghiệm.

Không biết sau khi chuyến bay Apollo trở về TT Mỹ sẽ chia đất mặt trăng cho Trung Cộng hay không, nhưng thủ tướng Trung Cộng gần đây đã chê rằng các chuyến bay trên mặt trăng chỉ là trò phi tiền.

Phi tiền hay không chẳng biết, nhưng chương trình NASA của Mỹ cũng giúp hàng trăm ngàn chuyên viên khỏi thất nghiệp!

TRUNG CỘNG

Chu Ân Lai, ông là ai?

Sang năm TT Nixon sang Tàu. Nếu Nixon mời một lãnh tụ TC sang thăm Mỹ đáp lễ, thì người đó chắc chắn là Chu Ân Lai. Trong thời kỳ cách mạng văn hóa do Mao Trạch Đông phát động Chu Ân Lai đã bị một đám Vệ binh Đỏ tấn công. Gần đây, người cầm đầu vụ tấn công này, một nhà ngoại giao Tàu tên Tào Đăng San đã bị đưa ra tòa, chịu tội trước 4.000 người chứng kiến và kết án 10 năm tù.

Người ta đã tưởng Chu Ân Lai bị cơn bão Vệ binh Đỏ cuốn đi theo bọn Lưu thiếu Kỳ Đặng tiểu Bính v.v; vậy mà cuối cùng ông ta vẫn thoát. Và nay cơn bão đã qua đi, vai trò của ông ta lại sáng hơn trước. Cuộc gặp gỡ Chu Ân Lai-Kissinger vừa qua làm cả thế giới chú mục nhiều vào Chu. Sang năm Nixon sang Tàu gặp Mao Trạch Đông, nhưng người sẽ tiếp Nixon cũng chính là Chu, vì chức vụ chủ tịch nước Tàu do đang khuyết, thủ tướng Chu Ân Lai sẽ đóng vai cầm đầu ngành hành pháp để nói chuyện với Nixon.

Vào thời Vệ binh Đỏ, ban thường vụ Cộng đảng Trung quốc có 5 người: Mao Trạch Đông, người kế vị của Mao là bộ trưởng Quốc phòng Lâm Bưu, Chu Ân Lai, Trần bá Đạt và vợ Mao là Giang Thanh.

Đến nay, Giang Thanh và Trần bá Đạt đã lu mờ, chỉ còn ba người làm chủ nước Tàu: Mao Lâm và Chu.

Năm nay 72 tuổi, trông Chu Ân Lai vẫn còn có vẻ khỏe mạnh. Trước mặt người ngoại quốc, ông ta vẫn có vẻ lạnh lẽ, khôn ngoan, tinh toán và hấp dẫn. Trong lúc Mao đã 77 tuổi, ngự trị trong Cẩm Thành của thủ đô Bắc Kinh, thì có lẽ chính Chu Ân Lai là người thực sự điều khiển mọi việc ở nước Tàu. Ông ta nổi tiếng là một nhà quân trị có tài, một con người thực tế, không nặng lý thuyết như Mao và Lâm.

Sanh trong một gia đình khá giả, Chu Ân Lai được du học ở ngoại quốc. Năm 1922, ở Pháp ông ta đã gia nhập một chi bộ Cộng sản Tàu. Trở về nước, ông phò tá Mao Trạch Đông trong cuộc tranh chấp Quốc Cộng. Chu Ân Lai thường đóng vai ngoại giao với Thống Chế Tưởng giới Thạch, và đã nhiều lần đánh lừa người Mỹ để làm cho họ tưởng Mao chỉ là một nhà cải cách, không Cộng Sản.

Năm 1949, Cộng Sản chiếm được nước Tàu, Chu làm Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng. Năm 1954, lần đầu Chu xuất hiện trên một bàn hội nghị quốc tế là ở Genève. Mỗi hạn lớn cho Chu là trong hội nghị đó, ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles đã không thêm bắt tay Chu. Nhưng cũng ở hội nghị Genève này, Chu đã buộc Phạm văn Đồng phải ký kết chia đôi Việt Nam, dù lúc đó VM đang thắng thế đối với Pháp đang hy vọng làm chủ cả nước VN. Lý do chính khiến Chu ép buộc Phạm cũng vì sợ Mỹ nổi nóng nhảy vào. Hiệp định Genève làm tri hoãn biến cố đó 10 năm trời! Trong 10 năm đó, Trung Cộng bắt đầu chế bom nguyên tử.

Gần đây, các nhà báo thăm Hoa Lục nói chuyện với Chu đều đồng ý là ông ta rất thông thạo tình hình thế giới. Ông ta có thể góp ý kiến về mọi chuyện, từ vụ phụ nữ đòi giải phóng không mặc yếm, cho đến chuyện phóng phi thuyền lên cung trăng mà ông ta cho là phi tiền vô ích. Trong khi nói chuyện với Kissinger vừa rồi, nhiều lần Chu đã sửa chữa lời dịch tiếng Anh của viên thông ngôn.

HOA KỲ

Phó Tổng thống cũng... đi chơi sỏi nước

Đứng làm phó bao giờ cũng dễ bị gạt ra ngoài lề.

Trong lúc ở Việt Nam các tên của Trương Vĩnh Lễ, Trần Văn Hương và Hồ Văn Minh được lần lượt tiết lộ đóng vai phó cho một

ông Tổng thống tương lai, thì báo chí Hoa Kỳ đang chế riếu ông Phó Tổng thống Agnew của họ. Thay vì ngồi chơi sỏi như ông Phó của nước ta, PTT Agnew đang được Nixon cho đi vòng quanh thế giới.

Chuyến đi của Agnew lại trùng với cuộc du hành của Henri Kissinger, cố vấn về đối ngoại của Nixon. Trong khi Kissinger làm thế giới sửng sốt về vụ ghé Bắc Kinh của ông, thì Agnew vẫn cứ tà tà đứng đỉnh đi đánh golf và săn bắn ở Phi Châu!

Nhật báo Mỹ Chicago Today đã mô tả cuộc đi của Agnew bằng mấy bức tranh hý họa. Các tranh này vẽ PTT Agnew đang tiếp chuyện với Tarzan trong rừng rậm Phi Châu. Tarzan không biết ông Mỹ to lớn tới thăm là ai cả, hỏi: «Nghe nói ông Nixon đang gửi người cánh tay mặt của ông đi du hành một vòng rất quan trọng quanh thế giới phải không?»

Agnew hân hoan trả lời: «Bạn có tin rằng người đó đang đứng trước mặt bạn hay chăng?»

Tarzan vui vẻ kêu chú khi Cheeta lại bảo: «Cheeta! Chào ông Henry Kissinger đi mày!»

Cánh tay mặt (trên danh nghĩa) của TT Nixon đã đi qua 10 nước, trong vòng 32 ngày trời, một cuộc đi rất tốn kém.

Đoàn tùy tùng của ông có 141 người sử dụng 4 máy bay phản lực Boeing 707 cộng thêm một phi cơ vận tải mang theo chiếc xe Cadillac đạn bắn không lủng, để đưa đón PTT từ phi trường tới khách sạn, tới sân golf. Tám mươi nhân viên mặt vụ Mỹ lo bảo vệ Agnew.

Vậy mà trong cuộc đi tốn kém đó Agnew lại tiếp xúc rất ít với các thủ lãnh quốc gia và nhất là dân chúng.

Lưu lại sáu ngày ở Đại Hàn Agnew nằm ly trong khách sạn Chosun chỉ ra ngoài để dự lễ tấn phong TT Park chung Hee và đi đánh Golf cùng đánh vợt. Một bữa trời mưa người ta phải khiêng bàn ping pong lên tận phòng cho Phó TT chơi! Ngai cũng không đi thăm viếng các quân nhân Mỹ đang đóng ở Đại Hàn, hay bất cứ nơi nào

khác. Sau đó qua các xứ Singapore Kuwait, Sudi Arabia, Ethiopia cũng vậy.

Tổng Thống Đại Hàn Park chung Hee hình như đã từ chối không thảo luận về việc bang giao với Agnew. Khi tới Ethiopia, Agnew cũng chỉ gặp vua Haile Selassie trong vòng hơn nửa giờ, và gặp T Thống xứ Kenya trong vòng 15 phút. Sau đó Agnew đi chơi golf và đi săn, rồi về khách sạn ở. Một ngày phái đoàn của ông tiêu 3000 mỹ kim tiền phòng, tính ra hơn một triệu bạc VN.

Báo chí Mỹ còn chỉ trích những lỗi lầm của vị Phò Tổng Thống, chẳng hạn ông gọi vua Faisal là Hoàng Thân, gọi Tổng Thống Jomo Kenyatta là Yomo Keneyatta, và gọi tên xứ này là Keenya như thời thực dân Anh, thay vì gọi là Kenya điều đó cũng giống như gọi VN là An Nam vậy!

MAROC

Vua Hassan trả hận

Báo chí công giáo ở VN đang làm sống lại những chuyện quanh cái chết của 2 ông Diệm và Nhu. Một vị tướng tham dự cuộc đảo chánh 1-11-1963, và bị coi là chủ trương giết 2 ông Nhu, Diệm, đã tuyên bố phản trần: «nếu đảo chánh thất bại, liệu ông Diệm ông Nhu có đề chúng tôi sống hay không?»

Câu chuyện bên Maroc và Sudan cuối tháng 7 vừa qua trả lời câu hỏi đó.

Tại Sudan, cuộc đảo chánh của CS thất bại. Chánh quyền Sudan đã hành quyết 14 người trong đó có 11 sĩ quan từ cấp tá trở xuống và tên tổng bí thư đảng Cộng Sản Sudan. Tiếp theo đó, chiến dịch tuyên truyền chống Cộng mở rộng khắp nước.

Các cuộc hành quyết ở Sudan làm lu mờ những hành động tương tự của vua Hassan II xứ Maroc. Ông vua này cũng vừa thoát chết

sau cú đảo chính hụt của chính ông tướng chỉ huy lực lượng phòng vệ hoàng cung. Và sau đó, ông cũng ra lệnh giết 10 tướng tá phản loạn, không cần xét xử. Về phương diện này thì Sudan còn tôn trọng pháp lý hơn Maroc.

Mười người bị bắn gồm 4 ông tướng, 5 đại tá một trung tá được dẫn ra pháp trường trong trại lính Moulay Ismail gần thủ đô. Trên bộ quân phục của họ, các huy chương và phù hiệu đã bị tước bỏ, đội hành quyết sẵn sàng. Những tử tội trước khi bị bắn còn hô to: «Vạn tuế đức vua Hassan II» để ca ngợi vị vua đang cho hành quyết họ! Rồi họ cùng cầu kinh theo nghi thức Hồi giáo. Một phút sau họ ngã gục trước lần đạn của đội hành quyết.

Trước đó một ngày, vua Hassan II đã tới dự tang lễ long trọng của các vị tướng tá trung thành với ông cũng bị bỏ mình trong cú đảo chánh hụt.

Sau khi thoát chết, vua Hassan đã giết các lãnh tụ đảo chánh. Chưa đủ, nhà vua còn lên tiếng trên đài truyền hình, chê bọn chủ mưu đảo chánh là con nít một lũ; bọn đảo chánh tài tử.

Những người đảo chánh tài tử, là phê thật. Họ mang một đoàn quân toàn khóa sinh sĩ quan, nói là đến bảo vệ bữa tiệc sinh nhật của vua Hassan. Tới nơi, họ bắt đầu cho nhà đạn vào đám quan khách. Một trong những người bị đạn chết đầu tiên lại chính là ông tướng đứng đầu cuộc đảo chánh. Vị tướng này cũng vờ tới dự tiệc, đang trò chuyện với quan khách và chắc đang chờ quân ta tới ập nhà vua của ông, vì chính ông tướng vừa là bạn thân, vừa chỉ huy đạo quân bảo vệ Hoàng Cung!

Trong lúc lộn xộn, các nhân vật ngoại giao cũng bị bắn. Một người thấy mũi súng di tới vội kêu lên: «Tôi là đại sứ!» Mũi súng trả lời: «Tôi là đại sứ từ trường sĩ quan tới đây!» Linh đạo chánh vừa bắn vừa hô: «Đã đảo bọn tham nhũng dơ dáy!» và «Chấm dứt cảnh xa hoa trên xứ Maroc ta!»

Còn vua Hassan II thì lên trốn được vô căn phòng hầm. Một toán lính đi ngang qua kiểm được ông. Thật là giờ phút lịch sử của đời

ông. Vua Hassan thuật lại: Tôi nhìn thẳng vào mặt toán lính, và hỏi họ: «Sao các người còn chờ chi chưa hôn tay ta?» Những người lính này, cũng như bao người dân Maroc khác, vẫn coi Hassan như 1 vị thiên tử, dòng dõi giáo chủ Mohammed, bèn cúi xuống hôn tay nhà vua theo nghi lễ. Từ giờ phút đó, cuộc đảo chánh coi như chấm dứt.

Nhà vua Hassan chê nhóm đảo chánh thế này: «Họ chiếm trụ sở bộ Nội Vụ, nhưng lại quên không chiếm bộ Tư lệnh Cảnh sát. Họ chiếm đài phát thanh nhưng lại quên bỏ ngỏ bưu điện và sở điện tín...»

Và tệ nhất là 2 người cầm đầu cuộc đảo chánh đều bị chết trong đám loạn quân, do ngọn súng của phe mình!

Tuy vua Hassan thoát chết nhưng mầm mống nổi loạn chưa hết ở xứ Maroc.

Trong thế giới Ả rập đã có 5 ông vua bị truất phế, nay chỉ còn 2 ông là Hassan II ở Maroc và vua Hussein ở Jordanie. Các ông đã mất ngôi hoặc chết là Farouk ở Ai cập, vua Feisal ở Iraq, Badr ở Yemen và năm ngoái là vua Idris ở Lybia.

Chính người lật đổ vua Idris ở Lybia, đại tá Gaddafi bị dính líu vào cuộc đảo chính ở Maroc vừa qua. Ông đại tá tuổi trẻ này đã lên tiếng ủng hộ cuộc đảo chánh hụt từ lúc đầu. Ông đang ôm mộng kế vị Nasser ở Ai cập làm lãnh tụ thế giới Ả rập, xây dựng chủ nghĩa xã hội theo lối Ả rập.

Người chủ mưu đảo chánh ở Maroc, tướng Medbouh, trước đã từng báo động nhà vua về nạn tham nhũng trong chánh quyền, nhưng bị nhà vua bỏ qua. Hình như viên chức nhà nước Maroc đã ăn hối lộ hàng triệu Mỹ kim của vài công ty ngoại quốc, và bản xứ khiến công quỹ thất thu. Công ty hàng không Pan Am cho biết đã bị đòi hỏi dứt 1 triệu 800 ngàn Mỹ kim!

Nếu tình trạng tham nhũng này còn kéo dài, và nhà vua cứ tiếp tục sống xa hoa, lãng phí, thì 1 ngày kia lời tiên tri của cố phò vương Fariuk sẽ có thể thành sự thật: «Có ngày thế giới chỉ còn 5 vị vua: vua nước Anh, và bốn quân vua (quân già) trong bộ bài!»

CHILI

Quần cụt và quần dài

Một năm trước, Quốc hội xứ Chili, mà đa số thuộc đảng quốc gia đã chấp nhận ở. Salvador Allende làm Tổng thống sau khi ông thắng cử. Ông Allende trở thành vị Tổng thống Cộng Sản đầu tiên trong lịch sử đã chiếm được chính quyền nhờ một cuộc bầu cử tự do vì ông chính là một tay mác xít. Allende đã cai trị tại một xứ đa số 85% dân theo Thiên chúa giáo, và trong quốc hội, đảng Quốc Gia cũng chiếm đa số.

Nửa tháng 7 vừa qua ô, Allender đã ký một đạo luật quan trọng bậc nhất trong gần 1 năm: đạo luật quốc hữu hóa các kỹ nghệ khai mỏ mà hiệu quả quan trọng nhất là ba công ty Mỹ khai mỏ bạc sẽ phải ra đi. Quốc hội Chili, với 158 phiếu thuận, không phiếu chống đã ủng hộ hoàn toàn đạo luật này. Các dân biểu thân cộng như chống chánh quyền đều tán thành việc lấy lại chủ quyền kinh tế đang nằm trong tay các công ty ngoại quốc!

Khẩu hiệu được đưa ra trên toàn quốc là: «Nước Chili ta đã có quần dài để mặc!» Và TT Allende tuyên bố:

«Từ nay chúng ta sẽ làm chủ tương lai của mình, làm chủ vận mạng của mình!»

Ba công ty khai thác mỏ bạc của người Mỹ là Anaconda, Kemetco và Lerro Corp đang khai thác 5 vàng mỏ quan trọng của xứ Chili. Mỏ bạc được coi là huyết mạch của nền kinh tế Chili, mà ba công ty trên vẫn sản xuất 80 phần trăm bạc trong xứ.

Chili đứng hàng thứ ba trên thế giới về sản xuất bạc và mỗi năm trong số hơn 600 triệu Mỹ kim xuất cảng thì bạc chiếm 80 phần trăm.

Vì vậy nền kinh tế xứ này thăng trầm tùy theo giá bạc trên thị trường quốc tế. Trong khi đó nông phẩm trong nước không đủ dùng phải nhập cảng!

Từ một năm nay, Allende vẫn theo chính sách trung dung, không làm mất lòng Mỹ. Chính phủ Mỹ cũng ngó ý chấp nhận quốc hữu hóa các tài sản của người Mỹ, miễn là có bồi thường thỏa đáng.

Hiện nay TT Allende đã đề nghị bồi thường các tài sản bị truất hữu làm 30 năm với lãi xuất đơn 3 phần mỗi năm. Vấn đề là định giá các tài sản đó.

Những công ty Mỹ cho rằng họ đã đầu tư hơn một tỷ mỹ kim! Chuyên viên chính phủ Chili ước lượng các tài sản trên chỉ độ 724 triệu Mỹ Kim, còn TT Allende thì cho là chỉ đáng 80 triệu Mỹ kim.

Trong lúc các công ty mỏ bạc đang thảo luận thì TT Allende đã tổ cáo công ty Anaconda tìm cách tự phá hoại, gây suy sụp

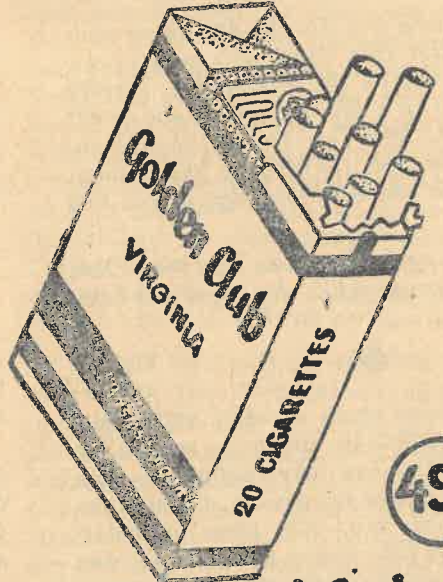
cho nền kinh tế Chili! Theo dự trù của chánh phủ Chili thì sang năm tới, số sản xuất bạc sẽ tăng nhưng các chuyên viên Mỹ lại cho rằng sau khi Mỹ rút đi, số sản xuất thế nào cũng giảm xuống.

Gần đây chánh phủ Allende đã bồi thường thỏa đáng cho công ty mỏ thép của Mỹ ở xứ này, và sẽ làm thỏa mãn các ngân hàng Bank of America và Bank of London khi mua lại các chi nhánh của họ đang hoạt động ở Chili. Nhưng về chuyện mỏ bạc thì lại khác.

Dù sao Chili cũng không đại gì đối đầu với Mỹ về kinh tế, nhất là trong lúc ông Allende đang đạt được thắng lợi lớn về chánh trị nội bộ: cả quốc hội đã ủng hộ ông! Hãy chờ thời giờ mặc quần dài chờ!

Golden Club

VIRGINIE



Thuốc thơm hảo hạng

DÙNG TOÀN THUỐC LÁ THƠM THƯỢNG HAO HẠNG

Vir inie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...

CÁNH HOA CHÙM GỢI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHĨ



TÓM TẮT CÁC KỲ TRƯỚC :

Trước khi mẹ nàng qua đời, bà dặn cô nữ sinh Mẫn Ước My lên Đài Bắc sống nhờ giáo sư La Nghị với mục đích học đề thi vô Đại Học. Tại nhà giáo sư họ La xa lạ, Ước My gặp những con người kỳ dị : bà vợ ông là Nhã Trúc bị bệnh thần kinh, con trai ông, La Hạo Hạo, thì sống rất phóng túng, con gái là Khởi Khởi yếu ớt nhưng đẹp một vẻ liêu trai.

Trong nhà giáo sư La Nghị còn Từ Trung Đan, một thanh niên cương nghị, dạy kèm cho Khởi Khởi và Ước My...



Nhưng tôi bỗng ngạc nhiên vô cùng, vì lúc này khi bước ra vườn tôi đã đi từ cửa phòng ăn, thế mà bây giờ bước vào không còn thấy phòng ăn đâu nữa, mà là một gian phòng tối om om, tôi nghĩ có lẽ vì vừa từ ngoài nắng vào, mắt chưa nhìn rõ nhưng sau đó tôi nhận thấy không phải lý do trên vì ngoài cửa kính ra trong phòng còn hai chiếc tủ kính khác, bên trong bày la liệt những tảng đá lạ lùng, bên cạnh cánh cửa nhỏ là chiếc kệ đầy sách, suốt cả căn phòng không một cửa sổ. Trong lúc tôi còn đang háo kỳ ngó quanh, bỗng nhiên bắt gặp giáo sư La Nghị đang ngồi sau chiếc bàn giấy rộng chăm chú nhìn tôi.

— Ô giáo sư ! Xin lỗi tôi đã đi lộn cửa,

Giáo sư La Nghị vẫn chăm chú nhìn, trong đám râu tóc rậm rạp như cỏ dại, đôi mắt ông long lanh nhìn tôi một cách kỳ quái. Vì không nghe ông ta trả lời nên tôi cảm thấy hơi ngượng nghịu nhìn kỹ gian phòng một lần nữa, tôi quyết đoán đây là phòng sách của giáo sư. Có lẽ việc đường đột xông vào của tôi, đã làm cho ông ta phiền lòng.

— Xin lỗi Giáo sư. Tôi lặp lại, một mặt lui ra cửa — Xin lỗi đã làm phiền giáo sư.

Bỗng nhiên ông ta nói :

— Đừng đi, hãy đến đây.

Tôi do dự một lát đoạn bước tới. Giáo sư nhìn tôi một lát đoạn kéo ghế để trước mặt ông — ngồi xuống đây.

Tôi vàng lời ngồi xuống, bây giờ đầu mắt với ông tôi có thể nhìn ông rõ hơn. Hai hàng lông mi đen sậm với chiếc trán rộng (mà một phần bị tóc che lấp) chiếc cằm vuông đầy vẻ cương nghị. sống mũi hơi cao chứng tỏ ông là người cứng rắn.

— Em đang nghĩ gì đấy ? Bỗng nhiên ông ta hỏi.

Tôi hoảng hốt — A, a tôi... Tôi nghĩ là nếu giáo sư cạo sạch râu đi thì không biết gương mặt sẽ ra sao !

Ông ta lờ mờ nhìn tôi, tôi chợt hối hận, sao lúc nào cũng có thể thốt ra những tiếng không

như vậy ? Giống như điều mẹ nói tôi chưa lớn được phải không ?

Len lén nhìn ông, hứ hờn, ông không có vẻ gì là giận dữ cả, đôi mắt vẫn đăm đăm nhìn tôi từ mặt đến đóa hoa trên tay, ông ôn tồn hỏi

— Em cũng thích hoa nữa à ?

— Vâng ạ !

Ông đón lấy đóa hoa trên tay tôi, đoạn chăm chú nhìn :

— Đây là hoa của Khởi Khởi, nó đặt tên là «Đừng Quên Tôi».

— Có thật đóa hoa này tên Đừng Quên Tôi hay không giáo sư ? Tôi hỏi.

— Có lẽ. Ông liệng đóa hoa xuống — Hoa cỏ là những món giải trí của người đàn bà. Rồi ngược lên, bỗng nhiên như xuất thần ông bất động ngắm lấy gương mặt tôi một lúc lâu như trên gương mặt này có một cái gì lạ lùng kỳ quái, sau đó ông đưa bàn tay to lớn của ông lên, vuốt lấy những sợi tóc trước trán tôi, hành động bất ngờ này làm tôi hoảng sợ. Nhưng nhìn vẻ ôn hòa dịu dàng của ông tôi an tâm, tia nhìn vẫn không rời khuôn mặt, một lúc sau ông bỏ tay xuống, tựa vào ghế, nhỏ nhẹ bảo :

— Em không đẹp lắm, nhất là không đẹp bằng Khởi Khởi, nhưng nhìn đôi mắt thông minh và gương mặt tươi sáng của em, tôi biết em là người giàu nghị lực. Ông yên lặng một lúc, nhìn tôi với cái nhìn của thầy tướng số — Em không những chỉ thông minh mà còn giàu lòng thương người nữa phải không ? Rồi không đợi tôi đáp, ông nói : Vẻ đẹp đâu cần chỉ ở bề ngoài. Đoạn ông vỗ vỗ về cánh tay đặt trên gối của tôi — Ước My ! Em đẹp lắm.

Tôi như người mê ngủ trước đôi mắt như thoi miên của ông, lời nói ôn tồn làm tôi xúc động. Đây là người đàn ông như thế nào ? Trái tim ông ta ra sao mà dễ thay đổi như thế ?

Gương mặt đầy râu ria kia ai dám bảo là không đẹp ? Không, ông ta đẹp trai lắm, gương mặt đầy đủ nam tính, giống như — giống như cái gì cả ? Giống như một con sư tử đực hùng tráng — sư tử đực ! Tôi bỗng nghĩ đến cái bờm của nó rồi nhìn gương mặt đầy râu của giáo sư La Nghị, bỗng nhiên tôi không thể nín cười được.

— Hừ. Giáo sư nhíu mày lại — Bộ em thường hay cười khan như vậy sao ?

Tôi hốt hoảng — Dạ xin lỗi, tôi thường cười không nhằm lúc, xin lỗi giáo sư, tôi sẽ cố gắng bỏ tật đó.

— Em nói cho tôi biết, tại sao em lại cười ?

— Dạ, dạ. Tôi nói như đờ đờ — Dạ... tại con sư tử đực.

Ông ta lờ mờ nhìn tôi, tất cả vẻ hiền hòa trên gương mặt lúc này đã biến mất.

— Em thường nói bậy nói bạ như vậy lắm sao ?

Tôi ngượng nghịu — Dạ không phải bậy nói bạ, mà vì nói không tròn câu ạ.

Giáo sư lại cần nhắc nhìn tôi một lúc, rồi như không nhẫn nại được nữa, ông xô ghế ra sau lưng nói :

— Hôm nay là ngày nghỉ cuối cùng của em.

— Dạ cái chi ? Tôi không hiểu ông muốn nói gì.

— Bắt đầu ngày mai, em phải làm một rười dụng cụ ấn định giờ nghỉ, em sẽ bắt đầu học đề sang năm thi vào Đại học, Tôi sẽ gọi Trung Đan đến dạy em học, toán lý hóa, quốc văn, môn nào nó cũng giỏi cả. Đây cũng là nguyện vọng của mẹ em, em hãy ráng mà liệu lấy, bây giờ em có thể đi được rồi !

Tôi đứng dậy hơi hối hận nhìn ông, nhưng hình như ông không muốn nói gì thêm nữa, ông cầm cuốn sách trên bàn lên lẳng lặng xem, không thèm nhìn tôi. Bước đến chiếc cửa nhỏ mà tôi nghĩ là thông qua phòng ăn, mở cửa ra không sai, người đầy tớ trung niên đang dọn cơm. Tôi bước qua phòng ăn, hơi do dự một chút đoạn quay người lại, thò đầu vào phòng sách nói :

— Cám ơn giáo sư, giáo sư đã lo lắng cho tôi quá đầy đủ.

Ông ta ngẩng lên trừng mắt nhìn tôi, như không biết tôi đang nói những gì.

Thế là từ đây tôi sống trong nhà họ La.

Ở đến ngày thứ ba thì Từ Trung Đan tuân theo lệnh của giáo sư La Nghị bắt đầu dạy tôi học. Anh là giáo sư hội họa tại trường trung học. Mỗi buổi chiều anh đều có giờ dạy, thêm những buổi tối thứ hai, tư, sáu anh ta phải đi dạy tại tư gia khác. Thường đến mười một, mười hai giờ khuya mới về. Buổi sáng từ mười một đến mười hai giờ trưa lại mải dạy Khởi Khởi vẽ, nên giờ học của tôi mỗi ngày đều phải bắt đầu từ tám giờ đến mười một giờ. Trung Đan phân phối giờ học cho tôi một cách khoa học từ tám đến chín giờ, chín đến mười rồi 10 đến mười một giờ. Sự chia giờ này giống như trong trường học, ngoài ra trong ba giờ trên, việc ôn bài vở cũng khác biệt nhau, bài học mỗi ngày hai, ba, tư, năm, sáu lại khác nhau. Vì tôi chọn thi ban văn chương nên tất cả bài vở hầu như thiên về văn chương cả. Buổi chiều tôi sẽ tự ôn bài hay làm những bài tập nhỏ. Còn buổi tối thì theo lời của Trung Đan :

— Nghĩ ngợi, giải trí, bách bộ hoặc xem tiểu thuyết, nghỉ ngơi càng nhiều càng tốt.

Tôi bắt đầu học, sống trong gia đình họ La được bốn năm ngày quen dần với lối sống và tập quán của mọi người. Nhà họ La từng cộng có tám người (ngoài tôi ra) gồm : Ông bà Giáo sư La Nghị, anh em Hạo Hạo. Khởi Khởi, Từ Trung Đan, mà Lý (người đầy tớ trung niên). Mặc Bình ngoài ra còn một người chủ không ra chủ mà tớ cũng không ra tớ đó là Gia Gia. Tám người sống chung một nhà, đúng ra sẽ tạo nên một gia đình vui vẻ, nhưng ở đây suốt ngày yên lặng không một tiếng người ngoại trừ tiếng hát của Gia Gia là không phân biệt sớm tối theo giờ vọng lên.

Khi vào sống trong gia đình họ La được hai hôm, tôi bỗng phát giác một đặc điểm lớn đó là cuộc sống ở đây không giống như cuộc sống của một gia đình nào khác. Thí dụ không bao giờ tôi thấy cả nhà cùng ngồi ăn trên một bàn ăn, mà mạnh ai nấy ăn, ai tới trước ăn trước, tôi sau ăn sau, riêng Khởi Khởi và bà Nghị lại thường dùng cơm trong phòng riêng, ít khi chịu xuống lầu. Giáo sư La Nghị và Hạo Hạo thi kỳ nhau như lửa với nước. Hạo Hạo gần như suốt ngày không về nhà, đôi lúc lại có các cô bé choai choai đến kiếm, cô nào cũng bị giáo sư La Nghị la hét đuổi đi. Ngoài ra, cách đối xử giữa họ với nhau hình như không thân thiện nhau lắm, như Khởi Khởi tôi chưa hề thấy cô ta làm nũng với bà Nghị như tôi với mẹ lúc còn sống bao giờ, tóm lại ấn tượng của tôi đối với gia đình này thật đặc biệt, thật kỳ quái.

Nhớ lúc mới đến ở ngày đầu, tôi đã ngộ nhận người nhà họ La không ưa thích tôi, nhưng rồi sau đó tôi biết rằng không phải họ chỉ lãnh đạm với riêng cá nhân tôi mà còn với ngay chính họ nữa. Sự thật ra, giáo sư Nghị rất rộng rãi đối với tôi, ông dành cho tôi một gian phòng xinh xắn tạo một hoàn cảnh yên tĩnh để tôi học, còn cho giáo sư tư gia dạy thêm. Như vậy, tôi — Mẫn Úc My. Một đứa bé mồ côi không cha không mẹ, đã được đi vào thiên đường rồi, còn mơ ước gì hơn nữa chứ?

Có nhà rồi (tôi tự nghĩ như đây là nhà tôi) được cuộc sống cố định, có giáo sư tư gia dạy bảo lại thêm một thời khắc nghỉ ngơi đúng lúc, vậy thì cần bình tĩnh cố gắng học để khỏi phụ lòng mẹ tôi ước nguyện và công ơn vun bồi của giáo sư La Nghị, tôi cũng nghĩ rằng từ đây cuộc sống của tôi sẽ trầm tĩnh và giản dị vì chỉ có một mục đích duy nhất là thi vào đại học.

Lần lần tôi an phận chấp nhận cuộc sống, chỉ có những đêm khuya lặng lẽ, đôi khi nghĩ đến mẹ đã bỏ tôi ra đi, tôi chầm kín trong mền thút thít khóc, còn bình thường tôi vẫn cố gang vui vẻ tận hưởng sự bình yên của cuộc sống. Cuộc sống tôi sẽ không còn trắc trở nữa, nhưng thực tế lại không dễ dàng như vậy.

Đó là một buổi tối, khi tôi đến ở trọ nhà họ La gần được một tuần.

Ban ngày vui đầu học, đêm đến tôi không còn muốn đụng đến quyển sách nữa. Tựa lưng bên cửa sổ nhìn ra khu vườn trải đầy bóng trăng, nghe tiếng gió reo qua rặng cây, cảnh trí thật đẹp, thật yên lặng. Thượng đế đã tạo ra đêm tối quá kỳ diệu tất cả đều ngủ say, trong khi ánh trăng treo lơ lửng trên khu rừng đen tịch mịch đầy vẻ bí mật.

Không chống lại được vẻ quyến rũ của bóng đêm, tôi rời cửa sổ, mở cửa men theo thang lầu đi ra vườn hoa, bước trên bóng cây, ngửi lấy mùi hoa thơm ngát tôi xuyên qua con đường nhỏ, đá sỏi dẫm dưới chân nghe sào sạc, chiếc bóng dài của tôi trên mặt đất đôi khi lộ rõ giữa nền trắng đôi khi lại che khuất trong bóng cây.

Chẳng mấy chốc tôi đã vượt qua vườn bông và

lấn vào khu rừng cây, thật ra tôi cũng chẳng muốn bước vào đó làm gì, vì tiếng gió lộng pha lẫn vẻ tĩnh mịch của khu rừng tạo một cảm giác bất an trong lòng. Sau khi đánh một vòng trong vườn, tôi chợt khám phá ra rằng trong vườn này không chỉ có mình tôi, hình như có một đôi mắt nào đó đang theo dõi tôi từ bóng tối. Tôi đứng lại nhìn quanh, chỉ có hoa, có cây và trăng sáng với tòa nhà sừng sững trong bóng đêm ngoài ra không còn ai nữa cả. Tôi tiếp tục bước, bỗng giật mình hình như có tiếng thở nặng nề lẫn quất đầu đây. Vậy thì nhất định phải có kẻ thứ hai trong khu vườn này nữa.

Đứng lại trước khu rừng nhìn vào trong dò xét, dưới ánh trăng sáng, chỉ có bóng cây ẩn hiện, tiếng gió ru hời trên không để lọt những nhánh cây đan nhau chẳng chịu tạo nên bóng đen rộng rãi, lấm tấm vài tia sáng lura thưa như những mảnh kính vỡ trên nền đen.

Bây giờ thì tôi đã thấy rồi, trong vùng tối đen của khu vườn cách tôi không bao xa, một chấm lửa đỏ đang cháy, vậy là có người đang hút thuốc trong ấy tôi ngửi thấy mùi thơm hỗn tạp giữa thuốc và hoa. Ai vậy? Tại sao lại ngồi yên như thế. Chắc có lẽ hẳn đã nhìn thấy tôi vì tôi đang đứng giữa ánh trăng trắng trãi, chợt rùng mình không bình tĩnh nữa nhìn về phía ánh lửa, tôi hỏi:

— Ai trong vườn đó?

Không có tiếng trả lời, ánh lửa lúc cháy lúc tắt càng làm cho tôi hồi hộp pha lẫn chút lo sợ. Tôi lại cao giọng hỏi.

— Có ai trong vườn này không?

Vẫn yên lặng, tôi đứng thêm một phút đếm lửa khi thấy bóng bay thẳng lên trời vạch thành một chiếc vòng lửa rồi rớt xuống đất, chừng tỏ người hút đã liệng bỏ tàn. Đếm lửa trên cỏ chẳng mấy chốc bị nước thấm tắt, khu vườn trở lại yên lặng, những đóm sao trên trời lấp lánh qua kẽ lá. Quay đầu lại tôi nghĩ rằng tốt nhất là nên trở về phòng nằm nghỉ. Thế giới của bóng đêm bao giờ cũng bao trùm một vẻ bí mật dù rằng đến nay gia đình họ La không còn xa lạ đối với tôi nữa.

Bước được vài bước tôi bỗng nghe ở phía sau có tiếng chân đạp trên sỏi nghe sột sọat. Đứng lại, tiếng sột sọat cũng biến mất, khi tiếp tục bước tiếng ấy lại vang lên. Tất cả chân lông trên người tôi như dựng đứng lên cả, tay tôi toát mồ hôi, cơn lạnh như kéo dài trên xương sống. Tôi nghĩ có lẽ kẻ lạ đang ở phía sau tôi. Ngay từ lúc tôi vừa bước ra vườn là gã đã theo dõi tôi rồi.

Hắn là ai đây? Tại sao làm như thế? Có sự mờ ám nào chăng? Nhiều câu hỏi lóe ra trong đầu nhưng theo như lời dặn bảo của mẹ lúc còn sống — Con cần phải đối diện với sự thật! Thế là tôi không chần chừ quay lại.

Đó là bóng một thanh niên đứng dưới ánh trăng tôi có thể nhìn rõ khuôn mặt đẹp trai với đôi mắt đen nháy long lanh. Trong lúc tôi vừa nhìn thấy hắn thì cũng vừa lúc hắn ngừng đầu lên cười to, đôi mắt

còn mang vẻ cười cợt tinh quái. Vẻ hoảng hốt trên mặt còn chưa tan biến, đưa tay lên chặn ngực có lẽ lúc đó gương mặt tôi thật buồn cười. Giận dữ tôi trợn mắt nhìn hắn:

— Cũng ông nữa. Ông muốn giả ma giả quỷ nhất tôi hở?

Hắn bước đến, miệng mỉm cười:

— Cô hãy kêu tên Hạo Hạo của tôi, tôi không thích ai kêu mình là ông cả. Đoạn hắn tiếp — Mong rằng lúc này tôi không làm cô sợ.

— Nếu ông định như vậy thì ông thất vọng từ lâu rồi, Tôi đáp vẫn còn giận. Tôi biết anh cố ý muốn nhất tôi mà!

— Cô giận thật à? Hắn nghiêng đầu, cười vui vẻ. Nhìn hắn tôi nghĩ có lẽ hẳn thích thú lắm khi thấy tôi sợ và giận dữ. Vậy thì để cho hắn cụ thể hơn, tôi nên tỏ vẻ bất cần, nên cũng cười theo.

— Sao, anh nói sao? Điều anh làm chỉ khiến tôi ngạc nhiên một chút thôi chứ chẳng sao cả.

— Tại bản tính tôi thích đùa, ở đây lâu ngày cô sẽ quen đi hẳn tiếp — Cô thích đi dạo dưới trăng lắm à?

— Vâng, nhất là đi dạo trong vườn hoa đẹp thế này.

Hắn có vẻ hiếu kỳ nhìn tôi:

— Thế cô không thấy ngại vì khu vườn này quá rộng lớn, đầy vẻ âm u hay sao?

— Còn anh thì sao? Tôi hỏi ngược lại.

— Tôi thì không hiểu tại sao cha tôi lại chọn mua ngôi nhà này. Hạo Hạo nói — Bây giờ thì quen rồi, chờ lúc xưa khi mới dọn đến tôi không thấy thích nó tí nào cả. Nhất là khu rừng cây này, nếu có một ai núp trong ấy thì đó người bên ngoài tìm thấy, nó có vẻ âm u, bí mật làm sao không ưa thích được. Tôi thì chỉ ưa những cái gì đơn giản sáng sủa như vườn hoa chỉ trồng một loại là được rồi, trồng nhiều quá để làm gì? Có lần tôi đã bị Gia Gia làm hết hồn một trận tại đây.

— Thế rồi bây giờ anh bắt chước đem ra nhất tôi phải không? Tôi hỏi.

Hắn cười thật to.

— Cô dạn dĩ lắm nhé, Khởi Khởi không đời nào dám bước vào vườn này dạo cả, trừ khi có ai cùng đi. Nghe nói là trước khi gia đình tôi dọn về đây, trong khu vườn này đã từng... thôi không nói đâu, nói ra làm cô sợ thêm!

Tôi háo kỳ — nói đi, tôi không sợ đâu!

— Nghe nói trong vườn cây này đã từng có người đàn bà treo cổ tự tử chết.

Hắn lại quay sang nhìn tôi, có lẽ dò phản ứng ngoài ra còn nghe nói mỗi tháng vào đêm trăng sáng, người đàn bà ấy lại hiện ra than khóc rồi lại du qua đầu lại trên cây nữa.

Tôi cảm thấy sau óc lạnh lạnh, nhưng không muốn lộ vẻ yếu đuối nhất là trước đôi mắt mang vẻ cười tinh quái của Hạo Hạo. Tôi hỏi:

— Bộ anh đã thấy hay nghe tiếng than thở của bà ta rồi ư?

Hắn làm ra vẻ tiếc rẻ:

— Chưa từng nghe, có lẽ vì biệt hiệu của tôi là «Quý cũng ngán» nên không được quý ưa thích, quý không dám hiện ra trước mặt tôi. Nhưng mà Lý thể là đã từng nghe tiếng than khóc sột sùi đó, bởi vậy trong nhà khi đêm đến, ai cũng lánh xa khu vườn này.

«Quý cũng ngán» biệt hiệu gì mà lạ thế. Tôi thích thú hỏi.

— Có lẽ vì tôi phá phách quá nên từ nhỏ đã không ai ưa thích tôi. Hạo Hạo cười đáp:

Mặc dù câu chuyện về nữ quý có lẽ làm tôi thích thú, nhưng đứng giữa rừng cây đầy ánh trăng rộng lớn này, tôi chỉ muốn quên bằng đi câu chuyện đó vì gai ốc nổi khắp người, tôi sốt sắng quay sang câu chuyện khác.

— Có lẽ mẹ anh thương anh lắm phải không?

— Mẹ tôi ấy à? Hạo Hạo tư lự một chút. Tôi cũng không biết được, vì lẽ suốt hai phần ba cuộc đời của người là bệnh cần phải có người chăm sóc, thành ra đâu có thời giờ để lưu ý đến bày con. Nếu bà ấy thương, bà chỉ để trong lòng chứ không tỏ ra ngoài nên không biết được.

Tôi liên tưởng đến người đàn bà yếu đuối và lạnh lùng với lần gặp gỡ trong lúc nổi cơn của bà ta. Rồi cúi đầu xuống đưa chân đá những hạt sỏi bên dưới, suy nghĩ. Bà ấy là con người như thế nào?

Trên nền đất, bóng tôi và Hạo Hạo ốm dài đi động song song, chúng tôi vượt qua con đường nhỏ hướng về nhà. Bỗng nhiên hắn nói:

— Có có thấy tất cả mọi người trong gia đình họ La này đều lạ lùng cả hay không?

Tôi ngừng đầu lên. Tất cả mọi người đều kỳ quái? Thật vậy nhưng tại sao sự nhận xét này lại do một người trong nhà nói, một cái gì lạ lùng, tôi hỏi ngược lại.

— Tại sao?

— Có xem, ông già tôi bản tánh khó chịu, cô không thể nào có thể cho là ông bình thường được, phải không? Còn mẹ tôi có bác sĩ đã bảo bà bị bệnh thần kinh nên cho vào bệnh viện tốt hơn. Con Khởi Khởi thì lại giống như ước tượng người đẹp bằng nước đá, đẹp thì có đẹp, nhưng chẳng có chút gì là sống động, còn tôi ư? Bản tánh hoàn toàn trái ngược với Khởi Khởi, cuộc sống quá sôi động, ngoài ra lại thích mang tính cảm mình ra vùng vãi khắp mọi nơi, bạn gái tôi có cùng cả, từ cô nữ sinh đến gái bán bar đều được tôi coi như nhau. Có thể cho rằng tôi là gã sở Khanh, nhưng tôi yêu họ và biết kính trọng họ. Nhiều người cho rằng tôi đặt tính cảm không đúng chỗ, thật ra thì không đúng như vậy vì mỗi người con gái như một đóa hoa... Thế cô có yêu hoa chăng?

(CÒN TIẾP)

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

CHÍNH TRỊ

Sân chữ ký.

Không phải chờ đến khi điều 10/7 được phán quyết hợp hiến, các ứng cử viên T.T 71-75 mới bắt đầu đi sân chữ ký giới thiệu. Cuộc sân chữ ký đã công khai diễn ra trong bóng tối từ khuya rồi, bởi vì chả cần là thẩm phán TCPV, cả nước ai cũng biết điều 10/7 không bị bác bỏ. Cuộc đi sân chữ ký mỗi ngày một hấp dẫn thích thú.

Nếu cứ đọc báo mà tin được ở báo, thế nào chả có một người trong 18 triệu dân xứ mình lại không liên tưởng, so sánh cuộc đi sân chữ ký của đương kim T.T với cuộc đi sân chữ ký của các vua chúa ngày xưa. Ngày xưa, ở thời Đông Chu Liệt Quốc chẳng hạn, một ông vua bỗng nổi hứng muốn vào rừng săn thú. Ngài thông thả ngự lên lưng một con tuần mã, thông thả đi vào rừng, thông thả thúc ngựa tiến lên ngọn gò quang đăng nhất. Các quan hầu cận của đức vua lúc ấy đã phân tán khắp 4 phương 8 hướng của khu rừng, đem theo đám gia nô và chó săn, sục sạo các lùm cây bụi cỏ để xua đuổi lũ cây cáo hùm beo dồn vào phía có Ngài Ngự. Ngài Ngự lúc ấy cầm cung lên bắn đại một mũi tên, không cần nhắm cũng trúng 1 con mồi đang cùng cầy chạy ngang trước mặt. Ngài chỉ thôi bắn khi con mồi đã đạt tới con số ước muốn.

Ấy cho nên, trong cuộc đi sân chữ ký của đương kim TT hẳn không vất vả lao đao gì. Cả đến vị cựu quốc trưởng cũng không tốn sức bao nhiêu để có đủ chữ ký giới thiệu. Có lẽ chỉ có P.T. Kỳ là mệt. Cánh rừng rộng mênh mông. Con mồi đã bị dồn về một góc chỉ sót lại vài con đang trốn ở xó kẹt nào. Vị tướng tàu bay đã cỡi phi cơ, bay từ Saigon ra Nha Trang ra Đà Nẵng, ra Huế để sân chữ ký. Theo các báo ngày hôm qua 27-7

con số có dư mà thị thực chưa đủ! P.T.T. để làm dữ. Thủ tướng Khiêm vội giải thích rằng một số tỉnh thị trưởng đã không chịu thị thực chữ ký nghị viên vì số nghị viên này đã giới thiệu nhiều người cùng một lúc. Lời giải thích này làm người ta nhớ lại tin đồn mua bán chữ ký; một vị đầu tỉnh nào đó mở tiệc khoản đãi nghị viên hàng tỉnh, biếu mỗi người 300.000đ và xin chữ ký vào giấy giới thiệu ứng cử viên tổng thống còn bỏ trống tên. Bấy giờ ông nghe tin TT không cần chữ ký nữa liền tìm mọi giới bán lại với giá 500.000đ.

Liên danh thứ tư (theo báo chí) của giáo sư Trần Tâm và ông Huỳnh văn Nhiệm cũng đã sân được gần đủ chữ ký. Liên danh thứ năm của ông Nguyễn Trân và L.M Lê công Thành đang vét chữ ký còn lại, không hiểu kết quả ra sao, chả thấy ai nhắc tới.

Dù là PTT Kỳ đã vất vả đi sân chữ ký, nhưng chắc chắn chưa có cuộc đi sân chữ ký nào vất vả khổ cực bằng cuộc sân của liên danh dân tộc hòa bình và thống nhất, dẫn hiệu Chia khóa mở cửa hòa bình và Thuyền bát nhã của Cậu Hai Đạo vừa Thích Hòa Bình Nguyễn thành Nam tục gọi Đạo Dừa Ông Đạo Dừa rời bỏ chùa Nam Quốc Phật trên Cồn Phụng để lên Saigon sân chữ ký vào một buổi sáng đẹp trời ngày 23-7-71. Ông đi sân trên một chiếc xe Commer xanh dot chuỗi mang số EB 5... Nếu các liên danh khác đi sân chữ ký bằng những bữa cơm thịnh soạn, bằng chương lực T.H. Đạo thì ông Đạo lại đi sân với một bức tâm thư và một tập tiêu sử. Trong bức tâm thư cũng như trong tập tiêu sử, ông đã trình bày với các nghị sĩ, dân biểu nghị viên về những thành tích tranh đấu hòa bình, thành tích 23 năm không dùng bom, 21 năm không dùng muối, 24 năm không tắm, 13 năm không nói, 25 năm không nằm... để xin các vị này ký, tên ủng hộ ông ra tranh cử «Đại

Tổng Thống Hòa bình 71-75». Ông cũng không quên nhắc lại lời cam kết đem lại Hòa bình trong 7 ngày và 9 ngày là từ chức liền. Lần lên Saigon để sân chữ ký này, ông Đạo Dừa đã tiên đoán được cụ Lương sẽ chỉ thị thực chữ ký các dân biểu giới thiệu liên danh TT phải có cả tên P.T.T. chính vì vậy, «Cậu Hai Đạo vừa» con người «63 tuổi già, 26 khổ hạnh» đã giới thiệu công dân Huỳnh thị Ứng, Thành dân: Trinh nữ Maria (rửa tội theo C.G tại VN) pháp danh: Diệu Ứng châu ruột của cậu Hai...

Buổi đi sân đó, Ông Đạo và các đệ tử vác dĩa định tiến vào Hạ Viện, nhưng nhân viên an ninh ở đây không cho ông vào. Ông tiến về phía Dinh Thủ tướng để đưa cho TT và Th.Tướng một lá thư phản đối điều 10/7 và phản đối sự giam lỏng khiến ông «không thông thủ đi vận động chữ ký». Ông cũng không đến gan dinh Thủ Tướng được vì 4,5 xe Cảnh Sát vây chặt xe ông và dòn xe ông ra phía Chợ Lớn. Chạy tới đường Trần Quý Cáp, một nhân viên an ninh đã nhảy lên xe ông, cướp tay lái và đưa ông ra khỏi Đô Thành Saigon. Thế là cuộc đi sân bất thành. Một đệ tử của Ông Đạo cho biết Ông Đạo nhất định sẽ trở lại Saigon để đi sân chữ ký một lần nữa.

VŨ NGŨ (27-7)

Y TẾ

Dịch đau mắt trên mặt báo

Trên mặt báo, hết chiến dịch Nguyễn Trãi lại tới chiến dịch Phụng Hoàng, chiến dịch Thu Đông chuyển qua chiến dịch Đông Xuân; Sau dịch «cút» là dịch «mẹ mìn» bây giờ là dịch «đau mắt», sao mà nhiều dịch thế!

Có lẽ nước ta chiếm vô địch về các thứ dịch! Năm nay, dịch thiệt thì ít dịch mồm dịch miệng thì nhiều. Nhất là kỳ này, Hạ viện

hoang vắng vì cảnh chợ chiều, các cụ Nhi đồng đi về vận động tái cử, các thợ săn tin Hạ viện đổi tin ghê lắm nên vô được chuyện này, nhảy xổ vào khai thác, thổi phồng lên làm bệnh dịch càng có vẻ khẩn trương hơn lên.

Theo phúc trình của B.S Vĩnh Đan, giáo sư y khoa, chuyên viên Nhân Khoa bộ Y tế thì người bệnh phết đầu tiên được phát hiện vào sáng thứ hai 5.7.71 sau khi đi chơi ở Vũng Tàu về. Còn phòng Nhân Khoa Bệnh viện Chợ Rẫy lại cho rằng bệnh khởi phát từ miền Tây do hành khách, tài xế xe đò, ghe thuyền lên SG. Báo Chính Luận ra ngày thứ năm 22.7 ở trang 7 có đăng rõ lịch trình của bệnh theo bộ Y tế. Nhưng một tờ báo khác lại dựa vào hai ý kiến trên để đưa tới một kết luận là bệnh phát ra tại Kampuchea lặn. Vì trùng bệnh theo đường thủy là sông Cửu Long đổ ra biển Đông. Ấy thế cho nên dân chúng ở các tỉnh ven sông như Vĩnh Long, Cần Thơ, Vĩnh Bình đi tắm sông hay dân Saigon đi Vũng Tàu tắm biển đều mắc bệnh cả. Giả thuyết này còn cần nghiên cứu thêm tin «đổi lặt» đăng tải trên các tờ báo bỏ câu như Tin Sáng, ... rằng bệnh gây ra không phải do siêu vi khuẩn APC (Adeno Pharyngo Conjunctivite) nào cả mà là do chất phóng xạ (?) còn độc hơn cả chất khai quang do Mỹ rải xuống để thiêu hủy các vườn cần sa vùng biên giới. Các thầy ngải Châu Giang, Châu Đốc. Tà Lơn, Thất Sơn (toàn là biên giới) đều đoán biết thời cơ, nên đã luyện chế sẵn các thứ ngải chữa mắt. Do đó, khi dân chúng đổ xô đến các nhà thương thì chữa mắt mà hết chỗ, hay khi nhào vó các tiệm thuốc tây mua thuốc nhỏ loại Chloramphenicol mà không còn, liền chạy tới mấy thầy ngải. Các thầy chỉ bán một lá ngải to bằng đồng bạc các, dán vào mắt, ba hôm sau, hết liền. Giá cả rẻ rẻ: 5 chục thôi. Báo Tự Cường ra ngày 23-7 loan tin là 80% dân chúng đã mắc bệnh này và nhiều người chỉ dùng ngải mà hết. Báo Xây Dựng cùng ngày hôm đó cho biết nhân viên VN thuộc hệ thống Embassy Hoa Kỳ đã có 300 người mắc phải ngứa là 40% nhân viên. Các nhân viên đe dọa chủ Mỹ phải

cho nghỉ để chữa chạy, nếu không sẽ đình công phản đối. Báo Đuốc Nhà Nam khuyên dân chúng nên dùng thuốc nam, và đã xin thượng tọa Thích Tâm Ấn cả một toa thuốc Bắc nữa. Trên nhật báo Tin Sáng phòng viên Tôn Thất Dũng đã đi điều tra tại các bệnh viện công cho biết con số bệnh nhân tại các nơi này đã gia tăng gấp đôi, gấp ba ngày thường. Theo báo này, bệnh đau mắt không phải lần đầu xuất hiện ở VN. Năm 1935 cả tỉnh P. Thiết đã mắc bệnh này (lúc đó chưa có rải thuốc khai quang đâu đấy nhé).

Bệnh dịch đau mắt hình như đến hôm nay đang bị chặn lại trong dân chúng và lắng xuống trên mặt báo. Nhưng các báo lại đang chú ý tới một dịch khác. Dịch ứng cử Dân Biểu. Để chữa đau mắt các cụ ngày xưa dạy rằng:

Đau bụng thì uống nước sông
Đau mắt lấy mủ xương rồng mà tra.

Chả hiểu để chữa bệnh thích ứng cử, các cụ có sáng chế câu ca dao nào không thế nhỉ.

N và N.

KINH TẾ

Siêu Phong, vua thuốc lá Giao Chi

Trong buổi họp báo tuần qua, (21-7) có cả phê, bánh ngọt mà không có thuốc lá, ông Tổng Kiệm Ước Song Hành với sự trợ lực của 3,4 chuyên viên Kinh tế, đã lôi tên đầu nậu số một thuốc lá ra trước đám ký giả ló can và một bà đầm ngoại quốc để đấm đá trưng bưng. Trước khi đấm đá, đang khi đấm đá và sau khi đấm đá, ông Tổng có cái tên rất con gái đều lớn tiếng kêu gọi báo chí tiếp tay ông, nếu không, bọn tài phiệt thuốc lá sẽ xúm vào «bê hội đồng» thì ông chịu không nổi!

Con mồi của trận đòn hẳn hôm ấy là một Trần lập Cư, giám đốc hãng Siêu Phong 222 Tổng Đốc Phương Chợ Lớn, một thứ Tạ Vinh thuốc lá mà báo chí đã loan tin là 1 Đại úy (!) Có một đạo, thuốc lá có vẻ ế vì thuốc lá Hiệp chủng quốc từ P.X lọt ra từ cửa ngõ của các em me Mỹ.

Nhưng đạo này, hàng họ PX khan hiếm theo nhịp độ xuống thang rút quân của Đồng Minh, nên thuốc lá thơm nội xứ bắt đầu lên chân trở lại. Ấy thế mà, trên toàn cõi nước ta, có 18 triệu dân, 4000 năm văn hiến, từ Bến Hải đến mũi Cà Mau chỉ có độc một hãng Míc sản xuất thuốc thơm. Còn Mítac từ 5.6 năm nay đã bán mấy mớ, khách hàng cho Míc; đất cát nhà cửa sang nhượng cho PX Mỹ Chợ Lớn rồi. Hãng Juan Bastos ở Khánh Hội lại chỉ làm thuốc đen. Một mình một chợ, hãng thuốc lá Míc tha hồ làm giá để móc túi mảy anh ghiền. Hãng Míc đã dành độc quyền phát hành ở Saigon cho Siêu Phong CL phát hành 9.309 thùng, Bạch Phước, B.H: 4.431 thùng; Siêu Phong C.T 1506 thùng.

Tháng 5-71, hãng Míc sản xuất 18.835 thùng (ít thế tà vì công nhân không chịu đi làm) thì Siêu Phong CL phát hành 9.309 thùng, Bạch Phước, B.H: 4.431 thùng; Siêu Phong C.T 1506 thùng.

Tháng 6/71 sản xuất 30.000 thùng Quân tiếp vụ lấy 7369 thùng SP CL; 10.881 thùng; Siêu Phong CT: 3.265 thùng, Bạch Phước BH: 4902 thùng Số còn lại bán cho một vài nhà phát hành nhỏ ở QK I và II.

Như vậy, trung bình mỗi tháng Siêu Phong bán 20.000 thùng. Mỗi thùng có 1.000 bao. Ngoài tiền lời pháp định, nếu cứ một bao bán chợ đen thêm 1 đồng. Siêu Phong đã trội thu: 20.000 thùng x 1.000 bao x 1đ: 20.000.000đ. Trong tháng 6 vừa qua, Rubi giá trên bao là 47đ được bán thành 65đ; Captau giá 52đ thành 90đ.

Như vậy, số trội thu lên hàng tỉ bạc! (Một tỉ là 1.000 triệu đấy — đừng quên. Nếu mình sống 100 tuổi, mỗi ngày xài cả trăm ngàn thì đến chết mới hết một tỉ)

Ông Tổng Kinh còn cho biết Siêu Phong đã vô nghề cả chục năm nay, phân phối thuốc lá cho 47 siêu thị, 41 đại lý, 4132 kệ sạp và 1300 tiệm tạp hóa. Đó là một «đại ma đầu» (càng đi sâu vào cuộc điều tra, càng như đi vào mê hồn trận). Dù chuyên viên kinh

tế quá ít chưa kiểm kê hết được các kệ, sạp tiệm... mà đã tìm thấy: 4 đại lý hồ (khai cửa tiệm thuốc lá lại đi bán sắt, bán phụ tùng xe đạp...) 111 kệ sạp mà chỉ có trên giấy tờ. Lại có những kệ sạp được phân phối thuốc lá nhiều hơn con số ấn định (1000 bao) có sạp được chia tới 70.000 bao mỗi tháng. Các kệ sạp này hầu hết là của Ba Tàu nằm ở các chợ trung ương và Bình Tây. Ông Tổng cho báo chỉ cả tên tiệm sạp số nhà, đường để báo chỉ tới thẳng đó (hỏi thăm sức khoẻ nếu muốn).

Đánh đấm tổ khổ kẻ như đã mỗi tay mỗi miệng, ông Tổng Kinh cho biết kỹ xuất ngoại vừa qua sang Hoa Kỳ xin thêm ngoại viện. Xin gì được nấy trừ thuốc lá, Xin 13 ngàn tấn nguyên liệu mà Mỹ chỉ cho 7000 tấn. Người Mỹ dạy rằng hút thuốc lá có hại cho sức khoẻ.

Sau đó, ông loan báo một loạt biện pháp để tiêu diệt nạn chợ đen thuốc lá như khuyến khích Bastos sản xuất thuốc thơm, chấp thuận cho Reynol và Salem của Mỹ đầu tư sản xuất thuốc thơm tại VN, lập nhiều nhà phát hành chứ không tập trung vào một hai nhà, bán thẳng cho các ban tiếp liệu công chức, các hợp tác xã tiêu thụ. (Không thấy ông nói tới việc hút thuốc lá để giảm hút thuốc lá)

Ông Tổng Ngọc cũng thủ nhận là bộ KT bất lực nên phải đưa nội vụ ra hội đồng nội các một ngày gần đây, san khi UBKTTCQG do Thủ tướng làm chủ tịch cứu xét. Rồi ông kết luận: «Nếu tôi biết hút thuốc lá thì lâu nay người hút đã không bị móc túi hàng tỉ bạc oan uổng». Ông cũng không quên đe dọa sau thuốc lá sẽ đánh sang mặt trận sữa.

Một ký giả khi ra khỏi phòng họp, đã nói um lên ngay ở cầu thang bộ K.T: «Lần sau, hợp báo về vụ sữa, chắc ông sẽ tuyên bố: Nếu hàng ngày tôi không dùng sữa tươi mà uống sữa bò sữa hộp thì lâu nay, từ con nít tới bà già đã không bị kiêu ước song hành lột đến cả khổ!»

Một ký giả nữa, ngồi ngay xuống bàn tùy phái ngoài cửa phòng Tổng trưởng, cầm đầu viết bản tin gửi về tòa soạn — Có ký giả khác

đi qua, tỏ mò liếc vô coi phá lên cười, rồi đọc to cho mọi người cùng nghe.

«Sáng nay, tại một căn nhà lầu sang trọng góc đường Tự Do — Gia Long, một cô điểm thập thành hạng sang đi thừa Phú lít rằng cô đã bị mấy tên trọc phú Ba Tàu phá trình rất nhiều lần. Riêng lần này tại chúng nó đòi bề hội đồng cô, Phú lít đi hỏi mấy chú Ba, các chú cho biết số dĩ cô thừa kiện là vì lần này việc mua bán dâm không được sòng phẳng về giá cả. Cô tin gì chúng tôi sẽ loan sau».

Về nhà, 2 hôm sau đọc báo, thấy Chính Luận loan tin như sau:

«Giám đốc nhà Siêu Phong phản pháo T.T, Kinh Tế: thu hàng tỷ thật nhưng luôn luôn phải chia năm xẻ bảy. Ông Cư thắc mắc: Công Ty ông làm ăn đã cả bao nhiêu năm nay mà sao bây giờ mới có sự tố cáo».

VŨ NGŨ
(23.7-71)

DIỄN THUYẾT

Văn hóa và Mạo hóa

Với đề tài trên, nhà văn Vũ Hạnh đã đăng đàn diễn thuyết tại trụ sở hội Bút Việt, buổi sáng ngày chúa nhật 25-7 trước hơn 200 thính giả.

Với giọng nói Quảng Nam và lời văn duyên dáng, Vũ Hạnh đã được cử tọa vỗ tay nhiều lần trong suốt bài diễn văn.

Một điểm khiến cử tọa thích thú là Vũ Hạnh đã công kích lối đề cao xi nê và hạ giá cái lương của một số tờ báo ở thủ đô. Thí dụ, một nhật báo đã giới thiệu tài tử Thanh Tú với câu: Thanh Tú từ lãnh vực cải lương đã bước lên địa hạt điện ảnh. Theo Vũ Hạnh thì phim ảnh VN hiện còn thua xa cải lương!

Vũ Hạnh cũng công kích một số công cuộc tự gọi là Văn hóa ở xứ này khiến cử tọa nghĩ tới những buổi diễn thuyết của nhóm các ông Lạc... do phủ QVK đặc trách Văn hóa bảo trợ.

Diễn giả cho rằng con đường tiến triển của văn hóa phải tiến về phía trước chứ không thể thụ lùi lại, khai phục những tư đời xưa

đời xưa mà kêu là phục hồi văn hóa. Nhân đó diễn giả cũng tỏ ra không đồng ý việc đem trình diễn những vũ điệu lên đồng, các bài ca của cung văn v.v. tại ngoại quốc mà gọi đó là văn hóa dân tộc.

Nhà văn Phạm Việt Tuyền, tổng thư ký Hội Bút Việt đã giới thiệu diễn giả là một văn sĩ có một đường lối sáng tác riêng biệt với các cuốn tiểu thuyết khuynh hướng hiện thực.

Trong buổi diễn thuyết này có các nhà văn thuộc trung tâm Bút Việt như Nhật Tiến, Đào đảng VT Sơn Nam, ngoài ra trong đám cử tọa còn nhận thấy một số chuyên viên xuống đường như bà Ngô bá Thành và mấy ni cô! Đó là một chuyện lạ lần đầu xảy ra tại một cuộc diễn thuyết về văn học.

Nữ kịch sĩ Kim Cương cũng có mặt trong buổi nói chuyện này. Kim Cương mặc áo xanh, tóc búi cao, nổi bật trong phòng hội. Sau bài nói chuyện của Vũ Hạnh, Kim Cương đã nói nhỏ với thi sĩ Anh Tuyền «Anh Vũ Hạnh dụng chạm đến nghề nghiệp của tui nhiều quá». Chắc ký nữ cảm thấy ngứa ngáy khi một nhà văn lại xia vô chuyện chớp bóng với cải lương!

Dù vậy, sau đó Kim Cương cũng ngồi lên yên sau xe mobylette của Vũ Hạnh, nhờ nhà văn chở về nhà!

BẦU CỬ

Khi Big Minh lật tẩy

Ái là người đứng Phó cho liên danh của Big Minh? Con bài tây ấy đã được Đại tướng lật lên vào chiều ngày 26-7 trong cuộc tiếp xúc với báo chí tại tư thất của ông. Đệ nhất ứng cử viên Phó Tổng Thống là Dân Biểu Hồ văn Minh và đệ nhị ứng cử viên PTT là Nghị sĩ Hồng sơn Đông. Trong dịp này Đại Tướng cũng công bố ông quyết định ứng cử Tổng Thống nhiệm kỳ 1971-1975.

Văn phòng báo chí của Đ. Tướng đã cần thận giới thiệu mời đến từng tòa báo. Buổi chiều hôm ấy tư thất Đại Tướng bỗng dựng rạp rập, trước cổng nào xe hơi, xe Honda đậu chật ních. Trên một trăm ký giả VN ngoại quốc đứng ngait

lấn lộn đợi chờ giờ mở cổng... Xa xa cảnh sát lôi và chìm qua lại trên đoạn đường Trần qui Cáp khoảng giữa Pasteur, Công Lý để canh chừng.

Từ sáng sớm những chiếc xe hơi bóng loáng đã thấy xuất hiện ở đây, đó là các cụ Dân Biểu, Nghị sĩ và chính khừa trong phe của Big Minh đến dự buổi họp quan trọng để cùng Đại Tướng chọn con bài tây... Buổi họp kéo dài từ sáng đến chiều. Ký giả ngồi đợi từng phút. Hai người lính canh, vai mang khẩu M16 đi qua lại trước cổng trông không khác các chàng lính canh ở phủ đầu rồng. Chỉ còn vài phút đến giờ mở cổng (6g) một chiếc xe Ba Tàu chở đầy dụng cụ nấu nướng tiến thẳng vào tư dinh. Một anh chàng Phi bập bẹ với câu tiếng Việt «Chiều nay Beaucoup chap chap a» làm cho anh em ký giả cười vang, đánh tan không khí chờ đợi nặng nề. Một vài ký giả không có giấy mời lo lắng mình không lọt vào, lạng xằng chạy đi dò la tin tức xem những người đồng cảnh ngộ với mình có đông hay không. Nhưng đến giờ chốt cửa «cạc» hay không «cạc» cũng đều vào được cả.

Điểm đặc biệt của buổi chiều hôm ấy là Big Minh chỉ tiếp báo chí Việt Nam. Các anh chàng phóng viên ngoại quốc đều bị từ chối khi qua cổng. Có lẽ các ông ấy hận lắm vì bỏ công đợi suốt buổi chiều mà không được cái thá gì cả.

Lúc ký giả vào thì hình như cuộc họp mới vừa chấm dứt. Các vị Dân biểu, Nghị sĩ chính khừa bệ vệ trong bộ đồ lớn, vẻ mặt hơn hờ tản bộ ngoài sân. Chỉ có cụ Hồ Hữu Tường vẫn trong dáng dấp của một ông đạo với râu chổi hạt, với túi càn khôn, nhưng chiều nay cụ có vẻ tươi hơn mọi khi.

Tư thất của Big Minh không sang lắm nhưng rộng rãi và khang trang. Cổng trước trở ra đường Hồng T. Tự, cổng sau dẫn ra đường Trần qui Cáp, cổng trước chỉ mở ra khi đón tiếp thượng khách, Tư thất Đại tướng thật kín cổng cao tường.

Màn đầu của buổi gặp mặt với báo chí Việt Nam là ăn uống. Mấy em bé và vài cô gái xinh xinh trao tận tay ký giả các thức ăn món uống. Phóng viên báo Đ. nghị rằng chác độc giả của mình cũng ít ai

vào được tư dinh Đại tướng và cũng muốn biết nó ra sao nên bèn đánh một vòng rào bước quan sát sự tình. Biệt thự của Big Minh hướng chính xây ra đường Hồng thập Tự. Một con đường thẳng tắp chạy dài từ cổng đến phòng tiếp tân dài độ 80m. Phòng tiếp tân không rộng lắm, chiều dài hơn 10m, chiều rộng 7m, sàn trải một tấm thảm nhung, chính giữa phòng, sát vách, một pho tượng đức Phật Thích ca ngồi uy nghi. Trước nhà, ngay tam cấp lên xuống đặt những chậu bông. Hai bên con đường dẫn vào phòng tiếp tân là 2 bãi cỏ xanh rì được cắt xén cẩn thận.

Phóng viên Đ. nghị anh em ký giả từ đây xin gọi Big Minh là «Minh Lan» để khỏi lẫn lộn với nhiều Minh khác, nhất là với vị Minh phó vừa được tuyển chọn. Sở dĩ kể hèn này cá gan đưa ra đề nghị là vì Tướng Minh chơi Lan rất nhiều. Trên hai bãi cỏ hàng trăm thứ Lan treo lủng lẳng trong cả ngàn giỏ song song nhau, xếp thành ba dãy dài từ cổng vào đến phòng tiếp tân. Vị lão bộc canh cửa cho phóng viên Đ. biết đến mùa Lan trở hoa hương bay ngào ngạt làm cho ông tuy tâm hồn đã chai đá mà còn ngây ngất, nhất là về «ban đêm». Trong những đêm đó ông cho biết đã thấy Đại Tướng lang thang trên bãi cỏ, không hiểu là Đại Tướng suy gẫm việc nước sự đời hay để thưởng thức hương vị ngọt ngào của Lan. Đại Tướng cũng bỏ nhiều thì giờ để chăm sóc vườn Lan của mình.

Sau khi anh em ký giả ăn uống no nê, lục lạo đã thích thì Đại. Tướng Minh xuất hiện. Sự xuất hiện của ông khiến mọi người yên lặng. Nước da ngăm đen, khổ người to lớn, mái tóc hai màu, đôi chân mày bạc muối tiêu nụ cười nhẹ nở trên cặp môi thâm đen càng làm, nổi bật gương mặt hiền từ phúc hậu.

Oai nghi trong bộ vét tông xanh sậm giọng nói nhỏ nhẹ, ngay từ đầu Đại T mở lời cảm ơn và ca ngợi sự can đảm trong khi thể tranh đấu của Báo Chí dầu bị đàn áp và tịch thu gần phá sản. Đại tướng đã cho biết động lực thúc đẩy ông ra ứng cử là «vì tinh thần trách

nhiệm, vì lương tâm của một con người trước cảnh khốn khổ của đồng bào, phải chấp nhận dẫn thân»!

Tuy nhiên Đại tướng cũng xin dành cho ông một lối thoát để rút lui khỏi cuộc tranh cử nếu có dấu hiệu không trong sạch. Bằng một giọng xúc động, Đại tướng nói «có hôm tôi đi phố gặp một ông lão từng biết mặt tôi, ông ta cầm tay tôi nói: «Đại tướng có làm gì được cho dân tộc nữa chăng». Công việc ngày hôm nay của tôi là để trả lời cho ông cụ đạo nào».

Đề cập đến tiêu chuẩn chọn người đứng phó cùng liên danh Đại tướng Minh cho rằng tiêu chuẩn ông lựa chọn là người luôn đặt quyền lợi dân tộc lên trên hết, không lem nhem, không hề bị mang tiếng, cần có thiện chí và lo lắng cho đồng bào.

Ngoài ra còn có cả yếu tố tôn giáo và địa phương Bác sĩ Hồ văn Minh là một người có đầy đủ tư cách và uy tín để được ông chọn lựa. Trong mấy lời với báo chí Bác sĩ Hồ văn Minh cũng công nhận như thế. Bác sĩ nói rằng «không gì vinh hạnh cho bằng khi tên tôi được đặt kể tên của Đại Tướng».

Không hiểu vì Đại tướng Minh quá xúc động hay vì bản tính của ông khi tiếp xúc với anh em báo chí, Đại Tướng không được bình tĩnh mấy, tay Đại Tướng hơi run, đôi môi hay giật, giọng nhỏ nhẹ, êm êm không được hào hùng.

Trong buổi tiếp xúc với anh em ký giả chúng tôi thấy có đông đủ các bộ mặt chánh trị như nghị sĩ Tôn thất Đình, nghị sĩ Vũ văn Mẫu, cựu Thủ Tướng Nguyễn ngọc Thơ, cụ Hồ hữu Tường, và một số Nghị sĩ Dân biểu đã ký giấy giới thiệu cho liên danh Minh Minh. Sau buổi tiếp xúc với báo chí sẽ có một buổi tiệc khoản đãi cho các vị ân nhân của liên danh Đ. Tướng.

Đại Tướng cũng đã tiếp xúc thân mật với báo chí, giải đáp từng câu hỏi, đứng chụp hình chung với Nghị sĩ Mẫu, Hồng sơn Đông, BS Hồ văn Minh. Các phóng viên hết chạy vào Đại Tướng Minh lại tới BS Minh. Hết Minh này tới Minh nọ cho đến tối mới chịu dang ra để cho người ta đi ăn.

(NGỌC DIỄN)



GIỚI THIỆU VÀ TÓM LƯỢC TÁC PHẨM

GIỚI THIỆU :

Cung Tích Biên đang bình tâm và cố gắng viết một trường thiên tiểu thuyết khoảng BA NGHÌN TRANG. Chia làm hai phần. Phần thứ nhất viết về toàn bộ đời sống Việt Nam từ 1945 đến 1954. Phần thứ hai cũng chênh lệch như thế, nhưng là từ 1954 cho đến ngày mà cuộc chiến tranh đầy mây trắng này chấm dứt.

Phần thứ nhất gồm năm quyển nhưng không tiện đăng báo hay in vào lúc này.

Luồng Cái Vàng là quyển thứ nhất của phần HAI, gồm 26 chương. Thời gian của Luồng Cái Vàng là 1954-1955, lúc mà lực lượng Kháng chiến bỏ miền Nam ra Bắc, một bộ phận «áo Vàng» trong quân đội Liên Hiệp Pháp được biến cải thành Quân đội Quốc gia, Thủ tướng Ngô đình Diệm về nước, gần một triệu người Miền Bắc di cư vào Nam. Không gia của Luồng Cái Vàng là các tỉnh của Liên Khu Năm, một vùng đất sôi động và huyền bí suốt thời Kháng chiến bỗng trở nên hoang vắng khảnh khảnh trong mấy tháng đầu vô chính phủ của cuộc tiếp thu. Nhân vật chính của Luồng Cái Vàng là Cửu Bồng, Bà Cửu Bồng, Giáo Ngạc.

TÓM LƯỢC :

Vào cuối mùa thu 1954, tin ngưng hẳn cuộc chiến tranh Việt Pháp được loan truyền. Từ một khu chợ nhỏ, Cửu Bồng mang tin mừng về nhà. Hai vợ chồng Cửu Bồng muốn tìm gặp gã con trai đã đi với Kháng chiến từ nhiều năm qua. Cửu Bồng muốn anh ta ở lại Miền Nam. Dọc đường tìm kiếm người con trai, Cửu Bồng chứng kiến những cuộc di chuyển gạo muối quân lương của lực lượng Kháng chiến vào núi sâu.

Tìm không được gã con trai, Cửu Bồng trở về nhà với con bệnh lao phổi mỗi ngày một trầm trọng. Quân đội quốc gia, theo Hiệp định Genève, đã đến trấn đóng tại những ngọn núi quanh vùng quê nhà Cửu Bồng : Núi Tuân, Núi Vinh, Chợ Tiên, Chợ Kế nơi bị đội bom hoang phế một thời nay bắt đầu phục hưng. Và các thị trấn sầm uất miền Núi, diềm giao liên, bắt đầu hui quạnh. Sự sống của vùng mang ý nghĩa Quốc gia đổ dồn về dọc đường cái quan và miền duyên hải.

Vì lúc nào cũng nhớ con, Bà Cửu Bồng đã tự động đi khắp nơi tìm kiếm, và lạc vào một mê hồn trận : cuộc tranh đấu của dân chúng Chợ Đước chống quân đội Quốc gia vừa mới tiếp thu. Bà

Cửu Bồng bị thương, được đưa vào điều trị một bệnh viện dân y. Tại đây, một Bác sĩ quen thân với con bà ngày trước tận tình giúp đỡ, một tháng sau bà Cửu Bồng trở về nhà : cờ vàng ba sọc của Quốc gia đã bay trên đỉnh cái Tháp Chàm hui quạnh.

Giáo Ngạc là một người bất mãn kinh niên với chế độ và Kháng chiến. Là một kẻ vô thần nhưng lại có quá nhiều cá tính và chỉ sống theo những đòi hỏi cá nhân, nên ông chẳng thể nào trở thành người Cách mạng đúng nghĩa được. Nổi khác hơn, Kháng chiến đã đào thải ông. Giáo Ngạc là hình ảnh một số lớn những người Việt Nam thời đại : hoan hô những gì mình không hề tham dự, chửi đổng bất cứ gì mình chưa gặp phải chính nghịch cảnh đó, phê phán một cách say sưa đến mù quáng những vấn đề mà ông ta chẳng biết nguyên nhân, và mĩa mai bất cứ gì có thể gây hại cho tư lợi.

Giáo Ngạc lê từ địa ngục này tới địa ngục khác. Một địa ngục mới nhất mở toang ra trước mặt : đó là tranh chấp quyền lợi của người quốc gia, cái không khí công an mật vụ khó thở, những cuộc thanh trừng đẫm máu, cách cai trị của một số quan lại được đào tạo từ bàn giấy người Pháp.

Trong khi đó, người dân miền quê Việt Nam bắt đầu sống những ngày bình an thái hòa với đời sống bình dị của họ. Ngày xấp tết, những luống cải xanh được nhổ đi phần nào, tháng giêng luống cải trở bông vàng, tháng hai lúa con gái xanh đồng, đầu tháng ba lúa ngậm sữa thơm ngát, tháng năm đồng gặt xong lại hoang vắng, sườn núi xanh ngát, với hàng chiều những đám cháy núi, sớm mai là chim bay từ núi...

(Về cuối truyện Luồng Cái Vàng có xuất hiện Hải Nhiên, một thanh niên lưu lạc giang hồ từ Miền Nam vừa tìm lại quê nhà thanh bình ; và Liên, một cô gái xinh đẹp vừa mới lớn. Hải Nhiên và Liên sẽ là nhân vật chính cho quyển truyện kế tiếp Luồng Cái Vàng. Họ yêu nhau, dựng mái lợp vườn sống với nhau. Họ chính là biểu tượng sinh hoạt của xã hội Miền Nam 1955 đến 1960).

Sau đây là chương cuối của Luồng Cái Vàng :

CHƯƠNG 26

Hai thanh niên đã đi bộ trên một trăm cây số nghìn, theo đường cái quan, nhưng cách đường chừng hai ba cây số về phía núi. Trước đây họ là lính song bây giờ đã cải trang thành hai nông dân. Mỗi người một bộ bà ba đen. Chân mang dép. Đầu đội nón lá thỏ, vai một cái xác vãi.

Khi đến một cánh rừng nhỏ mắt trông thấy lá cờ màu vàng trên đỉnh núi Tuân, thanh niên từ nhất dừng lại, lúc đó trời đã trưa, bóng dài, quán quít sát ban chân, nói với người thanh niên thứ hai :

«Không được đâu. Quê nhà bị họ chiếm rồi. Cờ bay đó. Anh có nhớ lá cờ mà mình vẫn thường quan sát như mục tiêu để triệt hạ trước đây?»

Người thanh niên thứ hai nheo mắt nhìn. Rừng thì còi. Những lá thấp che ngang ngực anh. Thỉnh thoảng những bụi gai trụi lá, bày ra một vùng cảnh trắng. Người thanh niên thứ hai nói :

«Điều đó mình đã biết từ khi còn ở trong kia. Trở về đây, chúng ta là kẻ xa lạ... Làm sao tới nay phải tới xóm.»

Người thanh niên thứ nhất lưỡng lự : «Đi vòng theo núi. Trời xẩm tối mình sẽ tới tháp. Ngồi nghỉ đó vài giờ đồng hồ, chờ tới hẵn thì vào xóm. Vấn đề quan trọng là làm sao ở được trong những ngày kế tiếp.

Người thanh niên thứ hai nói : «nếu không ở được trong xóm mình lại phải bỏ đi. Như vậy hai anh em mình là người không có gốc rễ, không diễm tựa.»

Họ vẫn tiếp tục vừa đi vừa nói chuyện, ngược ánh mặt trời, đổ xuống con đồi thấp, ra khỏi khu rừng ; đến một con suối, họ mong ngóng tìm lối qua uống nước suối và tới chỗ nước cạn lội qua suối. Hai chiếc bóng một mỗi trên mặt suối vàng tanh. Cánh đồng phía sau núi thật quạnh quẽ. Gió leo phèo từng đàn.

Khi tới chân tháp, mặt trời bắt đầu đỏ (cái thứ màu yếu đuối mỗi chiều hiện ra khi «anh ta» sắp lặn xuống chân núi), hai thanh niên ngồi trên một phiến đá lớn. Tâm hồn mỗi người là một khoảng cách tiêu điều. Người thứ nhất nhìn cánh đồng xanh và nói :

«Người ta đã làm mùa. Từ trong đó về đây tôi không thấy cánh đồng nào bỏ hoang. Những xóm cháy đã đầy đông người. Anh có thấy rặng tre kia không. Một năm trước đây nó đâu có xanh thế. Kia, lại một dãy nhà ngói nữa.»

Từ phía chân đồi hiện lên những mái ngói đỏ, tường trắng, núp dưới rặng cây xanh. Tất cả trở nên êm đềm nhờ nắng chiều thật nhạt. Người thanh niên thứ nhất nhìn những nhà thấp thoáng, lòng bùi ngùi, chợt nhớ tới những mái ngói quanh đồn lũy ngoài vùng Tề ngày trước mà anh có lần tới dò thám. Anh cũng đứng từ xa mà nhìn như thế. Nhưng thực lòng một cảm nghĩ từ tốn bay lên nơi lương tâm, anh thấy mái ngói này có một vẻ gì hiền hòa và thân mật hơn mái ngói anh đã thấy ngày trước. Lần này trở về anh không định mang bom vào đó. Anh chỉ mong ước được sống như mọi người.

«Nhìn mái ngói tôi nhớ tới tuổi nhỏ của tôi quá. Người thanh niên thứ hai nói. Cách mạng không cho phép chúng ta nhớ mong lung như thế nhưng tôi đã trôi nhớ. Lần này trở về tôi mong được sống an lành như mọi người.

Nhà ông nội tôi cũng một mái ngói. Nhà được cất từ thời ông cố. Ông cao tôi là dân bỏ xứ từ Nghệ Tĩnh vào. Ngày nay ngôi mộ tiền hiền hãy còn một vùng rộng bằng lòng trên núi Tào. Cách mạng dặn rằng không nên nhớ tới ông bà theo cung cách đó sao tao cứ nhớ, hình như có một mâu thuẫn trầm trọng giữa hành động Cách mạng và cái được gọi là lương tri Cách mạng.

«Làm gì có lương tri Cách mạng». Người thanh niên thứ nhất nói. Anh ta lại nằm dài trên phiến đá, mắt nhìn trời xám mờ ước:

«Ai cũng phải nếm qua thử thách. Chúng mình có thử thách rồi đó. Bây giờ thì xin được làm một người dân lương thiện. Việc cần thiết là ra đầu thú, Cưới vợ và có con cái như ông cha chúng ta... anh nhớ con Bé Chiêu không nhỉ».

«Nhớ chứ, người thanh niên thứ hai trả lời, trước đây hơn một năm tôi có gặp cô ta ở Trung Quốc. Hôm đó máy bay oanh tạc vùng đèo Le khủng khiếp. Mãi tới hơn tám giờ tối lửa vẫn còn mạnh. Tôi gặp cô và có nói chuyện khoảng mười phút. Cô ta nhắc tới anh nhiều. Lâu quá tôi tưởng anh đã quên Chiêu, nào ngờ...»

Người thanh niên thứ nhất trầm ngâm:

«Để gì cũng đã hơn sáu năm tôi mới trở lại quê nhà. Nghĩ rằng tiếng gọi Cách mạng đã đốt cháy tuổi trẻ mình, nào hay tuổi trẻ vẫn còn một phần cho tương nhớ và tình yêu».

«Thế anh định về cưới Chiêu đấy à...» người thanh niên thứ hai hỏi.

«Vâng, ít ra tôi còn thực hiện được một việc gì theo mong ước đời tôi».

Trời đã tối hẳn. Con sông nước bạc. Hai thanh niên đi về hướng xóm Vinh. Lúc sắp tới đầu xóm họ nghe rõ tiếng chó sủa trảng. Rồi tiếng chày giã gạo. Người thanh niên thứ hai nói:

«Nghe xao xuyến quá».

«Nếu những năm trước có được giây phút xao xuyến này thì chúng mình đã không rời quê nhà được. Người thanh niên thứ nhất nói. Mấy năm trước mình không nghe chim hót, không thấy lúa xanh, không nghe gà gáy, không tình cảm nào nhỏ nhen, chúng mình bị bao trùm bởi cái gì vô ảnh hưởng... anh có đôi bụng không?»

«Tôi đói bụng từ lúc ba giờ chiều. Khi ngang qua quán Bà Chứa đã muốn dừng lại ăn một bát cháo nhưng sợ có người nhận diện. Dù sao mình cũng phải cần thận về tung tích trước khi ra trình diện chính quyền».

Ở đầu xóm có một cây đa xưa. Cây đa đã tịch vào thời Kháng chiến. Có một ngôi chùa lớn. Ngôi chùa cũng quyền sinh. Làng xóm Việt nam đã trút bỏ cái vẻ đẹp trù phú thời Pháp thuộc. Làng xóm Việt nam đã cởi áo, lên đường.

Qua những bóng đèn leo lét hai thanh niên tìm về một tụ điểm nào đó, đối với họ đã mơ hồ, vì thời gian lướt qua trùn kín những đêm địa mông mịt. Thanh niên thứ nhất nói:

«Nhà lãnh đạo nói rằng chúng ta chẳng nên bỏ trống thời gian. Chúng ta phải tự ý chọn việc làm, hoặc là chúng ta bị điều động vào những việc làm, hoặc chúng ta sẽ bị cưỡng bách suy nghĩ về những vấn đề nào đó; tóm lại chúng ta phải đứng đầu với từng giờ từng khắc. Chúng ta không bao giờ được nhàn rỗi. Cách mạng quan niệm người nhàn rỗi là người tra nghĩ ngợi mông lung, tư tưởng lệch lạc, bởi đạo được những sơ hở của đường lối chính phủ, mơ màng tới hưởng thụ, và cuối cùng là chỉ có chủ ý phụng sự cá nhân mà thôi. Cách mạng toàn diện là một cái hồ nước vĩ đại. Trong đó không có một giọt nước nào được nằm riêng rẽ. Chính vì thế mà buổi tối này anh sẽ cảm động làm khi nhìn ánh đèn cùng những gì quanh đây. Chúng ta bồi hồi, đứng đầu phải những thời khắc mà cách mạng quan niệm là nhàn rỗi».

Một bờ đá xuất hiện. Những phiến đá rêu phong soi mặt. Lá vàng đầy trên lối. Hai thanh niên chợt thấy nơi gốc cây cuối bãi đất trống một tấm tà vẹt treo lủng lẳng. Họ tức khắc dừng lại. Y như họ đã nhìn thấy một kẻ quen thuộc đang dương mắt nhìn. Cảnh tẻ vẹt như có cửa tiềm thức. Cảnh cửa mở và hai thanh niên được đẩy vào.

Ở đó, hai thanh niên thấy con đường sắt xe lửa được tháo gỡ, từng đoàn người làm việc dưới đêm trăng. Tà vẹt được mang từ núi về tới biển. Được mang treo lên mỗi góc đình làm cái keng tập hợp mọi người.

Thanh niên thứ nhất bước tới sờ tay vào tấm vẹt sét rỉ, nói với thanh niên thứ hai (hay nói với tấm keng, hay tấm keng đã bắt buộc người thanh niên phải nói với cái kinh nghiệm một thời):

— Tà vẹt này đã làm chết nhiều người. Đây là một kẻ sát nhân. Có tòa án nào sẽ xử mày?

Cái tà vẹt trả lời:

— Tôi là một thành phần phế thải của con đường sắt Việt Nam. Có hàng triệu cái tà vẹt phế thải. Vì chuyển tải không còn chạy qua. Có hàng triệu cái tà vẹt kêu lên hằng đêm. Làm sao có bản án từ hình những gì có đơn vị hàng triệu.

Hai thanh niên lặng lẽ bước ra cái cổng nhỏ. Họ ngỡ ngàng giầy lát rồi tiến vào phía sau chuồng bò. Thật là chậm rãi ma quái như người ngậm ngùi tìm trầm vừa trở lại.

Trong nhà có tiếng bà Cửu Bồng đang thủ thủ với người bạn già của bà ta. Tóc bà Cửu Bồng gần như trắng ra. Những mây trong đêm.

Đối diện với bà Cửu Bồng là một người đàn bà trạc sáu mươi tuổi. Cả hai ngồi trên cái sạp gỗ. Trước mặt họ là cái khay trà, một cây lạp màu trắng (ông Hiền, chồng người đàn bà mới vừa chết, người làng xóm đi điều tang quá nhiều đèn cây, bà thường mang ra dùng những lúc đêm khuya «cho đỡ tốn dầu» và lại bà nghĩ: thấp cho mình một cây đèn trước khi theo chồng cũng không sao; rất nhiều khi bà ngồi bên ngọn lạp trắng thêu đêm để nhớ chồng, nghe trái khô rụng đi đập phía sau vườn) một con dao xếp dùng để rọc trà, một ông bình vôi, vôi trắng đem đầy trên miệng bình, và một cái giấy, tấm giấy màu trắng, trên giấy có mấy dòng chữ ngoằn ngoèo. Bà Hiền nhìn vào mảnh giấy nói:

— Trên xã người ta mời tôi lên từ chiều hôm qua. Họ bảo tôi phải giải thích trường hợp ra đi của con tôi. Hồi con tôi gia nhập đảng được bao nhiêu lâu. Họ bảo từ nay cho tới hằng trăm năm nữa, nếu còn chủ nghĩa Quốc gia, thì gia đình tôi vẫn được liệt vào thành phần gia đình có thân nhân đi tập kết.

Bà Cửu Bồng hỏi:

— Rồi chị nói làm sao với Cả Nhấp?

Bà Hiền ngạc nhiên:

— Chị chưa bắt được giấy gọi à? Ở đây ai cũng được giấy gọi cả, làm sao mà trả lời với họ được. Sinh con ai để sinh lòng. Tụi nó tuổi trẻ tụi nó phải sống. Minh già cả rồi biết gì.

Tôi biết trong vụ này có một sự gì khó hiểu lắm. Cả Nhấp muốn gạ gẫm tôi tiền nong. Ông ta nói tiền nong có thể xóa nhòa đi cả những chuyện sủng dạn. Tôi trả lời với Cả Nhấp rằng ông hãy thương tình cảnh tôi. Chín năm qua tài sản tôi chỉ còn là một đồng tro tàn.

Ngay lúc đó có tiếng chó sủa lớn. Rồi con chó mực bỗng chạy vọt vào nhà, nằm im dưới sạp, ve vẩy. Lắng nghe tiếng động bên ngoài, Bà Cửu Bồng nói:

— Hình như có người đi. Lại công an!

Hai cái bóng đen đi dần vào phía chái hè. Kẻ ngậm ngùi tìm trầm nhìn qua bên kia vườn: nơi cái giếng nước tối hình như có hai ba thiếu nữ đang tắm. Tụi con gái đùa dỡn với nhau trong bóng tối. Họ trần truồng thì phải. Họ trắng như những mảnh ngà đậm đậm.

(còn một kỳ chót của chương 26)

NHÂN TIN

NGUYỄN VĂN XI (Bình Long): — Nhớ kỹ lắm. Viết về đời Linh nghe coi.

VƯƠNG HỮU BỘT

THẨM-MỸ-VIÊN

NHU-HÀ

692, Phan Thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.488

Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

● Làm ốm : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.

● Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.

● Làm mập : bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 ký.

● Do phương pháp thuần túy Y khoa.

● Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.

— LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP : do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học làm tiêu tan hết mọi vẻ tiêu tụy, nét nhăn đem lại da dẻ hồng hào tươi trẻ.

— Do Bác sĩ THANH tốt nghiệp Đại Học Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để quý vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử năng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực nảy nở tự nhiên, không cần bơm.

— ASPIRATEUR, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cạn.

— POLÉNEX làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tỉnh điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIÊN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực nảy nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHU HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu về NGÓ THỊ NHU HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghỉ ngày Chủ nhật.

DÒNG ĐỜI

BẦU CỬ

● Dân chủ như trái cây cũng có các trạng thái ương, chín và những mùa là nhiệm kỳ hiến định. Vào tháng này, cả hai cuộc bầu cử Hạ Viện và Tổng Thống, Phó T.T đã thực sự khai mùa, hoa lá cành đã bắt đầu xum xuê tuy các trái vẫn còn dờ dờ ương ương. Trong Dòng Đời tuần này, Độc Thủ xin bàn riêng về cuộc bầu cử Hạ Viện.

● Trước hết, xin hãy nói về Hạ Viện như một định chế. Theo điều 30 Hiến Pháp, «quyền lập pháp được quốc dân ủy cho QH». Quốc Hội An Nam, theo sự quy định của các nhà lập hiến, có những thẩm quyền lớn: quyền miễn trừ và quyền biểu quyết luật ngân sách. Nhưng trong thực tế, trong suốt nhiệm kỳ 4 năm qua, Hạ Viện tỏ ra «vô quyền» đối với cả hai nhiệm vụ lập pháp này. Sáng quyền lập pháp của Hạ Viện bỗng biến thành một quyền...tăm tối và luẩn quẩn. Tăm tối đen xì như cái mồm chó. Và lẩn quẩn chẳng khác gì câu thơ:

Nửa đêm giờ tý canh ba,
Vợ tôi con gái đàn bà nữ nhi.

Đâu là cái vòng luẩn quẩn? —Hành pháp theo một tinh thần dân chủ uyên nguyên, lãnh nhiệm vụ thi hành luật pháp, trong thực tế đã được các dân biểu mãi mê sự ban phát của Office de Paiement du VN(OPV) nên đã «nhượng» sáng quyền lập pháp luôn cho hành pháp, Hạ Viện chỉ giữ một vai trò khiêm tốn hợp thức hóa cho vòng luẩn quẩn này gọi là để làm dáng cho nguyên tắc phân quyền, theo đó ba quyền độc lập với nhau.

● Nhưng tại sao danh xưng lại là Hạ Viện? —Hiến Pháp 9 nút đã đặt tên cho Viện dân biểu là Hạ Nghị Viện, được dịch sang tiếng Tây là Chambre Basse. Những người viết phim nham nhở bèn mạn phép diễn nôm là Viện Dưới, Viện Hạ Bộ v.v... Từ ngữ «Hạ Viện» chỉ có tính cách mô tả mà không nói

lên được yếu tính. Đó là một điểm rất đáng tiếc. «Hạ» trong chữ Hán cũng như chữ «basse» trong Pháp ngữ ngoài nghĩa đen nhưng đồng thời là nghĩa bóng đồng nghĩa với các tính từ như vil (đốn mặt), abject (hèn hạ), rampant (luồn cúi) v.v... Không nước nào quốc hội lại có danh xưng là Chambre basse tồi tàn như các nhà lập hiến An Nam bày đặt ra cả. Các từ ngữ «Parlement», «Parliament», «Congress», «Diète» đều có một từ nguyên sáng sủa: Parlement do động từ Parler (phát ngôn), Diète do chữ La tinh dies (ngày) v.v...

● Danh có chính thì ngôn mới thuận được. Danh xưng không chính, các dân biểu cũng thiếu hẳn sự chững chạc của con nhà làm luật. Thành tích 4 năm qua của Hạ Viện rút lại bỗng triệt tiêu chỉ là con số không. Ông chủ tịch Hạ Viện, theo đúng code VIP đứng tới hàng thứ 4 trong nước chỉ được kêu một cách điệu cột là «dương xe dò Bửu Hiệp», «ông Bất Lương», «Hồi dương Liệt Lão», «ông củ sâm» v.v... Các dân biểu khác cũng chỉ vì nhân cư vi bất thiện, rành rang nên hành nghề bờ lở thay vì lo chuyện miễn trừ một cách đàng hoàng nghiêm chỉnh. Nói chung, trong Hạ Viện nhiệm kỳ vừa qua, ngợm nhiều mà người thì rất hiếm. Nếu đặt vấn đề quy trách cho mình bạch, kết quả sẽ hết sức thê thảm!

● Những «ngợm» hẳn nhiên không thể tự biết mình, tri kỷ tri bỉ cho nên vẫn nấp đơn tái cử mưu đồ áp phe buôn lậu thêm một phía nữa. Lương dân biểu được Hạ Viện xúi vào tự động tăng lên 134.000 đồng mỗi tháng. Nếu làm một tính nhân 134.000 x 12 tháng x 4 năm — 6 triệu 416 ngàn đồng, thử hỏi những ông ứng cử viên dám bỏ ra cả 10 triệu để dành cho bằng được ghế dân biểu là «vì nước vì dân» hay chỉ vì một mục đích áp phe, buôn lậu? Trước «những» điều trông thấy mà đau đớn lòng «này, các vị lãnh đạo tinh thần đã lờ đại ủng hộ các con chiên cỡ Phạm chí Thiện, Phạm hữu Giáo hay các thiện nan tín nữ cỡ Nguyễn quang Luyện, Kiều mộng Thu bỗng lên cơn rét. Các vị bèn họp nhau trong hội đồng tôn giáo, ra một thông cáo có đủ thượng toạ, linh mục ký tên, kêu gọi quốc dân đồng hồ tẩy chay các ông mẫn nhiệm. Tẩy chay là phải. Trong trường hợp này, tục ngữ Tây «Sortez Les Sortants» nên dịch là «Hãy xé ra, hỡi mấy ông mẫn nhiệm!»

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

TRẢ LỜI CHUNG CÁC THẮC MẮC CỦA BẠN ĐỌC

Về việc góp vốn cho cơ sở Nhân Chủ và NHẬT BÁO SÔNG THẦN

Cho tới nay, vẫn còn rất nhiều bạn đọc thắc mắc về cơ sở Nhân Chủ và nhật báo SÔNG THẦN do cơ sở Nhân Chủ chủ trương. Vì không đủ thời giờ trả lời riêng cho từng bạn một nên Lá Thư Hàng Tuần kỳ này lại xin được dành để phổ biến khái quát về hình thức tổ chức cũng như mục tiêu của cơ sở Nhân Chủ.

MỤC TIÊU VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ NHÂN CHỦ

Cơ sở Nhân Chủ do Nhóm Hà Thúc Nhơn thành lập sẽ chỉ hoạt động trong phạm vi lãnh vực xuất bản sách, báo. Mục tiêu của cơ sở là góp phần tạo một không khí sinh hoạt mới trong lãnh vực trên và cung ứng cho mọi tầng lớp độc giả những món ăn tinh thần thật sự hữu ích với việc mở mang trí thức cũng như đáp ứng được cho nhu cầu vận động một cuộc tranh đấu nhằm cải tạo toàn diện thực trạng xã hội hiện nay. Hoạt động đầu tiên của cơ sở Nhân Chủ là xuất bản một tờ nhật báo và sau đó, tùy theo kết quả của công việc, cơ sở sẽ thực hiện việc xuất bản các sách, báo khác theo các định kỳ hàng tháng, nửa tháng hoặc hàng tuần. Tờ báo do cơ sở đang chuẩn bị cho ra mắt hiện nay là nhật báo SÔNG THẦN do nhà văn Châu Tử chủ trương biên tập cùng các nhóm viên nòng cốt của Nhóm Hà Thúc Nhơn như các anh Phạm văn Lương, Hà thế Ruyệt, Tôn thất Tuệ, Vũ thế Ngọc, Lý đại Nguyên, Nguyễn Liệu, Uyên Thao...

VỐN CỦA CƠ SỞ NHÂN CHỦ VÀ NHẬT BÁO SÔNG THẦN

Để xuất bản nhật báo SÔNG THẦN, cơ sở Nhân Chủ cần có một số vốn tối thiểu là 10 triệu đồng. Số vốn này do tất cả các thân hữu, cảm tình viên hoặc nhóm viên của Nhóm HTN tự nguyện đóng góp. Mỗi người có thể góp từ tối thiểu 500 đồng tới tối đa 500 ngàn đồng. Muốn góp vốn cho cơ sở Nhân Chủ và nhật báo SÔNG THẦN chỉ cần gửi thư về thông báo cho Ban Điều Hành Cơ Sở biết. Thư gửi cho anh Vũ thế Ngọc địa chỉ tòa soạn tuần báo Đời, 143 Cống Quỳnh. Sau khi nhận được thư, Ban Điều Hành sẽ gửi

tới người hứa góp vốn 2 bản hợp đồng tương thuận để người hứa góp vốn ký kết và gửi số tiền hứa góp về cho cơ sở. Hiện nay, để rút ngắn thời gian thu vốn Ban Điều Hành đề nghị các thân hữu muốn góp vốn cứ việc mua mandat gửi số tiền muốn góp về cho Ban Điều Hành. Thư và mandat đều để tên anh Vũ thế Ngọc. Sau khi nhận mandat, Ban Điều Hành sẽ gửi hợp đồng tới cho người góp vốn.

QUYỀN LỢI VÀ QUYỀN HẠN NGƯỜI GÓP VỐN

Cơ sở Nhân Chủ chỉ nhằm thương mại tới một giới hạn nào đó, tuy nhiên cũng được tổ chức theo hình thức của một cơ sở kinh doanh với các điều kiện nhằm bảo toàn tới mức tối đa quyền lợi của những người góp vốn. Theo hợp đồng góp vốn thì người góp vốn sẽ được hưởng 60% lợi tức, 40% lợi tức còn lại được dành 10% để tăng cường vốn của cơ sở, 10% giúp cho Nhóm HTN và 20% trợ cấp cho các công nhân chính thức của cơ sở. Việc phân chia lợi tức sẽ thực hiện theo từng lục cá nguyệt tức là 6 tháng 1 lần. Ban Điều Hành Cơ Sở được thành lập theo sự đề cử của các người góp vốn trong một đại hội những người góp vốn. Trong giai đoạn đầu, vì chưa thể tổ chức đại hội nên Ban Điều Hành sẽ chỉ có tính cách Lâm Thời và gồm các sáng lập viên tức là các nhóm viên Nhóm HTN được nêu tên ở trên.

Tóm lại, cơ sở Nhân Chủ do Nhóm HTN thành lập để hoạt động chuyên về xuất bản sách báo. Tờ báo đầu tiên do cơ sở xuất bản là nhật báo SÔNG THẦN hiện đang tích cực chuẩn bị để có thể ra mắt trong vài tuần lễ tới đây. Vốn của cơ sở do mọi người, bất kỳ ai, đóng góp với tinh thần tự nguyện tham gia. Việc góp vốn hiện đang được tiến hành và sẽ còn kéo dài. Tuy nhiên, để công việc đỡ phần phức tạp, giai đoạn góp vốn đầu tiên sẽ tạm ngưng vào ngày 15-8-1971 để cơ sở có đủ thời giờ chuẩn bị cho nhật báo SÔNG THẦN. Sau khi nhật báo SÔNG THẦN ra mắt, giai đoạn góp vốn thứ hai sẽ được công bố.

BAN ĐIỀU HÀNH CƠ SỞ NC

CƠ SỞ XUẤT BẢN BÁO CHÍ
NHÂN CHỦ
thông báo cùng quý thân hữu
VỀ

NHẬT BÁO SÓNG THẦN

(Giáp phép xuất bản số 2010/BTT/NBC/HCBC)

Ban Điều Hành Cơ Sở hiện đang tích cực
chuẩn bị cho số ra mắt của Nhật Báo

SÓNG THẦN

do

CHU TỬ

LÝ ĐẠI NGUYÊN - NGUYỄN LIÊU
VŨ THỂ NGỌC - TÔN THẤT TUỆ
TRUNG DƯƠNG - HÀ THỂ RUYỆT
PHẠM VĂN LƯƠNG - UYÊN THAO

chủ trương biên tập

Yêu cầu quý thân hữu và các anh chị em cảm tình viên,
tại các địa phương hãy liên lạc gấp với các Ban Đại Diện
(theo địa chỉ in bên đây) để góp ý xây dựng cho tờ báo và
tiếp tay với Ban Điều Hành Cơ Sở trong giới hạn khả năng
có thể có.

Riêng các Ban Đại Diện địa phương cần gửi gấp chi tiết
lý lịch của các nhân viên chính thức tại văn phòng đại diện về
để Ban Điều Hành kịp thời cấp phát các giấy tờ chứng minh
cần thiết. Mọi giao dịch bằng thư với Ban Điều Hành Cơ Sở
vẫn qua tòa soạn tuần báo ĐỜI và xin đề gửi cho anh Vũ
Thế Ngọc.

Saigon, ngày 22 tháng 7 năm 1971

BAN ĐIỀU HÀNH
CƠ SỞ NHÂN CHỦ

SỞ TAY SINH HOẠT

CƠ SỞ N.C. VÀ NGƯỜI GÓP VỐN

Ngày thứ bảy 24.7.1971, hồi 17
giờ, buổi tiếp xúc thứ hai giữa Ban
Điều Hành và những người góp
vốn cho cơ sở Nhân Chủ đã diễn ra
tại tòa soạn tuần báo ĐỜI. Trong
buổi tiếp xúc này, các anh Lê Cung
Bắc, Vũ Thế Ngọc, đại diện Ban Điều
Hành đã trình bày trước những
người góp vốn bản sơ thảo nội
quy điều hành cơ sở, sau khi tường
trình về công tác tổ chức cơ sở
cùng các hoạt động có tính cách
chuẩn bị cho sự ra mắt của nhật
báo Sóng Thần. Trong phần góp ý
các thân hữu đã nêu ra một số
điểm nhằm quy kết rõ ràng quyền
hạn cũng như trách nhiệm của Ban
Điều Hành, nhất là trong việc xử
dụng số vốn của cơ sở. Ngoài ra,
các thân hữu cũng đồng ý với Ban
Điều Hành là sẽ tiến tới thành lập
những nhóm vận động cho nhật
báo Sóng Thần. Nhiệm vụ của những
nhóm vận động là cổ vũ phát triển
độc giả cho tờ báo và tạo một mối
liên hệ mật thiết giữa độc giả và tờ
báo. Các nhóm vận động sẽ được
thành lập với thành phần thân hữu
và nhóm viên tự nguyện hoạt động
cho tờ báo.

Tùy theo ảnh hưởng sẵn có của
cơ sở, các nhóm vận động sẽ được
thành lập trước tiên tại những khu
vực mà cơ sở đã có nhiều thân
hữu chẳng hạn như khu Xóm Mới
Phú Nhuận, Hóc Môn.

SÓNG THẦN TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Sau các Ban Đại Diện Đà Nẵng,
Đà Lạt, Nha Trang, Phan Rang, Ban
Đại Diện Quảng Ngãi đã chính thức
được thành lập. Hồi 19 giờ 30 ngày
25 tháng 7 năm 1971, 51 thân hữu
của cơ sở tại Quảng Ngãi

đã họp hội nghị để bầu các tiểu
ban trong văn phòng đại diện cơ
sở tại Quảng Ngãi. Thành phần
nhân sự phụ trách văn phòng Đại
Diện Cơ sở tại Quảng Ngãi được
chính thức phân phối như sau:
Anh PHAN NHƯ THỨC, văn phòng
trưởng, anh VƯƠNG THANH, phụ
tá, anh Hà Nguyên Thạch phụ trách
tiểu ban Biên Tập và anh Phùng
Kim Diệp phụ trách tiểu ban Vận
Động, Quảng Cáo. Trong tiểu ban
Biên Tập có các anh Khắc Minh
Đình Hoàng Sa, Trần thuật Ngữ,
Vũ Hồ, Phạm Trung Việt, Minh
Đường, Lê Văn Trung và Lê Việt
Nguyên. Tiểu ban vận động và
quảng cáo gồm 12 người trong số
có các anh Nguyễn Liệu, Chế Quân,
Nguyễn Cao Can, Hoàng Kim Ngộ,
được sĩ Phạm Oanh, . . . Ngay sau
khi thành lập văn phòng đại diện
cơ sở tại Quảng Ngãi đã vận động
cấp thời được trên 100 thân hữu
ghi tên mua dài hạn nhật báo
SÓNG THẦN. Việc vận động độc
giả dài hạn cho nhật báo SÓNG
THẦN cũng được tiến hành tích
cực tại các địa phương khác. Văn
phòng đại diện cơ sở tại Khánh
Hòa cho biết vào tuần trước là
đã vận động được trên 200 độc giả
ghi tên mua dài hạn trong khi văn
phòng đại diện cơ sở tại Đà Lạt
ước lượng là số độc giả dài hạn
của nhật báo SÓNG THẦN tại đây
cũng vượt trên con số 100 người.
các văn phòng đại diện cơ sở tại
các địa phương khác chưa cho
biết rõ số độc giả dài hạn đã ghi
tên mua báo nhưng đều báo cáo là
kết quả hết sức khả quan.

QUẢNG NGÃI NGHĨA THỰC THÊM LỚP

Song song với các công tác
chuẩn bị cho nhật báo SÓNG THẦN
của Cơ sở Nhân Chủ ra mắt, anh chị
em Nhóm Viên và thân hữu của
Nhóm Hà Thúc Nhơn cũng tham
dự tích cực vào phong trào vận
động thiết lập cơ sở giáo dục mới
tại nhiều địa phương trên toàn
quốc. Cụ thể là phong trào thành
lập các Nghĩa Thực. Tại Khánh
Hòa, Quảng Tín, Phú Yên, Bình
Định và Đà Lạt, hiện phong trào
thành lập các Nghĩa Thực đang
được các giới nhân sĩ địa phương

(Xem tiếp trang 55)

10 VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN của Cơ Sở N.C và Nhật báo Sóng Thần tại lãnh thổ vùng 1 và 2 chiến thuật

Sau đây là danh sách các nhân viên phụ trách và 10 văn phòng đại
diện cơ sở Nhân Chủ và nhật báo Sóng Thần tại lãnh thổ Vùng 1 và
Vùng 2 chiến thuật:

1) QUẢNG TRỊ — HUẾ ĐÀ NẴNG — QUẢNG NAM

● Người phụ trách:
Bác Sĩ: PHẠM VĂN LƯƠNG
● Địa chỉ liên lạc:
phòng mạch tại đường Trưng Nữ
Vương — ĐÀ NẴNG

3) BÌNH ĐỊNH

● Người phụ trách:
Anh TRẦN NHƯ VÂN
● Địa chỉ liên lạc:
44, Võ Tánh — Qui Nhơn

5) KHÁNH HÒA, CAM ,ANH

● Người phụ trách:
Anh NGUYỄN HUY HOÀNG
● Địa chỉ liên lạc:
126, Độc Lập — Nha Trang

7) BÌNH THUẬN

● Người phụ trách:
Anh NGUYỄN NGỌC HƯƠNG
và Anh LÊ VĂN CHÍNH
● Địa chỉ liên lạc:
88, Tr. hưng Đạo — Phan Thiết

9) DARLAC — QUẢNG ĐỨC

● Người phụ trách:
Anh TRẦN VĂN CẢ
● Địa chỉ liên lạc:
63, Quang Trung — BM- Thuật

2) QUẢNG NGÃI — QUẢNG TÍN

● Người phụ trách:
Anh PHAN NHƯ THỨC
và Anh VƯƠNG THANH
● Địa chỉ liên lạc:
Quảng Ngãi Nghĩa Thực — Qu. Ngãi

4) PHÚ YÊN

● Người phụ trách:
Anh HÀ VĂN THÀNH
● Địa chỉ liên lạc:
18, Lê Lợi — Tuy Hòa

6) NINH THUAN

● Người phụ trách:
Anh ĐÀO TẤN KHAI
và Anh DƯƠNG VĂN BỬU
● Địa chỉ liên lạc:
63, Thống Nhất — Phan Rang
và 272, Thống Nhất — Phan Rang

8) PLEIKU — KONTUM

● Người phụ trách:
Anh VŨ HOÀNG
● Địa chỉ liên lạc:
44, Lê Lợi — Pleiku

10) ĐÀ LẠT — TUYẾN ĐỨC

● Người phụ trách:
Anh NGUYỄN VĂN TRUNG
● Địa chỉ liên lạc:
39C, Hàm Nghi — Đà Lạt

NHẮN TIN CÁC VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN ĐỊA PHƯƠNG:

● Nếu có sự thay đổi địa chỉ và nhân viên phụ trách văn phòng xin cấp
thời thông báo cho ĐĐH. Cơ sở biết.
● Cũng xin gửi gấp chi tiết lý lịch các nhân viên tại văn phòng về
cho ĐĐH để hoàn tất sớm việc cấp phát các chứng thư hành chánh.
● Các văn phòng đại diện tại 2 vùng chiến thuật 3 và 4 cần gửi gấp
biên bản các phiên họp lập Ban Đại Diện về ĐĐH để có thể phê biên
kịp thời.

Nhắn tin

● Anh HẢI TRIỀU (kbc 3228) đã gửi tài liệu cho anh T và làm xong những việc anh ghi trong thư. Riêng một số việc tại P.T chỉ có thể góp ý với anh em như sau: Cần thận trọng và xét lại thật chính xác mức độ khả năng của mình. Chúc các anh nhiều may mắn.

● Anh NGÔ THẢO (An Nhơn): Đã sẵn sàng chờ đón sự tiếp tay của anh. Xin thư về cho biết anh sẽ góp được những gì, chờ tin anh.

● Anh HOÀI PHƯƠNG LINH (Phú Yên): Ý niệm đầu tiên vẫn là cơ sở NC sẽ bao gồm nhiều hoạt động mà việc xuất bản nhật báo ST chỉ là một. Xin anh gấp ngay anh T và góp sức tích cực cho văn phòng Phú Yên.

● Anh HUỖNH THẮNG (Qui Nhơn): Sao anh không nghĩ những cái tên đó cũng chính là một số trong những cái tên do anh đề nghị. Vì trong một bản văn như vậy phải ghi tên thật chó ghi biệt hiệu sao được. Xin anh liên lạc với anh Văn và giúp đỡ hết sức cho văn phòng tại QN.

● Anh LÊ ĐỨC LUẬN (Phú Yên): Anh cứ tạm gửi liên lạc với anh HPL và lo cho công việc của cơ sở NC ở ngoài đó. Thủ tục chỉ giản dị là sự tự nguyện và tinh thần phục vụ công ích của mỗi người mà thôi.

● Anh NGUYỄN HÒA (Qui Nhơn): Xin ghé 44 Võ Tánh, gặp anh T.N.V để nói về những thắc mắc của anh.

● Anh TRẦN QUANG ĐIỀN và VÂN NHƯ PNT (Nha Trang): Xin các anh ghé văn phòng đại diện Khánh Hòa tại đường Độc Lập gặp anh Hoàng. Mong các anh sẽ tiếp tay xây dựng cơ sở mạnh hơn nữa.

● Anh VŨ NGỌC ĐỨC và TRẦN CÔNG TÂM (Phú Bôn): Mong các anh cho biết về khả năng đóng góp có thể dành cho cơ sở của chúng ta tại Phú Bôn. Đã gửi thư tay lên hai anh.

DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi mandat về cho Ban Điều Hành Cơ Sở tuần lễ từ 30-7 tới 5-8-71.

118) TRẦN QUANG HUNG	(Saigon) góp	20.000đ
119) NGUYỄN VĂN TUẤN	(Gia Định) góp	1.000đ
120) NGUYỄN VĂN MỚI	(Ninh Thuận) góp	5.000đ
121) NGUYỄN TÂM	(Ninh Thuận) góp	5.000đ
1 2) DƯƠNG VĂN BỬU	(Ninh Thuận) góp	5.000đ
123) TRẦN KIM DÀI	(Ninh Thuận) góp	10.000đ
124) ĐỖ THỌ	(Ninh Thuận) góp	5.000đ
125) TRẦN DŨNG HÙNG	(Cam Ranh) góp	20.000đ
126) LÊ ĐỨC LUẬN	(Phú Yên) góp	5.000đ
127) NGUYỄN NGỌC KHẨN	(Ph. Tuy) góp	2.000đ
128) VŨ MAI	(Qui Nhơn) góp	10.000đ
129) HUỖNH THẮNG	(Qui Nhơn) góp	5.000đ
130) TRẦN DZU TỬ	(Quảng Trị) góp	5.000đ

(CÒN NỮA)

Hộp thư Học Bổng

● Ban Điều Hành Chương Trình Học Bổng «Nhóm HTN và tuần báo Đời» đã ngưng nhận đơn xin cấp học bổng từ ngày 22-7-1971. Các đơn gửi sau ngày nói trên sẽ không được cứu xét vì trễ hạn.

● Ban Điều Hành Chương Trình Học Bổng sẽ gửi mandat về cho các em ở xa đã được cấp phát học bổng (có nêu tên trên danh sách đăng trên báo Đời trước đây). Việc gửi mandat sẽ được thực hiện trong tuần lễ từ 5-8 tới 12-8-71.

● Ban Điều Hành Chương Trình Học Bổng cần biết địa chỉ của các em Trần Xứng (Quảng Ngãi) và Trần Dân (Bình Định) để gửi mandat. Xin các em gửi thư về tòa soạn gấp.

SỎ TAY SINH HOẠT

(TIẾP THEO TRANG 53)

đặc biệt lưu ý. Theo các tin tức từ địa phương cho biết thì có nhiều triển vọng sẽ có một Khánh Hòa Nghĩa Thực nội trong niên khóa sắp tới đây. Khánh Hòa Nghĩa Thực do một nhóm các nhân sĩ địa phương chủ trương hiện đang xúc tiến một số công tác như vận động thiết lập trường sở, hoàn tất thủ tục hành chánh xin phép mở trường.

Trong khi đó, Quảng Ngãi Nghĩa Thực cũng có triển vọng mở rộng thêm vào niên khóa tới, Ban Giám Đốc Q.N Nghĩa Thực cho biết là đang tích cực vận động để có thể mở thêm 10 lớp hầu tiếp nhận thêm khoảng từ 600 tới 800 học sinh vào niên khóa tới đây. Hiện nhà trường đã được lời hứa giúp của Bác Sĩ Trần Ngươn Phiêu Tổng Trưởng Xã Hội để mở thêm ít nhất là 5 lớp.

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm-CHOLON-KNBYT số 3 - 9-5-63



MADAME CẨM THẠCH

THẨM MỸ VIÊN CẨM THẠCH Elizabeth

141/10 Cách Mạng (10 Hồ Biểu Chánh) Sg — ĐT : 40474

ĐƯỢC NHIỀU BÁO CHÍ THỦ ĐỒ KHEN TẶNG

DO MADAME CẨM THẠCH

TỐT NGHIỆP : Hai cấp bằng Đại Học Thẩm Mỹ Warflynn Beauty College và Cinderella Beauty Institute tại Hoa Kỳ.

TỰ NGHIỆP TẠI : Jijin Hospital, Tokyo, Hibiya Clinic Tokyo, Shiseido Tokyo.

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA NHIỀU BÁC SĨ CHUYÊN KHOA GIẢI PHẪU THẨM MỸ DANH TIẾNG NHẤT

Quý Bà, Cô khỏi tốn tiền đi Nhật, vẫn có đôi mắt đẹp, bộ ngực đẹp, mũi cao tự nhiên. Má đồng tiền, môi cong, cằm chẻ.

MÙA MƯA LÀ MÙA THAY DA MẶT

Thay da mặt, cạo tay chân, thay da toàn diện, chỉ 5 ngày sẽ trẻ lại 20 tuổi.

Đặc biệt eo mập làm ốm, cắt nốt ruồi, thịt thừa, vá sẹo, nhăn, nám, tàn nhang, lỗ chân lông. Trị tuyệt các mụn, chữa theo khoa học tối tân.

Mời đến ghi tên giữ chỗ trước.



● MỖI NGÀY
CÓ HAI CHUYẾN BAY

**SAIGON –
ĐÀ NẴNG**

● MỘT CHUYẾN :
SAIGON – HUẾ

● MỖI TUẦN CÓ 5 CHUYẾN BAY
SAIGON – NHA TRANG

Bảng phân lực cơ tối tân :

« BOEING 727 »

● 106 hành khách ● 900 cây số/Giờ

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

HEPACHAUT



NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT UÂN BỒ TƯỚI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MÀNG

Viện Bảo Chố HADZER

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỄ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT



TÂM SỰ BẠN ĐỜI

«Bất lực» vẫn đủ sức khỏe

Kính gửi :

— Đại tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH,

— Trung tướng Tổng trưởng Quốc Phòng,

— Thiếu tướng Giám đốc Nha Quân Y

— Ông Chủ tịch Hội đồng Miến dịch.

Tôi ký tên dưới đây là : PHẠM NGỌC CHIỀU sinh ngày 10 tháng 4 năm 1952 tại Thiên Thiện Bùn Chu (BV)

Căn cước số 00127488

Con của ông Phạm viết Tích và bà Phạm thị Hiền

Cư ngụ tại : P. 17 Cư Xá Phú Lâm A, Saigon

Nguyên tuân hành đúng theo lệnh gọi nhập ngũ của Nha Động Viên, tôi đã đến trình diện Trung tâm 3 TMNN vào ngày 18 tháng 6 năm 1970 và tại đây đưa tôi đi khám sức khỏe. Xét tổng quát thì sức khỏe của tôi bình thường ngoại trừ hai con mắt của tôi. Mắt trái bị viêm thị đến 90% (nghĩa là bị hoàn toàn lè một con) tôi chỉ còn xư dụng được mắt phải một cách khó khăn và vất vả để nhìn phiên diện những hình ảnh trước mắt. Sau khi thăm định như vậy, Hội Đồng Miến Dịch Trung Tâm 3 xếp tôi vào Tình Trạng Bất Lực và đã cho tôi hoãn dịch hai lần, mỗi lần là sáu tháng.

Sau khi hết hạn hoãn dịch lần thứ hai, tôi đã đến trình diện Quân Vụ Thị Trấn ngày 18 tháng 6 năm 1971. Như thường lệ họ chuyển đến Trung Tâm 3 TMNN. tại đây tôi được tại khám bệnh trạng và được xếp vào TÌNH

TRẠNG BẤT LỰC chờ ngày ra Hội Đồng Miến Dịch. Cho đến ngày 1-7-1971 tôi được đưa ra trình diện Hội Đồng Miến Dịch Trung Tâm 3. Trước khi trình diện Hội Đồng Quyết Định, tôi được đưa đi tái khám lần chót tại Hội Đồng Giám Định, nơi đây một lần nữa xếp tôi vào TÌNH TRẠNG BẤT LỰC và giao trả qua Hội Đồng Quyết Định. Nhưng bất ngờ Hội Đồng Quyết Định lại xếp tôi vào loại ĐỦ SỨC KHỎE 100% và truyền tôi đi thụ huấn tại Trung Tâm Huấn Luyện Sư Đoàn 1 Bộ Binh và hiện tôi là tân binh quân dịch đang thụ huấn tại Trung Tâm này.

Kính thưa Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng.

Trung Tướng Tổng Trưởng Quốc Phòng.

Thiếu Tướng Giám Đốc Nha Quân Y

Ông Chủ Tịch Hội Đồng Miến Dịch

Trong tình trạng quốc gia bị xâm lăng như hiện nay thì nhiệm vụ của thanh niên là cứu nước và dựng nước, đó chính là con đường Quân Đội. Tuy nhiên với tình trạng chỉ còn một mắt như tôi thì làm sao có thể thích ứng được với chiến trường? Hơn nữa tôi hết sức thắc mắc và lự lúng về quyết định trái ngược của HỘI ĐỒNG MIẾN DỊCH và HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH. Hội Đồng Giám Định thì cho BẤT LỰC còn Hội Đồng Quyết Định thì phán quyết ĐỦ SỨC KHỎE 100%.

Kính thỉnh cầu Đại Tướng, Trung Tướng, Thủ Tướng và ông Chủ Tịch Hội Đồng Miến Dịch thương xót và cứu xét cho trường hợp tàn phế của tôi. Cũng như thỉnh cầu giới hữu trách giải đáp cho tôi mọi thắc mắc nêu trên.

TBQD
PHẠM NGỌC CHIỀU
SQ 721120589
ĐD 10/KBC 4773



Hộp thư tòa soạn

● NGUYỄN ĐĂNG PHONG (Cam Ranh) : Thư được chọn sẽ được đăng lần lần, nhưng cũng không rõ bài thơ của bạn đã được giao cho nhà chữ chưa. Về số báo đó, xin bạn cho biết rõ là số nào mới tìm được chớ. Thân.

● ĐỖ VĂN CAM (KBC 6145) : Sẽ cho người tới tìm ông bạn đồ của Cam, nhưng e rằng thời gian đã muộn rồi. Sao không giới thiệu sớm hơn và cho biết cả cái chi tiết cần thiết đề liên lạc?

● NGUYỄN NGÃ (B.Đương) : Bạn cần tới bác sĩ để xem lại tình trạng. Phương pháp được nêu ra chỉ nhằm trình bày một vài nguyên tắc thông thường, e rằng sẽ khó có hiệu nghiệm trong trường hợp của bạn. Sau khi tới cho bác sĩ khám, xin bạn gửi thư cho biết. Chúc bạn được như ý.

● Một nhóm sinh viên (Saigon) : Chính tòa soạn cũng không biết hết tên thực của mấy người đó thì làm sao của «mách giáp» được bây giờ. Thôi, xin các bạn cảm phiền vậy.

● TRẦN QUANG THIẾU (K. Tum) : Sẽ lưu ý đặc biệt về những ý kiến của bạn và cố thu xếp để thực hiện lần lần.

● Tòa soạn mới nhận bài và thư của các bạn có tên sau :

Hà nguyên Hưng (Phan Thiết)
Vũ Thế Học (?) Phan công Chính (Nha Trang) Kỳ là Văn (KBC 4100) Hồ chí Bửu (Tây Ninh) Vũ hoàng Giang (Bình Định) Trần quang Thiếu (KBC 6143) Ba châu Kế (Ba Xuyên) Nguyễn băng Ngân (Quảng Tín) Nguyễn thủy Khanh (Bình Dương) Hoàng Thao (Thị Nghè) Nguyễn đăng Phong (Cam Ranh) Lê Uyên (Phú Yên) Huy Phan (KBC 4441) Vũ thế K (KBC 6103) Lê Sa (Phan Rang)

► Xin các bạn chờ tin trong số tới.

Sữa bột Hòa Lan
THÍCH HỢP NHẤT CHO TRẺ EM.



Công thức hòa hợp
Sữa Bột :

NHÃN MÀU XANH (half cream)

☐ gạn một phần mỡ dành cho trẻ sơ sinh đến 2 tháng hay người già yếu.

— Protéine	20%
— Matières grasses	10,5%
— Lactose	26%
— Saccharose	36%
— Minéraux	4,5%
— Humidité	3,0%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs
— Vitamine D 3 :	400 U.I. par 100 grs

Calories : 447 par 100 grs

NHÃN MÀU VÀNG (full cream)

☐ toàn lượng mỡ, dành cho trẻ em trên 2 tháng và người lớn.

— Matières grasses	17,5%
— Lactose	23,5%
— Protéine	18,5%
— Humidité	3%
— Minéraux	4%
— Saccharose	33,5%
— Vitamine B 1	0,002%
— Vitamine B 2	0,002%
— Vitamine A :	1250 U.I. par 100 grs

Muốn cho Dân mạnh Nước giàu,
 Phải chăm nuôi Trẻ lúc đầu mới sanh

CHỈ CÓ SỮA BỘT :



nhập cảng từ Hòa Lan
 là đáp ứng được ý thợ nêu trên

SỮA BỘT :



còn có đặc điểm

- Dễ pha, tan ngay.
- Chất sữa giống hệt sữa mẹ, nuôi dưỡng trẻ em mau lớn khôn.
- Đầy đủ sinh tố.
- Dinh dưỡng cơ thể cho chung cả : NAM PHỤ LÃO ẤU, nhất là cho giới thể thao, nghệ sĩ và cư sĩ.
- Có bán phải chăng.



CÓ BÁN TẠI

- các nhà thuốc tây
- các trung tâm bán lẻ thuốc Cục Quản Lý Dược